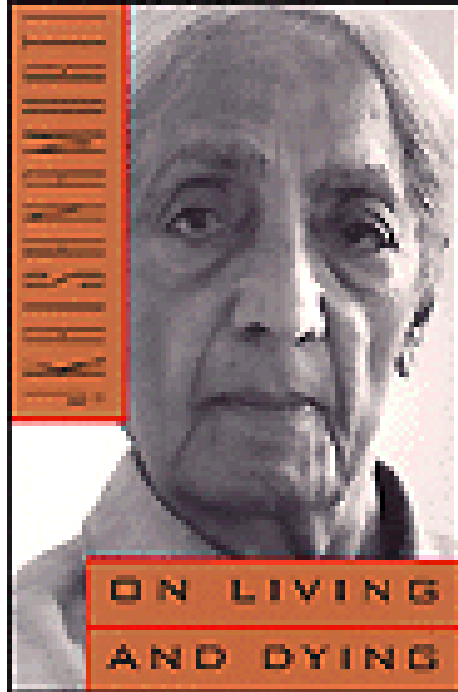


J. KRISHNAMURTI



BÀN VỀ SỐNG VÀ CHẾT

On living and Dying

Lời dịch: Ông Không

[\[www.jkrishnamurtiongkhong.com\]](http://www.jkrishnamurtiongkhong.com)

– Tháng 3-2009 –

Chết phải là cái gì đó lạ thường, giống như sống. Đau khổ, phiền muộn, buồn bã, vui vẻ, những ý tưởng vô lý, sở hữu, ganh ghét, thương yêu, sự hành hạ dày vò của cô độc – tất cả việc đó là sống. Và muốn hiểu rõ chết, chúng ta phải hiểu rõ tổng thể của sống, không chỉ nhận một mảnh của nó rồi sống cùng mảnh đó, như hầu hết chúng ta đều làm. Ngay lúc hiểu rõ sống có hiểu rõ chết, bởi vì sống và chết không tách lìa.

London

12 tháng sáu 1962

MỤC LỤC

Lời tựa

Trang

- 9 Saanen, 28 tháng bảy 1964
 18 Ojai, 7 tháng sáu 1932
 20 Bombay, 14 tháng ba 1948
 22 Varanasi, 17 tháng giêng 1954
 25 Cùng học sinh tại Rajghat, 22 tháng giêng 1954
 27 Từ quyển *Bình phẩm về sống Tập 2*
 35 Seattle, 3 tháng tám 1950
 43 Từ *Nói chuyện ở Châu âu 1968*: Paris, 28 tháng tư 1968
 46 Từ *Nói chuyện ở Châu âu 1968*: Amsterdam, 19 tháng năm 1968
 50 Từ quyển *Đường bay của Đại bàng*: Sự phân chia:
 London, 20 tháng ba 1969
 54 Saanen, 27 tháng bảy 1972
 58 Saanen, 21 tháng bảy 1963
 70 Brockwood Park, 7 tháng mười một 1974
 76 Saanen, 30 tháng bảy 1976
 89 Madras, 9 tháng mười hai 1959
 97 Từ quyển *Bình phẩm về sống Tập 3*:
 Sống, Chết, và Tồn tại
 103 Bombay, 10 tháng giêng 1960
 115 Bombay, 7 tháng ba 1962
 127 London, 12 tháng sáu 1962
 134 New Delhi, 6 tháng mười một 1963
 146 Từ quyển *Đường bay của Đại bàng*: Tổng thể của Sống:

- Amsterdam, 11 tháng năm 1969
149 Bombay, 24 tháng hai 1965
162 Từ quyển *Sổ tay của Krishnamurti*
170 Saanen, 28 tháng bảy 1964

Lời tựa

Jiddu Krishnamurti được sinh ra ở Ấn độ năm 1 895 và, lúc 13 tuổi, được bảo trợ bởi Tổ Chức Thần học Theosophical Society, đã công nhận ông là phương tiện cho “Thầy Thế Giới” mà sự xuất hiện của ông đã được công bố từ trước. Chẳng mấy chốc K đã nổi lên như một người thầy, không thể phân hạng, không thỏa hiệp và đầy quyền năng; những buổi nói chuyện và những tác phẩm của ông không liên quan đến bất kỳ tôn giáo đặc biệt nào và cũng không thuộc phương Đông hay phương Tây nhưng dành cho toàn thế giới. Cương quyết phủ nhận hình ảnh đảng Cứu thế, vào năm 1929 ông tuyên bố giải tán tổ chức lớn và giàu có đã được xây dựng quanh ông và tuyên bố sự thật là “một mảnh đất không lối vào”, không thể tiếp cận được bởi bất kỳ tôn giáo, triết lý hay giáo phái chính thức nào.

Trong suốt cuộc đời còn lại K liên tục phủ nhận danh vị đạo sư mà những người khác cố gắng ép buộc ông phải nhận. Ông tiếp tục thu hút vô số người khắp thế giới nhưng khẳng định không là uy quyền, không muốn những môn đồ, và luôn luôn nói chuyện như một cá thể cùng một cá thể khác. Tâm điểm những lời giáo huấn của ông là nhận ra những thay đổi cơ bản trong xã hội chỉ có thể được tạo ra bởi sự thay đổi của ý thức cá thể. Sự cần thiết phải hiểu rõ về chính mình và hiểu rõ những ảnh hưởng gây tách rời, gây giới hạn của tình trạng bị quy định thuộc quốc gia và tôn giáo liên tục được nhấn mạnh. Krishnamurti luôn luôn vạch ra sự cần thiết cấp bách phải có được sự khoáng đạt, phải có được “không gian bao la trong bộ não” mà trong đó có năng lượng vô hạn. Điều này dường như đã là nguồn suối của sự sáng tạo riêng của ông và

cốt lõi cho những ảnh hưởng to tát của ông đối với vô số người khắp thế giới.

Ông tiếp tục giảng thuyết khắp thế giới cho đến khi qua đời năm 1986 ở tuổi chín mươi. Những buổi nói chuyện, những cuộc đối thoại, những lá thư và những bài viết trên báo của ông đã được tổng hợp thành hơn sáu mươi quyển. Từ những lời giáo huấn nhiều như thế một loạt những quyển sách có đề mục này đã được biên soạn, mỗi quyển sách tập trung vào một đề tài có liên quan đặc biệt và khẩn cấp trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Saanen, 28 tháng bảy 1964

Tôi muốn nói về cái gì đó mà bao gồm tổng thể của sống, cái gì đó không tách lìa nhưng một tiếp cận tổng thể đến toàn sự tồn tại của con người. Muốn thâm nhập nó thật sâu thẳm, đối với tôi dường như người ta phải không còn bị trói buộc trong những lý thuyết, những niềm tin, những giáo điều. Hầu hết chúng ta liên tục cày bừa mảnh đất của cái trí, nhưng có vẻ chúng ta không bao giờ gieo hạt. Chúng ta phân tích, bàn luận, xé vụn những sự việc thành từng mảnh, nhưng chúng ta không hiểu rõ toàn chuyển động của sống.

Lúc này tôi nghĩ có ba vấn đề chúng ta phải thấu triệt nếu chúng ta muốn hiểu rõ toàn chuyển động của sống. Chúng là thời gian, đau khổ và chết. Để hiểu rõ thời gian, để thấu triệt ý nghĩa đầy đủ của đau khổ, và để sống cùng chết – tất cả việc này cần đến tánh rõ ràng của tình yêu. Tình yêu không là một lý thuyết, nó cũng không là một lý tưởng. Hoặc bạn thương yêu, hoặc bạn không thương yêu. Nó không thể được dạy dỗ. Bạn không thể có những bài học làm thế nào để thương yêu, cũng không có một phương pháp rèn luyện hàng ngày để bạn có thể biết tình yêu là gì. Nhưng tôi nghĩ người ta thâm nhập tình yêu thật tự nhiên, thật dễ dàng, thật thanh thoát, khi người ta thực sự hiểu rõ ý nghĩa của thời gian, chiều sâu lạ thường của đau khổ và sự tinh khiết theo cùng chết. Vậy là có lẽ chúng ta có thể suy xét – thực tế, không lý thuyết hay trừu tượng – bản chất của thời gian, chất lượng hay cấu trúc của đau khổ, và sự việc lạ thường mà chúng ta gọi là chết. Ba việc này không tách rời. Nếu chúng ta hiểu rõ thời gian, chúng ta sẽ hiểu rõ chết là gì, và chúng ta cũng sẽ hiểu rõ đau khổ là gì.

Nhưng nếu chúng ta coi trọng thời gian như cái gì đó tách rời đau khổ và chết, và cố gắng đối xử với nó tách rời, vậy thì tiếp cận của chúng ta sẽ là tách rời, và do đó chúng ta sẽ không bao giờ hiểu rõ vẻ đẹp lẫn sức sống lạ thường của tình yêu.

Chúng ta ~~sẽ~~ bàn về thời gian, không như một trừu tượng nhưng như một thực tế – thời gian là thời kỳ kéo dài, sự liên tục của tồn tại. Có thời gian tuần tự, những tiếng đồng hồ và những ngày tháng kéo dài thành hàng ~~tổ~~ năm; và chính thời gian tuần tự đã tạo ra cái trí mà chúng ta vận hành. Cái trí là một kết quả của thời gian như sự tiếp tục của tồn tại, và sự hoàn thiện hay đánh bóng cái trí qua sự tiếp tục đó được gọi là tiến bộ. Thời gian cũng là thời kỳ thuộc tâm lý mà tư tưởng đã tạo ra như một phương tiện của thành tựu. Chúng ta sử dụng thời gian để tiến bộ, để đạt được, để trở thành, để mang lại một kết quả nào đó. Với hầu hết chúng ta, thời gian là một giai đoạn hướng tới sự hoàn thành điều gì đó to tát hơn; tới sự phát triển những khả năng nào đó; tới sự hoàn thiện một kỹ thuật đặc biệt; tới sự đạt được một mục tiêu, một mục đích, dù xứng đáng hay không; vì vậy chúng ta tưởng rằng thời gian là cần thiết để hiểu rõ cái gì là sự thật, cái gì là Thượng đế, cái gì vượt khỏi mọi lao dịch của con người.

Chúng ta xem thời gian như thời kỳ giữa khoảnh khắc hiện tại và khoảnh khắc nào đó trong tương lai, và chúng ta sử dụng thời gian đó để vun quén tính cách, để loại bỏ một thói quen nào đó, để nảy nở một cơ bắp hay phát triển một tầm nhìn. Suốt hai ngàn năm cái trí Thiên chúa giáo ~~đ~~ bị quy định để tin tưởng một Đấng Cứu rỗi, địa ngục, thiên đàng; và ở phương Đông một tình trạng bị quy định tương tự của cái trí đã được sản sinh qua một thời kỳ dài hơn. Chúng ta nghĩ rằng thời gian là cần thiết cho mọi thứ mà chúng ta ~~phải~~ thực hiện hay hiểu rõ. Vì vậy thời gian trở thành một gánh nặng; nó trở thành một rào cản cho sự trực nhận thực sự; nó ngăn cản chúng ta không thấy ngay tức khắc sự thật của cái gì đó bởi vì chúng ta nghĩ rằng chúng ta phải cần thời gian cho nó. Chúng ta nói, “Ngày mai, hay trong vài năm nữa tôi sẽ hiểu rõ sự việc này bằng tánh rõ ràng lạ thường.” Khoảnh khắc

chúng ta chấp nhận thời gian chúng ta đang nuôi dưỡng sự biếng nhác, trạng thái lười biếng kỳ lạ đó mà ngăn cản chúng ta không thấy ngay tức khắc sự việc như nó thực sự là.

Chúng ta nghĩ chúng ta cần thời gian để phá vỡ tình trạng bị quy định mà xã hội – với tôn giáo có tổ chức của nó, những nguyên tắc đạo đức của nó, những tín điều của nó, sự ngạo mạn của nó, và tinh thần ganh đua của nó – đã áp đặt vào cái trí. Chúng ta suy nghĩ dựa vào thời gian bởi vì tư tưởng thuộc về thời gian. Tư tưởng là phản ứng của ký ức – ký ức là bối cảnh đã được tích lũy, được kế thừa, được lược lặt bởi chủng tộc, bởi cộng đồng, bởi nhóm người, bởi gia đình, và bởi cá nhân. Bối cảnh này là kết quả thuộc qui trình thêm vào của cái trí, và sự tích lũy này cần thời gian. Với hầu hết chúng ta cái trí là ký ức, và bất kỳ khi nào có một thách thức, một yêu cầu, chính là ký ức mà đáp lại. Nó giống như đáp án của máy tính, mà vận hành nhờ vào sự kết hợp. Tư tưởng là phản ứng của ký ức, trong ngay bản chất nó là sản phẩm của thời gian và vật tạo tác thời gian.

Làm ơn, đừng gì tôi đang nói không là một lý thuyết; nó là điều gì đó mà bạn phải suy nghĩ. Bạn không phải suy nghĩ về nó nhưng trái lại phải thấy nó, bởi vì nó là như thế. Tôi sẽ trình bày tất cả những chi tiết phức tạp, nhưng tôi đã nêu rõ những yếu tố cốt lõi, và hoặc bạn thấy chúng, hoặc bạn không thấy chúng. Nếu bạn đang theo sát điều gì đang được nói, không phải bằng lời nói, bằng từ ngữ, bằng phân tích, nhưng nếu bạn thực sự thấy nó là như thế, bạn sẽ nhận ra thời gian lừa dối như thế nào. Và tiếp theo câu hỏi là liệu thời gian có thể kết thúc. Nếu chúng ta có thể thấy toàn tiến hành thuộc hoạt động riêng của chúng ta – thấy chiều sâu của nó, nông cạn của nó, vẻ đẹp của nó, xấu xa của nó – không phải ngày mai, nhưng tức khắc, vậy thì ngay tức khắc đó là hành động mà triệt tiêu thời gian.

Nếu không hiểu rõ thời gian, chúng ta không thể hiểu rõ đau khổ. Chúng không là hai sự việc khác biệt như chúng ta cố gắng khẳng định. Đi làm việc, ở cùng gia đình, có con cái – đây không là những sự việc tách rời, phân chia. Trái lại, chúng có liên quan

mật thiết và sâu đậm với nhau, và chúng ta không thể thấy sự mật thiết lạ thường này của liên hệ nếu không có tánh nhạy cảm do tình yêu mang lại.

Muốn hiểu rõ đau khổ chúng ta phải thực sự hiểu rõ bản chất của thời gian và cấu trúc của tư tưởng. Thời gian phải kết thúc; nếu không, chúng ta chỉ đang lặp lại thông tin mà chúng ta đã tích lũy, giống như một máy tính. Nếu không có một kết thúc cho thời gian – mà có nghĩa một kết thúc cho tư tưởng – chỉ có sự lặp lại, sự điều chỉnh, một bổ sung liên tục. Không bao giờ có điều gì mới mẻ. Chúng ta là những cái máy tính được tôn vinh – một chút xíu độc lập hơn, có lẽ, nhưng vẫn còn giống như cái máy trong cách chúng ta vận hành.

Muốn hiểu rõ bản chất của đau khổ và sự chấm dứt của đau khổ, người ta phải hiểu rõ thời gian, và hiểu rõ thời gian là hiểu rõ tư tưởng. Hai việc này không tách lìa. Trong hầu hết thời gian, người ta bắt chọt bắt gắp tư tưởng; và sự hiểu rõ của tư tưởng là sự kết thúc của thời gian, và thế là sự kết thúc của đau khổ. Nếu điều đó rất rõ ràng, vậy thì chúng ta có thể nhìn vào đau khổ và không tôn thờ nó như những người Thiên chúa giáo tôn thờ. Điều gì chúng ta không hiểu rõ, chúng ta hoặc tôn thờ hoặc phỉ báng. Chúng ta đặt nó trong một nhà thờ, trong một ngôi đền, hay trong một góc kín đáo của cái trí, và chúng ta sợ hãi nó; hay chúng ta chống cự nó, tống khứ nó; hay chúng ta chạy trốn nó. Nhưng ở đây chúng ta không đang làm bất kỳ những việc đó. Chúng ta thấy rằng trong hàng ngàn năm con người đã đấu tranh với vấn đề đau khổ này, và con người đã không thể giải quyết nó; vì vậy con người đã trở nên chai lì, con người đã chấp nhận nó, nói rằng nó là một phần không tránh khỏi của sống.

Chỉ chấp nhận đau khổ không những là ngu xuẩn mà còn tạo ra một cái trí tối tăm. Nó khiến cho cái trí vô cảm, hung tợn, hời hợt, và thế là sống trở thành rất tầm thường, một tiến hành của thuần túy làm việc và vui thú. Người ta sống một tồn tại bị tách rời như một người kinh doanh, một người khoa học, một họa sĩ, một người tình cảm, một người tạm gọi là tôn giáo, và vân vân. Nhưng

muốn hiểu rõ và được tự do khỏi đau khổ, bạn phải hiểu rõ thời gian và nhờ vậy hiểu rõ tư tưởng. Bạn không thể chối từ đau khổ, hay tẩu thoát, chạy trốn nó qua giải trí, qua những nhà thờ, qua những niềm tin có tổ chức; bạn cũng không thể chấp nhận và tôn thờ nó; và muốn không làm bất kỳ những việc này cần đến nhiều chú ý, đó là năng lượng.

Đau khổ được bám rễ trong tự-thương xót, và muốn hiểu rõ đau khổ trước hết phải có một cuộc giải phẫu không thương tiếc vào tất cả những trạng thái tự-thương xót. Tôi không biết liệu bạn đã từng quan sát và thấy rằng bạn đã trở nên thương xót cho chính bạn biết chừng nào, ví dụ, khi bạn nói, “Tôi bị cô độc.” Khoảnh khắc có tự-thương xót bạn đã cung cấp đất màu cho đau khổ bám rễ. Bạn có lẽ bào chữa *tự-thương xót* của bạn, viện lý lẽ cho nó, làm thanh tao nó, bao bọc nó bằng những ý tưởng nhiều đến chừng nào chẳng nữa, nó vẫn còn đó, đang day dứt thắm sâu trong bạn. Vì vậy một con người muốn hiểu rõ đau khổ phải khởi sự bằng cách được tự do khỏi sự tâm thương của ích kỷ, tự cho mình là trung tâm, thú tính mà là tự-thương xót này. Bạn có lẽ cảm thấy tự-thương xót bởi vì bạn có một căn bệnh, hay bởi vì bạn có một người thân thiết bị chết, hay bởi vì bạn không thành tựu được cho chính bạn và vì vậy bị thất vọng, chán nản; nhưng dù bất kỳ nguyên nhân của nó là gì, tự-thương xót là gốc rễ của đau khổ. Và khi một lần bạn được tự do khỏi tự-thương xót, bạn có thể nhìn ngắm đau khổ mà không tôn thờ nó, hay chạy trốn nó, hay cho nó một ý nghĩa về tinh thần, cao cả, như nói rằng bạn phải trải qua đau khổ để tìm được Thượng đế – mà hoàn toàn vô lý. Chỉ có một cái trí ngu đốt, đờ đẫn mới dung thứ đau khổ. Vì vậy phải không có sự chấp nhận đau khổ thuộc bất kỳ loại nào, và không phủ nhận nó. Khi bạn được tự do khỏi tự-thương xót, bạn đã xóa sạch tất cả ủy mị, tất cả đa cảm mà nảy sinh từ tự-thương xót, khỏi đau khổ. Vậy là bạn có thể nhìn ngắm đau khổ bằng chú ý tổng thể.

Tôi hy vọng bạn thực sự đang thực hiện việc này cùng tôi khi chúng ta tiếp tục và không chỉ đang chấp nhận bằng từ ngữ điều gì đang được nói. Hãy tỉnh thức được sự chấp nhận mù quáng

riêng của bạn về đau khổ, về viện dẫn lý lẽ của bạn, những bào chữa của bạn, tự-thương xót của bạn, ủy mị của bạn, thái độ đa cảm của bạn đối với đau khổ, bởi vì tất cả việc đó là một lãng phí của năng lượng. Muốn hiểu rõ đau khổ, bạn phải trao chú ý tổng thể của bạn cho nó, và trong chú ý đó không có nơi chỗ cho những bào chữa, cho đa cảm, cho lý lẽ, không có nơi chỗ cho tự-thương xót thuộc bất kỳ loại nào.

Tôi hy vọng tôi đang giải thích rõ ràng khi tôi nói về hành động trao chú ý tổng thể của người ta cho đau khổ. Trong chú ý đó không có nỗ lực để giải quyết hay hiểu rõ đau khổ. Người ta chỉ đang quan sát, đang nhìn ngắm. Mọi nỗ lực để hiểu rõ, để lý luận, hay chạy trốn đau khổ phủ nhận trạng thái tiêu cực đó của chú ý tổng thể mà trong nó cái sự việc được gọi là đau khổ này có thể được hiểu rõ.

Chúng ta không đang phân tích, chúng ta không đang hiểu tỉ mỉ đau khổ vì mục đích loại bỏ nó, bởi vì việc đó chỉ là một ranh mãnh khác của cái trí. Cái trí phân tích đau khổ rồi sau đó tưởng tượng rằng nó đã hiểu rõ và được tự do khỏi đau khổ – điều đó vô lý. Bạn có thể loại bỏ một hình thức đặc biệt của đau khổ, nhưng đau khổ sẽ xuất hiện lại trong một hình thức khác. Chúng ta đang nói về đau khổ như một sự việc tổng thể – về đau khổ trong ý nghĩa chính xác như thế – dù nó là đau khổ của bạn, hay đau khổ của tôi, hay đau khổ của bất kỳ người nào khác.

Muốn hiểu rõ đau khổ phải có hiểu rõ thời gian và tư tưởng. Phải có một tinh thức không chọn lựa được tất cả những tẩu thoát, được tất cả tự-thương xót, được tất cả những lý lẽ thuộc từ ngữ, để cho cái trí trở nên hoàn toàn yên lặng trước điều gì đó cần phải được hiểu rõ. Vậy là không có sự phân chia giữa người quan sát và vật được quan sát. Không phải rằng *bạn*, người quan sát, người suy nghĩ, đang bị đau khổ và đang nhìn ngắm đau khổ đó, nhưng chỉ có *trạng thái* của đau khổ. Trạng thái của đau khổ không bị phân chia đó là cần thiết, bởi vì khi bạn quan sát đau khổ như một người quan sát bạn tạo ra xung đột, mà làm đờ đẫn cái trí và lãng phí năng lượng, và do đó không có chú ý.

Khi cái trí hiểu rõ bản chất của thời gian và tư tưởng, khi nó đã nhổ bật gốc rễ của tự-thương xót, ủy mị, đa cảm, và mọi việc như thế, vậy thì tư tưởng – mà đã tạo ra tất cả phức tạp này – kết thúc, và không còn thời gian; vậy là bạn đã tiếp xúc mật thiết và trực tiếp với sự việc mà bạn gọi là đau khổ đó. Đau khổ được duy trì chỉ khi nào có một tầu thoát khỏi đau khổ, một ham muốn chạy trốn nó, giải quyết nó, hay tôn thờ nó. Nhưng khi không còn tất cả việc đó bởi vì cái trí trực tiếp tiếp xúc cùng đau khổ, và do đó hoàn toàn yên lặng không dính dấp đến đau khổ, vậy là bạn sẽ tự khám phá cho chính bạn rằng cái trí không còn đau khổ gì cả. Khoảnh khắc cái trí của người ta trọn vẹn tiếp xúc cùng sự kiện đau khổ, chính sự kiện đó tự giải quyết tất cả những chất lượng sinh ra đau khổ của thời gian và tư tưởng. Vậy là có sự kết thúc của đau khổ.

Bây giờ làm thế nào chúng ta sẽ hiểu rõ sự việc chúng ta gọi là chết mà chúng ta quá sợ hãi này? Con người đã tạo ra nhiều phương cách quanh co để giải quyết chết – bằng tôn thờ nó, phủ nhận nó, bám vào vô vàn niềm tin, và vân vân. Nhưng muốn hiểu rõ chết, chắc chắn bạn phải tiếp cận nó mới mẻ lại; bởi vì bạn thực sự không biết bất kỳ điều gì về chết cả, phải không? Bạn có lẽ đã trông thấy người ta chết, và bạn đã quan sát trong chính bạn hay trong những người khác sự phát triển của tuổi già bởi sự thoái hóa của nó. Bạn biết có sự chấm dứt của sự sống thuộc thân thể bởi tuổi già, bởi tai nạn, bởi bệnh tật, bởi sát nhân hay tự tử, nhưng bạn không biết chết như bạn biết ái ân, đói khát, độc ác, tàn bạo. Bạn thực sự không biết chết có nghĩa gì, và đến khi bạn biết, chết chẳng còn ý nghĩa gì cả. Điều gì bạn sợ hãi là một trừu tượng, điều gì đó mà bạn không biết. Bởi vì không biết sự phong phú của chết, hay những hàm ý của nó là gì, cái trí sợ hãi nó – sợ hãi về sự suy nghĩ, không phải về sự kiện, mà nó không biết.

Làm ơn lấy cùng tôi tìm hiểu một chút xíu. Nếu bạn chết tức khắc, sẽ không có thời gian để suy nghĩ về chết và sợ hãi nó. Nhưng có một khoảng trống giữa lúc này và khoảnh khắc khi chết sẽ đến, và trong suốt khoảng trống đó bạn có nhiều thời gian để lo

âu, để lý lẽ. Bạn muốn mang sang đời kế tiếp – nếu có một đời kế tiếp – tất cả lo âu, ham muốn, hiểu biết mà bạn đã tích lũy, vì vậy bạn sáng chế những lý thuyết, hay bạn tin tưởng hình thức nào đó của vĩnh cửu. Đối với bạn chết là cái gì đó tách lìa khỏi sống. Chết ở đó, trong khi bạn ở đây, bạn rộn bởi sống – lái một chiếc xe hơi, trải qua ái ân, cảm giác đói khát, đi làm việc, tích lũy hiểu biết, và vân vân. Bạn không muốn chết bởi vì bạn vẫn chưa viết xong quyển sách của bạn, hay bạn vẫn chưa biết cách đánh đàn vĩ cầm giỏi. Vì vậy bạn tách rời chết khỏi sống, và bạn nói, “Tôi sẽ hiểu rõ sống bây giờ, rồi sau đó tôi sẽ hiểu rõ chết.” Nhưng sống chết *không* tách lìa – và đó là việc đầu tiên phải hiểu rõ. Sống và chết là một, chúng liên quan mật thiết, và bạn không thể tách sống chết ra để cố gắng hiểu rõ một vấn đề riêng biệt. Nhưng hầu hết chúng ta đều làm việc đó. Chúng ta tách rời sống thành những cái ngăn kín mít không liên quan với nhau. Nếu bạn là một người kinh tế, vậy thì kinh tế là tất cả mà bạn quan tâm, và bạn chẳng còn biết bất kỳ điều gì khác. Nếu bạn là một bác sĩ chuyên về mũi họng, hay về tim, bạn sống trong lãnh vực giới hạn của hiểu biết đó suốt bốn mươi năm, và đó là thiên đàng của bạn sau khi bạn chết.

Đối xử với sống một cách phân chia là sống trong hỗn loạn, xung đột, đau khổ triền miên. Bạn phải thấy tổng thể của sống, và bạn có thể thấy tổng thể của nó chỉ khi nào có thương yêu, chỉ khi nào có tình yêu. Tình yêu là cách ~~rang~~ duy nhất mà sẽ tạo ra trật tự. Chẳng tốt lành gì khi thâm lượm mỗi lúc một nhiều hiểu biết về toán học, về y khoa, về lịch sử, về kinh tế, và sau đó sắp xếp tất cả những mảnh vào cùng nhau; việc đó sẽ hoàn toàn vô ích. Nếu không có tình yêu, cách ~~rang~~ chỉ dẫn đến sự tôn sùng chính thể, hay sự tôn sùng một hình ảnh, hay vô vàn thoái hóa bởi độc tài, và sự hủy diệt con người. Tương tự như thế, khi cái trí, bởi vì nó bị sợ hãi, đẩy chết ra thật xa và tách lìa nó khỏi đang sống hàng ngày, sự tách lìa đó chỉ nuôi dưỡng nhiều sợ hãi hơn, nhiều lo âu hơn, và vô ố những lý thuyết về chết. Muốn hiểu rõ chết, bạn phải hiểu rõ sống. Nhưng sống không là sự tiếp tục của tư tưởng; chính sự tiếp tục này đã nuôi dưỡng tất cả đau khổ của chúng ta.

Vì vậy liệu cái trí có thể mang chết từ thật xa đến ngay lúc này? Bạn theo sát chứ? Thực ra chết không ở nơi nào đó thật xa; nó ở đây và tức khắc. Nó ở đây khi bạn đang nói chuyện, khi bạn đang vui vẻ, khi bạn đang lắng nghe, khi bạn đang đi làm. Nó ở đây mỗi giây phút của sống, giống như tình yêu. Nếu một lần bạn trực nhận sự kiện này, vậy thì bạn sẽ phát giác rằng không có sợ hãi chết gì cả. Người ta không sợ hãi cái không biết được nhưng sợ hãi mất đi cái đã được biết. Bạn sợ hãi mất đi gia đình của bạn, sợ hãi bị bỏ lại một mình, không còn bạn đồng hành; bạn sợ hãi sự đau khổ của cô độc, sợ hãi sống không có những trải nghiệm, những sở hữu mà bạn đã thu lượm. Chính là cái đã được biết mà bạn sợ hãi buông bỏ nó đi. Cái đã được biết là ký ức, và cái trí bám vào ký ức đó. Nhưng ký ức chỉ là một vật máy móc – mà những cái máy vi tính đang thể hiện rất giỏi.

Muốn hiểu rõ bản chất lạ thường và vẻ đẹp của chết, phải có sự tự do khỏi cái đã được biết. Trong chết đi cái đã được biết là sự khởi đầu của hiểu rõ chết, bởi vì lúc đó cái trí được chuyển thành trong sáng, mới mẻ, và không có sợ hãi. Vì vậy người ta có thể thâm nhập vào trạng thái được gọi là chết đó. Con người thông minh hiểu rõ thời gian, tư tưởng, và đau khổ, và chỉ một mình anh ta có thể hiểu rõ chết. Cái trí đang chết đi mỗi giây phút, không bao giờ đang tích lũy, không bao giờ đang thu lượm trải nghiệm, là hồn nhiên, và vậy là ở trong một trạng thái bất biến của tình yêu.

Ojai, 7 tháng sáu 1932

N*gười hỏi:* Ông đã nói rằng chết, tình yêu và sanh, theo thực chất là một. Làm thế nào ông có thể xác nhận rằng không có khác biệt giữa đau khổ lẫn sự kinh hoàng của chết và hạnh phúc của tình yêu?

Krishnamurti: Bạn có ý gì qua từ ngữ chết? Mất đi thân thể, mất đi ký ức, và bạn hy vọng và bạn nghĩ và bạn tin tưởng rằng có một tồn tại tiếp theo đó. Cái gì đó di chuyển từ đây – đó là điều gì bạn gọi là chết. Lúc này đối với tôi, chết được tạo ra bởi sự tồn tại của ký ức, và ký ức chỉ là kết quả của thèm khát, giữ chặt, mong muốn. Vì vậy với một con người được tự do khỏi thèm khát, không có chết, cũng không có một khởi đầu hay một kết thúc, cũng không có con đường của tình yêu hay con đường của cái trí, đau khổ. Làm ơn, tôi đang cố gắng giải thích, trong theo đuổi một đối nghịch chúng ta tạo ra một kháng cự. Nếu tôi bị sợ hãi, tôi tìm kiếm sự can đảm, tuy nhiên sợ hãi cặp kè tôi bởi vì tôi chỉ đang trốn chạy từ cái này sang cái kia. Trái lại nếu tôi tự làm tự do cho chính tôi, tôi không biết cả can đảm lẫn sợ hãi, và tôi nói cách duy nhất để làm việc đó là trở nên tỉnh thức, cảnh giác, không phải cố gắng giữ chặt can đảm nhưng được tự do khỏi động cơ trong hành động. Đó là, nếu bạn bị sợ hãi, đừng tạo ra một động cơ cho hành động can đảm nhưng hãy tự làm tự do cho chính bạn khỏi sợ hãi. Đó là hành động không có một động cơ. Bạn sẽ thấy, nếu bạn thực sự đã hiểu rõ điều này, thời gian đó, chết đó như một tương lai, đã kết thúc. Chết chỉ là trạng thái ý thức của một cô độc cực độ, và thế là, bởi vì bị trói buộc trong cô độc, chúng ta đổ xô tới phía còn lại, chúng ta muốn hòa hợp, hay muốn tìm ra có gì hiện diện ở

phía còn lại, mà đối với tôi chỉ là những theo đuổi của những đối nghịch, và thế là chúng ta mãi mãi tiếp tục cô độc. Trái lại, trong đối diện cô độc, hãnh diện vô cùng trong nó, đang biết bằng tình thức, bạn triệt tiêu cô độc đó trong hiện tại. Vậy là không có chết.

Tất cả mọi vật phải suy tàn. Mọi vật là thân thể, phẩm chất, kháng cự, ngăn cản; tất cả chúng sẽ suy tàn, phải suy tàn, nhưng cái người được tự do trong tư tưởng, và cảm xúc, từ kháng cự, ngăn cản đó, anh ta sẽ biết bắt diệt, không phải sự tiếp tục của giới hạn riêng của anh ta, của cá nhân, tính cách riêng của anh ta, mà chỉ là một lớp của những thèm khát, những giữ chặt, những mong muốn. Bạn có lẽ không đồng ý, nhưng nếu bạn được tự do khỏi tư tưởng, nếu bạn đã xuyên thủng qua tự tình thức, qua cảnh giác, qua ngọn lửa mãnh liệt đó, vậy thì có bắt diệt, mà là hòa hợp hoàn hảo, mà không là “con đường của tình yêu” hay “con đường của đau khổ” nhưng là cái đó mà trong nó tất cả phân biệt đã kết thúc.

Bombay, 14 tháng ba 1948

N**gười hỏi:** Sự kiện chết rành rành trước mặt mọi người, tuy nhiên bí mật của nó chưa bao giờ được giải đáp. Nó phải luôn luôn như thế hay sao?

Krishnamurti: Tại sao có một sự hãi chết? Khi chúng ta bám vào sự tiếp tục, có sự hãi chết. Hành động không trọn vẹn mang lại sự hãi chết. Có sự hãi chết chừng nào còn có ham muốn cho sự tiếp tục trong cá tánh, sự tiếp tục trong hành động, trong khả năng, trong danh tánh, và vân vân. Cũng nào còn có hành động đang tìm kiếm một kết quả phải có người suy nghĩ đang tìm kiếm sự tiếp tục. Sự hãi hiện diện khi tiếp tục này bị đe dọa qua chết. Vì vậy, có sự hãi chết chừng nào còn có ham muốn cho sự tiếp tục.

Cái mà tiếp tục gây phân rã. Bất kỳ hình thức nào của tiếp tục, dù cao cả đến chừng nào, là một qui trình gây phân rã. Trong tiếp tục không bao giờ có mới mẻ lại, và chỉ trong mới mẻ lại có tự do khỏi sự hãi chết. Nếu chúng ta thấy sự thật của điều này, lúc đó chúng ta sẽ thấy sự thật trong điều giả dối. Vậy thì sẽ có giải thoát khỏi điều giả dối. Vậy thì sẽ không có sự hãi chết. Vậy là sống, trải nghiệm, đều ở trong hiện tại và không là một phương tiện của tiếp tục.

Liệu có thể sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc bằng mới mẻ lại? Có mới mẻ lại chỉ trong kết thúc và không trong tiếp tục. Trong khoảng ngừng giữa sự chấm dứt và sự bắt đầu của một vấn đề mới, có mới mẻ lại.

Chết, trạng thái của không tiếp tục, trạng thái của tái sanh, là cái không biết được. Chết là cái không biết được. Cái trí, mà là kết quả của sự tiếp tục, không thể biết cái không biết được. Nó chỉ

có thể biết cái đã được biết. Nó chỉ có thể hành động và có sự tồn tại của nó trong cái đã được biết, mà là liên tiếp. Vì vậy cái đã được biết sợ hãi cái không biết được. Cái đã được biết không bao giờ có thể biết cái không biết được, và thế là chết mãi mãi là điều bí mật. Nếu có một kết thúc từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, từ ngày này sang ngày khác, trong kết thúc này cái không biết được hiện diện.

Bất diệt không là sự tiếp tục của cái “tôi”. Cái tôi và cái của tôi thuộc thời gian, là kết quả của hành động hướng đến một kết thúc. Vì vậy không có sự liên hệ giữa cái tôi, cái của tôi và cái bất diệt, không thời gian. Chúng ta thích nghĩ có một liên hệ, nhưng đây là một ảo tưởng. Cái không chết không thể bị bao bọc trong cái có chết. Cái không đo lường được không thể bị trói buộc trong mạng lưới của thời gian.

Có sợ hãi chết nơi nào có tìm kiếm sự mãn nguyện. Mãn nguyện không có kết thúc. Ham muốn đang tìm kiếm và đang thay đổi liên tục mục tiêu của mãn nguyện, và vì vậy nó bị trói buộc trong mạng lưới của thời gian. Vì vậy tìm kiếm sự mãn nguyện là một hình thức khác của tiếp tục, và sự tuyệt vọng tìm kiếm chết như một phương tiện của tiếp tục. Sự thật không là tiếp tục. Sự thật là một trạng thái của đang là, và đang là là hành động không thời gian. Đang là này có thể trải nghiệm được chỉ khi nào ham muốn, mà sinh ra sự tiếp tục, hoàn toàn và trọn vẹn được hiểu rõ. Tư tưởng được thành lập trên nền tảng quá khứ, vì vậy tư tưởng không thể biết cái không biết được, cái không đo lường được. Qui trình tư tưởng phải kết thúc. Sau đó chỉ duy nhất cái không thể biết được hiện diện.

Varanasi, 17 tháng giêng 1954

Người hỏi: *Tôi sợ hãi chết. Chết là gì, và làm thế nào tôi có thể không còn sợ hãi nó?*

Krishnamurti: Rất dễ dàng khi đưa ra một câu hỏi. Không có câu trả lời “đúng” hay “sai” với sống. Nhưng những cái trí của chúng ta đòi hỏi “đúng” hay “sai” bởi vì chúng đã được đào tạo trong suy nghĩ cái gì và không phải trong hiểu rõ như thế nào, thấy những sự việc như thế nào. Khi chúng ta nói, “Chết là gì, và làm thế nào tôi có thể không còn sợ hãi nó?” chúng ta muốn những công thức, chúng ta muốn những định nghĩa, nhưng chúng ta không bao giờ biết suy nghĩ về vấn đề như thế nào.

Chúng ta hãy xem thử liệu cùng nhau chúng ta có thể suy nghĩ ra vấn đề. Chết là gì? Chấm dứt tồn tại, phải không, đến một kết thúc? Chúng ta biết rằng có một kết thúc; chúng ta thấy điều đó mỗi ngày quanh quanh chúng ta. Nhưng tôi không muốn chết, cái “tôi” là qui trình: “Tôi đang suy nghĩ, tôi đang trải nghiệm, hiểu biết của tôi,” những sự việc tôi đã vun quén, những sự việc tôi đã kháng cự, tính cách, trải nghiệm, hiểu biết, rõ ràng, và khả năng, vẻ đẹp. Tôi không muốn tất cả việc đó kết thúc. Tôi muốn tiếp tục; tôi vẫn chưa hoàn tất; tôi không muốn kết thúc. Tuy nhiên có một kết thúc. Rõ ràng mỗi cơ quan thân thể đang vận hành phải đi đến một kết thúc. Nhưng cái trí của tôi sẽ không chấp nhận việc đó. Thế là, tôi bắt đầu sáng chế một tín ngưỡng, một tiếp tục; tôi muốn chấp nhận điều này bởi vì tôi có những lý thuyết hoàn hảo, tình trạng bị quy định hoàn hảo mà tôi tiếp tục, rằng có sanh lại.

Chúng ta không đang tranh luận liệu có hay không có sự tiếp tục, liệu có hay không có sanh lại. Đó không là vấn đề. Vấn đề là

mặc dầu bạn có những niềm tin như thế, bạn vẫn còn sợ hãi. Bởi vì, rốt cuộc ra, không có chắc chắn; luôn luôn không có chắc chắn. Luôn luôn có khao khát một bảo đảm này. Vì vậy cái trí, biết sự kết thúc, bắt đầu có sợ hãi, mong muốn sống càng lâu càng tốt, tìm kiếm mỗi lúc một nhiều xoa dịu hơn. Cái trí cũng tin tưởng sự tiếp tục sau khi chết.

Tiếp tục là gì? Tiếp tục hàm ý thời gian, không phải là thời gian tuần tự theo một đồng hồ nhưng thời gian như một tiến trình thuộc tâm lý, đúng chứ? Tôi muốn sống. Bởi vì tôi nghĩ nó là một tiến trình liên tục không có kết thúc, cái trí của tôi luôn luôn đang thêm vào, thêm vào cho nó trong hy vọng tiếp tục. Vì vậy cái trí suy nghĩ dựa vào thời gian, và nếu nó có thể có sự tiếp tục trong thời gian, lúc đó nó không sợ hãi.

Bất tử là gì? Sự tiếp tục của cái “tôi” là điều gì chúng ta gọi là bất tử – cái “tôi” tại mức độ cao hơn. Bạn hy vọng rằng cái tôi sẽ tiếp tục. Cái tôi vẫn còn trong lãnh vực của tư tưởng, phải không? Bạn đã suy nghĩ về nó. Cái tôi, dù bạn có lẽ nghĩ nó tối cao đến chừng nào, là sản phẩm của tư tưởng; và cái tôi bị quy định, bị sanh ra bởi thời gian. Làm ơn, đừng chỉ theo đuổi lý luận của điều gì tôi nói nhưng hãy thấy ý nghĩa đầy đủ của nó. Thực sự, bất tử không thuộc thời gian và vì vậy không thuộc cái trí, không phải một sự việc được sanh ra từ những khao khát của tôi, những đòi hỏi của tôi, những sợ hãi của tôi, những thôi thúc của tôi.

Người ta thấy rằng sống có một kết thúc, một kết thúc đột ngột. Cái gì đã sống hôm qua có lẽ không sống hôm nay, và cái gì đã sống hôm nay có lẽ không sống ngày mai. Chắc chắn sống có một kết thúc. Nó là một sự kiện, nhưng chúng ta không chấp nhận nó. Bạn khác hẳn ngày hôm qua. Những sự việc khác nhau, những tiếp xúc, những phản ứng, những ép buộc, những kháng cự, những ảnh hưởng khác nhau, thay đổi “cái gì đã là,” hay kết thúc nó. Một con người thực sự sáng tạo phải có một kết thúc, và anh ta chấp nhận nó. Nhưng chúng ta sẽ không chấp nhận nó bởi vì cái trí của chúng ta quá quen thuộc với qui trình tích lũy. Chúng ta nói, “Tôi đã học điều này hôm nay,” “Tôi đã học điều đó hôm qua.” Chúng

ta chỉ suy nghĩ dựa vào thời gian, dựa vào tiếp tục. Nếu chúng ta không suy nghĩ dựa vào tiếp tục, sẽ có một kết thúc, sẽ có chết, và chúng ta sẽ thấy những sự việc rõ ràng, đơn giản như chúng là, trực tiếp.

Chúng ta không thừa nhận sự kiện của kết thúc bởi vì những cái trí của chúng ta tìm kiếm, trong tiếp tục, an toàn trong gia đình, trong tài sản, trong nghề nghiệp, trong bất kỳ công việc nào chúng ta làm. Vì vậy chúng ta sợ hãi. Chỉ một cái trí được tự do khỏi sự theo đuổi tham lợi của an toàn, được tự do khỏi sự ham muốn có tiếp tục, khỏi qui trình của tiếp tục, sẽ biết bắt tử là gì. Nhưng cái trí đang tìm kiếm sự bất tử cá thể, cái tôi đang mong muốn có tiếp tục, sẽ không bao giờ biết bắt tử là gì; một cái trí như thế sẽ không bao giờ biết ý nghĩa của sợ hãi và chết, và vượt khỏi.

Cùng học sinh tại Rajghat,
22 tháng giêng, 1954

Người hỏi: *Tại sao chúng ta sợ hãi chết?*

Krishnamurti: Bạn đã đặt ra câu hỏi đó: “Tại sao chúng ta sợ hãi chết?” Bạn biết chết là gì không? Bạn trông thấy chiếc lá xanh tươi; nó đã sống suốt mùa hè, đã nhảy múa trong gió, đã tắm thâu ánh mặt trời; những cơn mưa đã rửa sạch nó; và khi mùa đông đến, chiếc lá khô héo rồi chết đi. Con chim đang vẫy cánh là một cảnh đẹp, và cũng vậy nó tiêu tụy rồi chết đi. Bạn trông thấy những thân thể con người được khiêng ra bờ sông rồi thiêu ra tro. Vậy là bạn biết chết là gì. Tại sao bạn sợ hãi nó? Bởi vì bạn đang sống như chiếc lá, như con chim, và một cơn bệnh hay chuyện gì đó xảy đến cho bạn, và bạn kết thúc. Vì vậy bạn nói, “Tôi muốn sống, tôi muốn thụ hưởng, tôi muốn sự việc được gọi là sống này tiếp tục trong tôi.” Vì vậy sợ hãi chết là sợ hãi kết thúc, phải không? Chơi cricket, tận hưởng ánh mặt trời, nhìn ngắm dòng sông ngày này sang ngày khác, mặc vào bộ quần áo cũ, đọc sách báo, gặp gỡ bạn bè đều đều – tất cả việc đó đến kết thúc. Vì vậy bạn sợ hãi chết.

Bởi vì sợ hãi chết, bởi vì biết rằng chết không tránh khỏi, chúng ta suy nghĩ phương cách vượt khỏi chết; chúng ta có vô vàn lý thuyết. Nhưng nếu chúng ta biết cách kết thúc như thế nào, không còn sợ hãi; nếu chúng ta biết cách chết đi mỗi ngày như thế nào, vậy thì không còn sợ hãi. Bạn hiểu rõ chứ? Nó hơi hơi khác suy nghĩ thông thường. Chúng ta không biết cách chết như thế nào bởi vì chúng ta luôn luôn đang thu lượm, đang thu lượm, đang thu lượm. Chúng ta luôn luôn suy nghĩ dựa vào ngày mai: “Tôi là

thế này, và tôi sẽ là thế kia.” Chúng ta không bao giờ hoàn tất trong một ngày; chúng ta không sống như thể chỉ có một ngày để được sống. Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói chứ? Chúng ta luôn luôn đang sống trong ngày mai hay trong hôm qua. Nếu ai đó bảo với bạn rằng bạn sẽ chết vào cuối ngày, bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ không sống trọn vẹn cho ngày đó hay sao? Chúng ta không sống phong phú tận vẹn của một ngày. Chúng ta không tôn thờ một ngày; chúng ta luôn luôn đang suy nghĩ về chúng ta sẽ là gì ngày mai, về trận cricket chúng ta sẽ xem ngày mai, về kỳ thi chúng ta sẽ có trong sáu tháng nữa, về chúng ta sẽ thưởng thức món ăn của chúng ta như thế nào, về chúng ta sẽ mua loại quần áo gì, và vân vân, luôn luôn ngày mai hay hôm qua. Và thế là chúng ta chưa bao giờ đang sống, chúng ta thực sự luôn luôn đang chết trong hiểu biết sai lầm.

Nếu chúng ta sống một ngày rồi kết thúc nó và bắt đầu lại một ngày khác như thể nó là cái gì đó mới mẻ, trong sáng, vậy thì không có sợ hãi. Chết đi hàng ngày cùng tất cả mọi thứ chúng ta đã thu lượm, cùng tất cả hiểu biết, cùng tất cả những kỷ niệm, cùng tất cả những đấu tranh, không mang chúng sang ngày kế tiếp – trong đó có vẻ đẹp; mặc dù có một kết thúc, có một mới mẻ lại.

Từ quyển *Bình phẩm về sống-Tập 2*

Sợ hãi chết

Trên mặt đất đỏ sậm trước ngôi nhà có vô số hoa loa kèn với nhụy vàng. Chúng có những cánh lớn màu hoa cà và một mùi hương thoang thoảng. Chúng sẽ trải ra trong suốt ban ngày, nhưng vào ban đêm chúng che kín mặt đất đỏ sậm. Dây của hoa bò lan tràn cứng cáp với những chiếc lá răng cưa lấp lánh trong ánh ban mai. Vài đứa trẻ vô ý chà đạp những bông hoa, và một người đàn ông vội vã chun vào chiếc xe hơi của ông ấy chẳng bao giờ thêm bận tâm liếc nhìn chúng. Một người qua đường hái một bông hoa, ngửi nó, và mang nó theo, để vất đi chốc lát sau. Một phụ nữ chắc là người giúp việc ra khỏi nhà, hái một bông hoa, và cắm nó trong mái tóc của cô ấy. Những bông hoa đó đẹp làm sao, và chúng cũng đang héo tàn mau lẹ làm sao dưới ánh mặt trời!

“Tôi luôn luôn bị ám ảnh bởi một loại sợ hãi nào đó. Khi còn là một đứa trẻ tôi rất nhút nhát, thẹn thùng, và nhạy cảm, và bây giờ tôi sợ hãi cả tuổi già lẫn chết. Tôi biết tất cả chúng ta đều phải chết, nhưng dường như chẳng lý luận nào làm vui bớt đi sợ hãi này. Tôi đã gia nhập tổ chức nghiên cứu ngoại cảm (the Psychical Research Society), đã tham dự vài buổi cầu đồng, và đã đọc sách của những vị thầy vĩ đại giải thích chết như thế nào; nhưng sợ hãi về nó vẫn còn đó. Thậm chí tôi đã thử qua sự phân tích tâm lý, nhưng việc đó cũng chẳng giúp ích gì cả. Sợ hãi này đã trở thành một vấn đề nặng nề cho tôi; tôi thức giấc nửa đêm bởi những giấc mơ kinh hoàng, và tất cả chúng trong cách này hay cách khác đều liên quan đến chết. Tôi sợ hãi lạ lùng về bạo

lực và chết. Chiến tranh là một ác mộng liên tục của tôi, và lúc này tôi thực sự rất bất an. Nó không phải là một loạn thần kinh, nhưng tôi có thể hiểu rằng nó có lẽ trở thành một căn bệnh như thế. Tôi đã làm mọi việc có thể được để kiểm soát sợ hãi này; tôi đã cố gắng chạy trốn nó, nhưng khi chấm dứt sự chạy trốn của tôi tôi đã không thể tống khứ nó đi được. Tôi đã theo dõi vài bài giảng khá ngô nghê về chủ đề tái sinh, và trong chừng mực nào đó đã tìm hiểu triết lý của Phật giáo và Ấn độ giáo trình bày về nó. Nhưng tất cả việc này đã không giải đáp thỏa mãn, ít nhất đối với tôi. Tôi không phải sợ hãi hơi hợt, nhưng có một sợ hãi về nó rất sâu thẳm.”

Bạn tiếp cận tương lai, ngày mai, chết như thế nào? Bạn đang cố gắng tìm ra sự thật của vấn đề, hay bạn đang tìm kiếm sự bảo đảm, một khẳng định gây thỏa mãn về vấn đề liệu có sự tiếp tục hay hủy diệt của quả tim lẫn thể xác? Bạn cần sự thật hay một trả lời an ủi?

“Khi ông đưa ra những câu hỏi như thế, tôi thực sự không hiểu tôi đang sợ hãi cái gì, nhưng sợ hãi không những hiện diện ở đó mà còn rất khẩn cấp.”

Vấn đề của bạn là gì? Bạn muốn được tự do khỏi sợ hãi, hay bạn đang tìm kiếm sự thật liên quan đến chết?

“Ông có ý gì qua cụm từ sự thật liên quan đến chết?”

Chết là một sự kiện không thể tránh khỏi; dù bạn làm bất kỳ việc gì, chết không thể hủy bỏ, dứt khoát, và thực sự. Nhưng bạn muốn biết sự thật về cái gì vượt khỏi chết phải không?

“Mọi sự việc tôi đã tìm hiểu và vài hiện tượng được cụ thể hóa mà tôi đã trông thấy tại những buổi cầu đồng khẳng định chắc chắn rằng có loại tiếp tục nào đó sau khi chết. Tư tưởng trong hình thức nào đó tiếp tục, mà chính ông đã xác nhận. Giống

như việc phát ra những bài hát, những từ ngữ và những hình ảnh đòi hỏi một vật thâu nhận ở đâu bên kia, vì vậy tư tưởng mà tiếp tục sau khi chết cần có một dụng cụ qua đó nó có thể tự diễn tả. Dụng cụ có lẽ là một người đồng cốt hay tư tưởng có lẽ tự tạo hình hài qua một bộ dạng khác. Tất cả việc này đều khá rõ ràng và có thể được trải nghiệm lần hiểu rõ: nhưng mặc dù tôi đã đào sâu vấn đề này rất kỹ càng, vẫn còn có một sợ hãi vô cùng mà tôi nghĩ có liên quan đến chết.”

Chết là điều không thể tránh khỏi. Liên tục có thể được kết thúc, hay nó có thể được nuôi dưỡng và duy trì. Cái có tính liên tục không bao giờ có thể tự làm mới mẻ cho nó. Nó không bao giờ có thể là cái mới mẻ; nó không bao giờ có thể hiểu rõ cái không biết được. Liên tục là thời kỳ kéo dài liên tiếp, và cái liên tục không là cái không thời gian. Qua thời gian, thời kỳ liên tục, cái không thời gian không hiện diện. Phải có kết thúc cho cái mới mẻ hiện diện. Cái mới mẻ không ở trong sự liên tục của tư tưởng. Tư tưởng là chuyển động liên tục trong thời gian; chuyển động này không thể tự bao bọc trong nó một trạng thái tồn tại không thời gian. Tư tưởng được thành lập trên quá khứ; sự tồn tại của nó thuộc thời gian. Thời gian không chỉ là tuần tự theo đồng hồ nhưng nó cũng được hiểu như một chuyển động của quá khứ qua hiện tại đến tương lai; nó là chuyển động của ký ức, của từ ngữ, hình ảnh, biểu tượng, ghi lại, lặp lại. Tư tưởng, ký ức có tánh liên tục qua từ ngữ và lặp lại. Kết thúc của tư tưởng là khởi đầu của cái mới mẻ; chết của tư tưởng là sống vĩnh hằng. Phải có kết thúc liên tục cho cái mới mẻ hiện diện. Cái mới mẻ không có tánh liên tục; cái mới mẻ không bao giờ có thể ở trong lãnh vực của thời gian. Cái mới mẻ chỉ trong chết từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc. Phải có chết hàng ngày cho cái mới mẻ hiện diện. Kết thúc là khởi đầu, nhưng sợ hãi ngăn cản kết thúc.

“Tôi biết tôi có sợ hãi, và tôi không biết cái gì vượt khỏi nó.”

Chúng ta có ý gì quanhngũ sợ hãi? Sợ hãi là gì? Sợ hãi không là một trừu tượng; nó không tồn tại độc lập, trong cô lập. Nó hiện diện chỉ trong liên hệ với cái gì đó. Trong qui trình của liên hệ sợ hãi tự thể hiện; không có sợ hãi tách rời liên hệ. Bây giờ bạn sợ hãi cái gì? Bạn nói rằng bạn sợ hãi chết. Chúng ta có ý gì qua từ ngữ chết? Mặc dù chúng ta có những lý thuyết, những giả thuyết, và có những sự kiện có thể quan sát được nào đó, chết vẫn còn là cái không biết được. Dù chúng ta có lẽ biết về nó nhiều chừng nào chẳng nữa, chết không thể được mang vào lãnh vực của cái đã được biết; chúng ta tạo mọi điều kiện đáp ứng để níu kéo nó, nhưng nó không đồng ý. Liên kết là cái đã được biết, và cái không biết được không thể bị quyn rũ để trở thành thân thiết; thói quen không thể cảm dỗ nó, vì vậy có sợ hãi.

Liệu cái đã được biết, cái trí có thể hiểu rõ hay ôm ấp cái không biết được? Bàn tay duỗi dài chỉ có thể thấu nhận cái có thể biết được; nó không thể nắm được cái không thể biết được. Ham muốn trải nghiệm là trao tặng sự liên tục cho tư tưởng; ham muốn trải nghiệm là trao tặng sức mạnh cho quá khứ; ham muốn trải nghiệm là giúp cho cái đã được biết. Bạn muốn trải nghiệm chết, đúng chứ? Mặc dù đang sống, bạn muốn biết chết là gì. Nhưng bạn không biết đang sống là gì phải không? Bạn chỉ biết sống như xung đột, hỗn loạn, thù địch, vui sướng qua nhanh và đau khổ. Nhưng đó là sống hay sao? Đấu tranh và đau khổ là sống à? Trong trạng thái mà chúng ta gọi là sống này chúng ta muốn trải nghiệm cái gì đó không ở trong lãnh vực hiểu biết riêng của chúng ta. Đau khổ này, đấu tranh này, hận thù mà bao bọc trong vui sướng, là điều gì chúng ta gọi là sống; và chúng ta muốn trải nghiệm cái gì đó đối nghịch điều chúng ta gọi là sống. Đối nghịch là sự tiếp tục của cái gì là, có lẽ được bổ sung. Nhưng chết không là đối nghịch. Nó là cái không biết được. Cái có thể biết được khao khát trải nghiệm chết, cái không biết được; nhưng, dù làm gì chẳng nữa, nó không thể trải nghiệm chết. Vậy là nó bị sợ hãi; đó là như thế phải không?

“Ông đã giải thích nó rõ ràng. Nếu tôi có thể biết hay trải nghiệm chết là gì trong khi sống, vậy là chắc chắn sợ hãi sẽ kết thúc.”

Bởi vì bạn không thể trải nghiệm chết, bạn sợ hãi nó. Liệu ý thức có thể trải nghiệm trạng thái đó mà không thể được đưa vào lãnh vực của ý thức? Cái có thể trải nghiệm được là sự chiếu rọi của ý thức, cái đã được biết. Cái đã được biết chỉ có thể trải nghiệm cái đã được biết; trải nghiệm luôn luôn ở trong lãnh vực của cái đã được biết; cái đã được biết không thể trải nghiệm cái gì vượt khỏi lãnh vực của nó. Đang trải nghiệm hoàn toàn khác hẳn trải nghiệm. Đang trải nghiệm không ở trong lãnh vực của người trải nghiệm. Nhưng khi đang trải nghiệm mờ dần, người trải nghiệm và vật được trải nghiệm hiện diện, và thế là đang trải nghiệm được đưa vào lãnh vực của ý thức. Người biết, người trải nghiệm, khao khát trạng thái đang trải nghiệm cái không biết được; và bởi vì người trải nghiệm, người biết, không thể thâm nhập trạng thái đang trải nghiệm, anh ấy bị sợ hãi. Anh ấy là sợ hãi, anh ấy không tách khỏi nó. Người trải nghiệm về sự sợ hãi không là một người quan sát về nó; anh ấy là chính sự sợ hãi, chính sự phát khởi của sợ hãi.

“Ông có ý gì qua từ ngữ sợ hãi? Tôi biết tôi sợ hãi chết. Tôi không cảm thấy rằng tôi là sợ hãi, nhưng tôi sợ hãi về cái gì đó. Tôi sợ hãi và tách khỏi sự sợ hãi. Sợ hãi là một cảm giác riêng biệt hẳn cái “tôi” đang quan sát nó, đang phân tích nó. Tôi là người quan sát, và sợ hãi là vật được quan sát. Làm thế nào người quan sát và vật được quan sát có thể là một?”

Bạn nói rằng bạn là người quan sát và sự sợ hãi là vật được quan sát. Nhưng đó là như thế nào? Bạn là thực thể tách khỏi những phẩm chất của bạn sao? Bạn không giống hết những phẩm chất của bạn à? Bạn không là những phẩm chất, những suy nghĩ của bạn, và vân vân? Bạn không tách khỏi những phẩm chất,

những suy nghĩ của bạn. Bạn là những suy nghĩ của bạn. Tư tưởng tạo ra cái “bạn,” thực thể giả sử tách rời, nếu không có tư tưởng, người suy nghĩ không còn. Bởi vì nhìn thấy sự tạm thời của chính nó, tư tưởng sáng chế người suy nghĩ, cái vĩnh cửu, cái cố định; và sau đó người suy nghĩ trở thành người trải nghiệm, người phân tích, người quan sát tách khỏi cái ngăn ngại. Tất cả chúng ta thêm khát loại vĩnh cửu nào đó, và bởi vì nhìn thấy sự tạm thời quanh chúng ta, tư tưởng sáng chế người suy nghĩ, mà tưởng là vĩnh cửu. Sau đó người suy nghĩ tiến hành thiết lập những trạng thái vĩnh cửu cao hơn và khác hẳn: linh hồn, cái ngã, cái tôi cao hơn, và vân vân. Tư tưởng là nền tảng của toàn cấu trúc này. Nhưng đó là một vấn đề khác. Chúng ta quan tâm đến sợ hãi. Sợ hãi là gì? Chúng ta hãy xem thử nó là gì.

Bạn nói bạn sợ hãi chết. Bởi vì bạn không thể trải nghiệm nó, bạn sợ hãi nó. Chết là cái không biết được, và bạn sợ hãi cái không biết được. Đó là như thế phải không? Bây giờ, bạn có thể sợ hãi cái bạn không biết sao? Nếu cái gì đó không biết được đối với bạn, làm thế nào bạn có thể sợ hãi nó? Bạn thực sự không sợ hãi cái không biết được, chết, nhưng sợ hãi mất đi cái đã được biết, bởi vì việc đó có lẽ gây ra đau khổ, hay tước đoạt vui thú của bạn, thỏa mãn của bạn. Chính cái đã được biết gây ra sự sợ hãi, không phải cái không biết được. Làm thế nào cái không biết được có thể gây ra sự sợ hãi? Nó không thể đo lường dựa vào vui thú và đau khổ: nó là không biết được.

Sợ hãi không thể tồn tại một mình; nó xảy ra trong liên hệ với cái gì đó. Thực ra bạn sợ hãi cái không biết được khi liên quan đến chết, đúng chứ? Bởi vì bạn bầu vùi cái không biết được, bầu vùi một trải nghiệm, bạn sợ hãi tương lai có lẽ là gì. Nhưng “cái gì có lẽ là”, tương lai, chỉ là một phản ứng, một phỏng đoán, đối nghịch của cái gì là. Đây là như thế, phải không?

“Điều đó có vẻ đúng.”

Và bạn biết cái gì là không? Bạn hiểu rõ nó chứ? Bạn đã mở cái tủ của cái đã được biết và nhìn nó chưa? Bạn cũng không sợ hãi cái gì bạn có lẽ khám phá ở đó sao? Bạn chưa từng tìm hiểu cái đã được biết, tìm hiểu cái gì bạn sở hữu à?

“Không, tôi chưa từng. Tôi luôn luôn quen thuộc với cái đã được biết. Tôi đã chấp nhận quá khứ như người ta chấp nhận ánh sáng mặt trời hay mưa. Tôi chưa bao giờ suy xét về nó; người ta hầu như không ý thức được nó, bởi vì người ta là cái bóng của người ta. Lúc này bởi vì ông đề cập đến nó, tôi nghĩ rằng tôi cũng sợ hãi phải tìm ra cái gì có lẽ ở đó.”

Không phải hầu hết chúng ta đều sợ hãi phải nhìn thấy chính chúng ta hay sao? Chúng ta có Ế phát giác những sự việc khó chịu, vì vậy tốt hơn chúng ta không nên nhìn thấy. Chúng ta thích không biết về cái gì là hơn. Chúng ta sợ hãi không những về cái gì có Ế là trong tương lai mà còn về cái gì có lẽ là trong hiện tại. Chúng ta sợ hãi phải biết chính chúng ta như chúng ta là, và sự lẩn tránh cái gì là này đang làm cho chúng ta sợ hãi cái gì có lẽ là. Chúng ta tiếp cận cái tạm gọi là đã được biết bằng sợ hãi, và cũng thế với cái không biết được, chết. Lẩn tránh cái gì là là ham muốn cho sự thỏa mãn. Chúng ta đang tìm kiếm an toàn, liên tục đang đòi hỏi rằng sẽ không có phiền muộn. Và chính ham muốn không bị phiền muộn này làm cho chúng ta lẩn tránh cái gì là và sợ hãi cái gì có Ế là. Sợ hãi là không biết cái gì là, và sống của chúng ta bị lãng phí trong một trạng thái sợ hãi liên tục.

“Nhưng làm thế nào người ta có thể loại bỏ sợ hãi này?”

Muốn loại bỏ cái gì đó, bạn phải hiểu rõ nó. Liệu có sợ hãi, hay chỉ là ham muốn để không thấy? Chính ham muốn để không thấy mang lại sợ hãi; và khi bạn không muốn hiểu rõ ý nghĩa đầy đủ của cái gì là, sợ hãi hành động như một ngăn ngừa. Bạn có thể sống một cuộc sống thỏa mãn bằng cách cố ý lẩn tránh tìm hiểu

cái gì là, và nếu người làm việc này; nhưng họ không có hạnh phúc, cũng giống như những người tự làm khuây khỏa họ bằng sự tìm hiểu hời hợt. Chỉ những người nghiêm túc trong tìm hiểu của họ có thể ý thức được trạng thái hạnh phúc; cho riêng họ, một mình, có tự do khỏi sợ hãi.

“Vậy thì làm thế nào người ta sẽ hiểu rõ cái gì là?”

Cái gì là sẽ được thấy trong cái gương của liên hệ, liên hệ với tất cả sự việc sự vật. Cái gì là không thể được hiểu rõ trong rút lui, trong cô lập; nó không thể được hiểu rõ nếu có người giải thích, người truyền đạt mà phủ nhận hay chấp nhận. Cái gì là có thể được hiểu rõ chỉ khi nào cái trí tuyệt đối thụ động, khi nó không đang vận hành trên cái gì là.

“Không cực kỳ khó khăn để ở trong trạng thái tĩnh thụ động hay sao?”

Khó chứ, chùng nào còn có tư tưởng.

Seattle, 3 tháng tám 1950

Người hỏi: *Chết là gì mà người ta phải sợ hãi nó?*

Krishnamurti: *Bạn biết chết là gì à? Bạn sợ hãi nó không?*

Người hỏi: *Có.*

Người hỏi: *Không.*

Krishnamurti: *Bạn không sợ hãi đến một kết thúc sao? Vậy thì bạn phải chán sống lắm! Chết là gì nếu nó không đến một kết thúc? Bạn sợ hãi để lại tất cả những kỷ niệm của bạn, những trải nghiệm của bạn, những người yêu quý của bạn, tất cả mọi thứ mà là bạn phải không?*

Người hỏi: *Chúng ta không bắt chết; chúng ta chỉ biết chết của người khác là gì.*

Krishnamurti: *Chắc chắn, chết là cái gì đó chúng ta không biết; chúng ta chỉ có thể trải nghiệm gián tiếp nó. Chết là đến một kết thúc, thân thể cũng như tâm lý.*

Người hỏi: *Chúng ta quan tâm không chỉ vấn đề chết mà còn cả vấn đề sợ hãi chết.*

Krishnamurti: *Vậy thì chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu vấn đề; chúng ta hãy cùng nhau trải nghiệm nó, thăm dò nó.*

Chúng ta sợ hãi chết. Chúng ta không sợ hãi cái gì đó mà chúng ta biết xác thực và rõ ràng. Có sợ hãi chỉ khi liên quan đến điều gì không chắc chắn, điều gì có lẽ gây tổn thương, điều gì làm cho chúng ta bất an. Chết là một không chắc chắn, và đó là lý do tại sao chúng ta sợ hãi nó. Nếu chúng ta có thể biết toàn nội dung, toàn ý nghĩa của chết, biết toàn ngụ ý của cái gì vượt khỏi, lúc đó chúng ta sẽ không sợ hãi, phải không? Vậy thì làm thế nào chúng ta có thể biết chết là gì? Trong khi đang sống làm thế nào chúng ta có thể biết chết?

Người hỏi: Làm thế nào chúng ta có thể biết nó nếu không trải nghiệm nó?

Krishnamurti: Chúng ta sẽ hiểu nó trong chốc lát. Thật khó khăn cho chúng ta khi muốn hiểu rõ những phương cách của cái trí! Cái trí muốn biến cái không biết được thành cái biết được – và đó là một trong những khó khăn của chúng ta. Cái trí nói, “Nếu tôi không biết cái gì vượt khỏi chết, tôi sợ hãi; nhưng nếu bạn có thể bảo đảm cho tôi rằng có một tiếp tục, vậy thì tôi không còn sợ hãi.” Cái trí đang tìm kiếm chắc chắn; nhưng chừng nào chúng ta còn đang tìm kiếm chắc chắn, phải có sợ hãi. Chúng ta không sợ hãi chết nhưng chúng ta sợ hãi không chắc chắn. Chúng ta có thể vận hành chỉ khi nào chúng ta có một cảm giác của an toàn, và nếu cảm giác đó không còn trong chúng ta, chúng ta bị sợ hãi. Vì vậy nếu chúng ta có thể tìm ra chết là gì, lúc đó chúng ta sẽ được tự do khỏi sợ hãi.

Người hỏi: Nếu tôi nghĩ về chết như một kết thúc, làm thế nào tôi có thể có một cảm giác an toàn nếu tôi muốn tiếp tục? Trái lại, làm thế nào tôi có thể loại bỏ ham muốn cho sự chắc chắn của tôi?

Krishnamurti: Người ta có thể loại bỏ nó chỉ khi nào người ta nhận thức rằng không có chắc chắn.

Người hỏi: Nhưng chúng ta muốn chắc chắn về tương lai.

Krishnamurti: Chúng ta có thể à? Chúng ta muốn chắc chắn rằng chúng ta đã sống trong quá khứ và rằng chúng ta sẽ có một tiếp tục trong tương lai. Chúng ta có thể đọc tất cả mọi điều mà tất cả những quyển sách tôn giáo giảng giải; chúng ta có thể nghe những trải nghiệm của những người khác và tìm kiếm những bảo đảm của những người trung gian; nhưng việc đó sẽ làm cho chúng ta được tự do khỏi sợ hãi sao? Chừng nào chúng ta còn đang tìm kiếm sự chắc chắn, chúng ta phải sợ hãi sự không chắc chắn. Làm ơn, đây không là một câu nói hóc búa. Sự tìm kiếm cho cái đối nghịch, cho sự đối nghịch của chúng ta là gì, ham muốn để lần tránh, để chạy trốn khỏi chúng ta là gì, tạo ra sợ hãi, phải không? Vì vậy chắc chắn chúng ta phải hiểu rõ sợ hãi là gì. Sợ hãi là gì?

Có sự kiện chết, và chúng ta nói rằng chúng ta sợ hãi sự kiện đó. Sợ hãi hiện diện bởi vì sự kiện đó, hay bởi vì từ ngữ *chết*, hay cảm giác đó độc lập khỏi từ ngữ? Chúng ta phản ứng lại những từ ngữ. Những từ ngữ như *Thượng đế, tình yêu, cộng sản* và *dân chủ* tạo ra trong chúng ta những phản ứng thuộc tâm lý và thần kinh rõ ràng, đúng chứ? Khi chúng ta tin tưởng “Thượng đế” và nói về “Ngài,” chúng ta cảm thấy tốt lành hơn. Những từ ngữ như *chết, ghét, người Đức, người Nga, người Ấn độ, và người da đen* tất cả đều có một ý nghĩa sâu sắc lạ lùng cho chúng ta. Vì vậy chúng ta phải tìm ra liệu cảm giác mà chúng ta gọi là sợ hãi đó là một thực tế, hay liệu nó chỉ là kết quả của những từ ngữ mà chúng ta sử dụng.

Người hỏi: Thực tế là ý nghĩa chúng ta trao cho từ ngữ.

Krishnamurti: Chúng ta hãy tìm hiểu nó. Nếu chúng ta nghiêm túc muốn được tự do khỏi sợ hãi, chúng ta phải tìm ra điều gì là tiếp cận đúng dẫn đến nó. Chúng ta có thể thấy nhiều yếu tố khác nhau khiến chúng ta sợ hãi cái sự việc được gọi là chết này, nhưng tôi tự hỏi liệu không còn có một nguyên nhân khác, liệu chính từ ngữ *chết* không chịu trách nhiệm cho sợ hãi của chúng ta bởi vì ý

nghĩa của nó, sự liên tưởng nó gợi lên trong cái trí của chúng ta, hay sao? Làm ơn hãy theo sát điều này, và chúng ta sẽ thấy điều gì bộc lộ từ nó. Từ ngữ *chết* không là chết thực sự, tuy nhiên nó có ý nghĩa quan trọng cho chúng ta, phải không?

Người hỏi: Từ ngữ đó chuyển tải một ý nghĩa rộng của kết thúc.

Krishnamurti: Vâng, và cũng của những sợ hãi về chủng tộc, về giai cấp, về cá thể. Những cái trí của chúng ta đã bị quy định, không những bởi từ ngữ đó, nhưng còn bởi những từ ngữ như là *chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa phát xít, hòa bình, chiến tranh*, và nhiều từ ngữ khác. Điều đó không đúng sao? Những từ ngữ, những biểu tượng, những hình ảnh có nhiều quan trọng cho chúng ta, còn nhiều hơn những sự kiện, bởi vì chúng ta không thể suy nghĩ mà không có những từ ngữ. Từ ngữ là hình ảnh, biểu tượng, và suy nghĩ của chúng ta đang diễn đạt bằng lời, đang tạo ra biểu tượng, đang tưởng tượng, đang dán nhãn hiệu. Nếu chúng ta không có những hình ảnh, những biểu tượng, hay những từ ngữ, chúng ta sẽ không có ký ức, phải không? Vì vậy không phải *sự kiện* chết nhưng *từ ngữ* chết cho chúng ta cảm giác sợ hãi. Không à? Chúng ta cũng thấy sợ hãi xảy ra khi cái trí, mà quen thuộc với chắc chắn, bị đương đầu với không chắc chắn; khi cái trí, mà là kết quả của cái đã được biết, quá khứ, đối diện cái không biết được, tương lai.

Bây giờ câu hỏi kế tiếp là thế này: Liệu cảm giác mà chúng ta gọi là sợ hãi sẽ ở đó nếu chúng ta không cho nó cái tên “sợ hãi”? Liệu cảm giác sẽ tồn tại nếu không có từ ngữ?

Người hỏi: Từ ngữ chỉ là một nhãn hiệu tượng trưng cho cảm giác. Chúng ta phải đặt một cái tên cho cảm giác; đó là cách duy nhất của chúng ta để công nhận nó.

Krishnamurti: Khi chúng ta suy nghĩ kỹ càng về sợ hãi chết, cảm giác hay từ ngữ đến trước? Từ ngữ gây ra cảm giác, hay cảm giác

không phụ thuộc từ ngữ? Đây thực sự là câu hỏi rất quan trọng, bởi vì nếu chúng ta có thể thâm nhập nó, tôi nghĩ có lẽ chúng ta sẽ thấy điều gì đó khá ý nghĩa.

Khi chúng ta bị đối diện với sự kiện chết, chúng ta đặt tên nó, và cái tên cho chúng ta âm giác không chắc chắn, mà chúng ta không thích và làm cho chúng ta sợ hãi. Bây giờ chết là cái gì đó mới mẻ; sự kiện chết là một thách thức mới mẻ, phải không? Tuy nhiên khoảnh khắc chúng ta cho nó một cái tên, chúng ta đã đáp lại nó bằng cái cũ kỹ. Bất kỳ lúc nào cái trí gặp gỡ một sự kiện mới, một biến cố mới, một cảm giác mới, nó lập tức dán nhãn cho nó, công nhận nó, nhận dạng nó, bởi vì chúng ta nghĩ rằng đó là cách duy nhất chúng ta có thể hiểu rõ bất kỳ thứ gì: mang cái mới mẻ vào cái cũ kỹ. Đó là cách cái trí vận hành, phải không? Đó là việc gì chúng ta làm tức khắc. Nó có thể là một hành động không ý thức, nhưng nó là phản ứng tức khắc của chúng ta. Cái trí không thể suy nghĩ về cái mới mẻ, vì vậy nó luôn luôn giải thích cái mới mẻ dựa vào cái cũ kỹ. Suy nghĩ là một qui trình diễn đạt bằng từ ngữ, phải không? Khi chúng ta bị thách thức bởi sự kiện mà chúng ta gọi là chết, chúng ta phản ứng bằng cách suy nghĩ về nó, và sự giải thích bằng từ ngữ đó tạo ra sợ hãi. Bây giờ vấn đề là khi chúng ta bị thách thức bởi cái mà chúng ta đã đặt tên là *chết*, liệu có thể không phản ứng bằng từ ngữ.

Người hỏi: Tôi sẽ nói là không thể được.

Krishnamurti: Nếu bạn đã không thử nó, làm thế nào bạn có thể nói “được” hay “không”? Khi tôi đặt cho bạn câu hỏi này, bạn đang bị thách thức bởi cái gì đó, và phản ứng lập tức của bạn là cố gắng tìm ra một câu trả lời; cái trí của bạn liền vận hành, và ngay lập tức những từ ngữ xuất hiện. Làm ơn hãy theo dõi cái trí của bạn, và bạn sẽ thấy rằng khi bạn được hỏi điều gì đó mà bạn không biết, cái trí không giữ yên lặng và cố gắng hiểu rõ cái mới mẻ nhưng ngay lập tức bắt đầu nhìn trong những ghi lại cũ của ký ức để tìm câu trả lời.

Người hỏi: Kết luận hợp lý về lý lẽ của ông sẽ là kết thúc qui trình suy nghĩ.

Krishnamurti: Làm ơn, đây không là lý lẽ hợp lý; nó là sự quan sát thực tế. Bạn sẽ thấy điều gì xảy ra nếu bạn trải nghiệm nó. Khi cái trí gặp gỡ cái gì đó mới mẻ mà nó không có câu trả lời, không có những từ ngữ, nó trở nên yên lặng. Khi chúng ta trông thấy cái gì đó hoàn toàn mới mẻ mà chúng ta không công nhận và không thể nhận dạng nó với bất kỳ thứ gì chúng ta biết rồi, chúng ta không đặt tên nó. Chúng ta quan sát để tìm ra nó là gì, và không có sự dấn đ ặt bằng từ ngữ trong trạng thái chú ý quan sát đó. Khoản h ết chúng ta bắt đầu diễn đạt bằng từ ngữ mọi trải nghiệm không còn là mới mẻ và trở thành cái cũ kỹ, đúng chứ?

Người hỏi: Nếu nó hoàn toàn mới mẻ, không có gì phải diễn đạt bằng từ ngữ về nó.

Krishnamurti: Chắc chắn. Vì vậy, chết là cái gì đó mới mẻ nếu chúng ta không diễn đạt bằng từ ngữ về nó. Mặc dù nó là một từ ngữ, nội dung của từ ngữ đó, chất lượng bị quy định của nó, đã không còn trong nó. Vậy là chúng ta có thể nhìn ngắm nó. Bây giờ trạng thái của cái trí bị thách thức bởi cái mới mẻ và không diễn đạt bằng từ ngữ về nó, không lập tức đáp lại bằng cách lược lợi trong những kỷ niệm cũ, những ghi lại cũ với mục đích tìm ra câu trả lời đúng, là gì? Cái trí đó cũng không mới mẻ hay sao? Những quy định cũ đã biến mất, sự lo âu không còn, sự tìm kiếm đã đến một kết thúc. Và khi thách thức là mới mẻ, và cái trí là mới mẻ, sợ hãi ở đâu?

Người hỏi: Cái trí là mới mẻ, nhưng thách thức vẫn còn là cũ kỹ, ngay cả khi không có một cái tên.

Krishnamurti: Chết là cái cũ kỹ chỉ khi nào chúng ta công nhận nó, và chúng ta chỉ có thể công nhận nó qua những từ ngữ, qua ký

ức, mà là tình trạng bị quy định của người ta. Chết là cái cũ kỹ bởi vì nó có tất cả những ý nghĩa của sợ hãi, niềm tin, an ủi, tẩu thoát. Chúng ta đã luôn luôn tiếp cận nó bằng cái đã được biết; tiếp cận của chúng ta là tiếp cận cũ kỹ, và vì thế chúng ta công nhận nó như là chết. Nhưng nếu chúng ta có một tiếp cận mới mẻ, nếu chúng ta đến với nó bằng một cái trí mới mẻ, hoàn toàn xóa sạch cái cũ kỹ, nó có lẽ không còn là cái mà chúng ta gọi là chết, nó có lẽ là cái gì đó hoàn toàn khác hẳn.

Người hỏi: Chúng ta phải biết chúng ta đang nhìn thấy cái gì, thậm chí nếu chúng ta không cho nó một cái tên.

Krishnamurti: Đó là việc gì tôi đang đề nghị chúng ta thực hiện. Chúng ta hãy cố gắng tìm ra liệu cái trí có thể chấm dứt qui trình diễn đạt bằng từ ngữ và chỉ nhìn. Nếu cái trí có thể thực hiện việc đó, vậy thì cái sự việc mà cái trí đang nhìn này, và đó là cái mới mẻ, có tách khỏi chính cái trí, mà cũng là cái mới mẻ hay không? Có một phân chia giữa thách thức và người quan sát mà nhìn thách thức hay không?

Người hỏi: Người quan sát tạo ra thách thức.

Krishnamurti: Bạn quá mau lẹ khi trả lời. Làm ơn đừng diễn giải điều gì tôi đang nói thành quy định riêng của bạn, bởi vì như thế bạn sẽ mất đi toàn ý nghĩa của nó.

Người hỏi: Nếu cả hai đều mới mẻ, vậy thì làm thế nào chúng ta có thể nói rằng chúng hoặc giống hết hoặc khác biệt?

Krishnamurti: Khi cái trí là mới mẻ, liệu thách thức, mà cũng là mới mẻ, ở bên ngoài của nó sao?

Sự khó khăn trong tất cả việc này là nếu chúng ta không thực sự trải nghiệm nó, nó sẽ chẳng có ý nghĩa cho chúng ta. Cái mới mẻ không có chết, nó liên tục đang trở thành, nó không bao giờ là

cái cũ kỹ. Chỉ cái cũ kỹ mới sợ hãi đến một kết thúc. Và nếu chúng ta thâm nhập điều này rất, rất sâu thẳm, chúng ta sẽ thấy rằng cái trí có thể được tự do không chỉ tự do khỏi sợ hãi chết mà còn sợ hãi trong tất cả những hình thức của nó.

Từ Nói chuyện ở Châu Âu 1968

Paris, 28 tháng tư 1968

Khi suy nghĩ kỹ càng về chết và đau khổ, người ta phải tìm hiểu vấn đề chết và tuổi già này. Chết có lẽ xảy ra qua bệnh tật, qua một tai nạn, hay qua suy nhược và tuổi già. Có sự kiện rõ ràng của các cơ quan thân thể đang đến một kết thúc. Và cũng có sự kiện rõ ràng của các cơ quan thân thể đang tăng trưởng lớn hơn, đang trở thành già nua, bị bệnh tật, và chết. Và người ta quan sát, khi người ta lớn tuổi, vấn đề do tuổi tác cấu thành, sự xấu xí của nó, khi người ta già nua người ta trở nên chán nản hơn, vô cảm hơn đến chừng nào. Tuổi già trở thành một vấn đề khi người ta không biết sống như thế nào. Người ta có lẽ đã chưa bao giờ sống gì cả – người ta đã sống trong đấu tranh, đau khổ, xung đột, mà được thể hiện trong những bộ mặt của chúng ta, trong những thân thể của chúng ta, trong những thái độ của chúng ta.

Khi các cơ quan thân thể đến một kết thúc, chết chắc chắn không tránh khỏi. Những nhà khoa học có lẽ khám phá loại thuốc nào đó mà sẽ cho sự tiếp tục được năm mươi hay một trăm năm, nhưng luôn luôn có chốt ở cuối đường. Luôn luôn có vấn đề của tuổi già, giảm trí nhớ, bị lão suy, mỗi lúc một vô dụng cho xã hội và vân vân. Và có chốt, chết như cái gì đó không thể tránh khỏi, không biết được, khó chịu nhất, kinh hoàng nhất. Bởi vì sợ hãi nó, thậm chí chúng ta không bao giờ nói về nó, hay nếu chúng ta phải nói về nó, chúng ta có những lý thuyết, những công thức gây hài lòng, hoặc “đầu thai” của phương Đông hoặc “sanh lại” của phương Tây. Hoặc có lẽ theo trí năng chúng ta chấp nhận chết rồi nói rằng nó là việc không tránh khỏi và “bởi vì mọi thứ đều phải

chết, tôi cũng sẽ chết”. Sự giải thích duy lý, một niềm tin an ủi, và một tẩu thoát, tất cả đều giống hệt nhau.

Nhưng chết là gì? Ngoại trừ một thực thể vật chất đang đến một kết thúc, chết là gì? Khi đưa ra câu hỏi đó, người ta phải hỏi sống là gì? Sống chết không thể bị tách lia. Nếu bạn nói, “Tôi thực sự muốn biết chết là gì,” bạn sẽ không bao giờ biết câu trả lời nếu bạn không biết sống là gì. Và sống của chúng ta là gì? Từ khoảnh khắc chúng ta được sanh ra đến khi chúng ta chết, nó gồm có đấu tranh liên tục, một bãi chiến trường, không những bên trong chúng ta nhưng còn với những người hàng xóm của chúng ta, với người vợ của chúng ta, con cái, người chồng của chúng ta, với mọi thứ – nó là một trận chiến của đau khổ, sợ hãi, lo âu, tội lỗi, cô độc, và tuyệt vọng. Và từ tuyệt vọng nảy sinh những sáng chế của cái trí như là những vị thần, những đấng cứu rỗi, những vị thánh, sự tôn thờ những anh hùng, những nghi lễ và chiến tranh – chiến tranh thực sự, giết chết lẫn nhau. Đó là sống của chúng ta. Đó là điều gì chúng ta gọi là sống, trong đó có lẽ có một khoảnh khắc của vui sướng, một chút lóe sáng trong mắt, nhưng đó là sống của chúng ta. Và chúng ta bám vào sống đó bởi vì chúng ta nói, “Ít ra tôi biết việc đó, và thà rằng có nó còn hơn không có gì cả.”

Vậy là người ta sợ sống, và người ta sợ chết, kết thúc. Và khi chết đến không tránh khỏi, người ta chiến đấu để đẩy lùi nó. Sống của chúng ta là một khổ khổ vươn dài của trận chiến với bản thân, với mọi thứ quanh chúng ta. Và trận chiến này là điều gì chúng ta gọi là tình yêu; nó là một vui thú chất chồng, một ham muốn vô tận, với thành tựu của nó, ái ân hay những thứ khác – tất cả việc đó là sống của chúng ta từ sáng đến khuya.

Nếu chúng ta không hiểu rõ sống, chỉ tìm một phương cách ra khỏi chết là việc hoàn toàn vô lý. Khi người ta hiểu rõ sống là gì, mà là kết thúc đau khổ, kết thúc đấu tranh, không tạo ra một trận chiến của sống, vậy thì người ta sẽ thấy theo tâm lý, bên trong, rằng sống là chết – chết đi mọi thứ hàng ngày, chết đi mọi tích lũy đã thu lượm được, để cho cái trí là trong lành, mới mẻ, và hồn nhiên hàng ngày. Và việc đó đòi hỏi chú ý vô cùng. Nhưng

chú ý này không thể hiện diện nếu không có một kết thúc đến đau khổ, đó là, sợ hãi, và thế là kết thúc của tư tưởng. Sau đó cái trí hoàn toàn yên ảhng – không phải chờ đẫn, không phải ngu dốt, không phải bị làm vô cảm bởi kỷ luật và mọi chuyện còn lại của những ma mãnh đó mà người ta đùa giỡn qua thực hành yoya hoặc đại loại như thế. Sau đó chết là sống, điều đó có nghĩa không có chết nếu không có tình yêu. Tình yêu không là một ký ức. Sống, tình yêu, và chết theo cùng nhau; chúng không là những sự việc tách lìa. Và vì vậy sống là sống hàng ngày trong một trạng thái trong sáng; và để có rõ ràng đó, hồn nhiên đó, phải có chết đi trạng thái đó của cái trí mà trong nó lu ờn lu ờn có cái trung tâm, cái “tôi.”

Nếu không có tình yêu không có đạo đức. Nếu không có tình yêu không có hòa bình; không có liên hệ. Đó là nền tảng cho cái trí muốn thâm nhập vô hạn vào kích thước đó mà trong nó chỉ duy nhất sự thật hiện diện.

Từ Nói chuyện ở Châu Âu 1968
Amsterdam, 19 tháng năm 1968

Chúng ta phải hiểu rõ một hiện tượng khác của sống, đó là chết: chết bởi tuổi già, hay bệnh tật, và chết bất ngờ qua căn bệnh, hay tự nhiên. Chúng ta chắc chắn trở thành già nua, và tuổi tác đó được thể hiện trong cách chúng ta đã sống cuộc sống của chúng ta, nó thể hiện trong bộ mặt của chúng ta, dù rằng chúng ta đã thỏa mãn những ham muốn của chúng ta đầy thô tục hay thú tính. Chúng ta mất đi nhạy cảm, nhạy cảm mà chúng ta đã có khi còn nhỏ, trong sáng, hồn nhiên. Và khi chúng ta lớn lên chúng ta trở nên vô cảm, đờ đẫn, không còn nhận thức, và dần dần chun vào nấm mồ.

Vậy là có tuổi già. Và có cái việc lạ lùng này được gọi là chết, mà hầu hết chúng ta đều rất sợ hãi. Nếu chúng ta không sợ hãi, chúng ta đã dùng trí năng lý luận hiện tượng này và đã chấp nhận những giải thích của những người trí thức. Nhưng nó vẫn còn đó. Và chắc chắn có sự kết thúc của các cơ quan, thân thể. Và chúng ta chấp nhận nó rất tự nhiên, bởi vì chúng ta nhìn thấy mọi vật đều phải chết. Nhưng điều gì chúng ta không chấp nhận là sự kết thúc thuộc tâm lý, sự kết thúc của cái “tôi”, cùng gia đình, cùng ngôi nhà, cùng thành công, cùng sự việc tôi đã làm, và những sự việc tôi vẫn còn phải làm, những thành tựu và những thất vọng – và còn có cái gì đó nhiều hơn nữa để làm trước khi tôi kết thúc! Và cái thực thể tâm lý, chúng ta sợ nó sẽ đến một kết thúc – cái “tôi lệ thuộc,” cái “tôi,” cái “linh hồn,” trong vô vàn hình thức, từ ngữ, mà chúng ta trao cho cái trung tâm của thân tâm chúng ta.

Nó đến một kết thúc phải không? Nó có một tiếp tục phải không? Phương Đông đã nói nó có một tiếp tục: có đầu thai, được sanh ra tốt đẹp hơn trong đời sau nếu bạn đã sống đúng đắn. Nếu bạn tin tưởng đầu thai, giống như toàn Châu á (tôi không hiểu tại sao họ lại tin như vậy, nhưng điều đó cho họ nhiều an ủi), rồi thì được hàm ý trong ý tưởng đó, nếu bạn quan sát nó rất cẩn thận, là rằng việc gì bạn làm bây giờ, mỗi ngày, có tầm quan trọng ghê gớm. Bởi vì trong đời kế tiếp bạn sẽ phải trả lại nó hay được thưởng thưởng phụ thuộc vào cách bạn đã sống như thế nào. Vì vậy vấn đề quan trọng không phải điều gì bạn tin tưởng sẽ xảy ra trong đời kế tiếp nhưng điều gì bạn là và bạn sống như thế nào lúc này. Và điều đó cũng được hàm ý khi bạn nói về sanh lại. Ở đây (phương Tây) bạn đã biểu tượng hóa nó trong một người và tôn thờ người đó, bởi vì chính bạn không biết làm thế nào để được sanh lại trong sống của bạn *ngay lúc này* (không phải “trong thiên đàng ngự bên phải của Thượng đế,” hay điều đó có bất kỳ ý nghĩa gì).

Vì vậy điều gì quan trọng là bạn sống như thế nào *ngay lúc này* – không phải những niềm tin của bạn là gì – nhưng bạn là gì, bạn làm gì. Nhưng chúng ta sợ hãi rằng cái trung tâm, được gọi là cái “tôi” có ẽ đến một kết thúc. Chúng ta hỏi: Nó có đến một kết thúc không? Làm ơn hãy lắng nghe điều này!

Bạn đã sống trong tư tưởng; đó là, bạn đã trao sự quan trọng ghê gớm cho suy nghĩ. Nhưng suy nghĩ là cũ kỹ; suy nghĩ không bao giờ mới mẻ; suy nghĩ là sự tiếp tục của ký ức. Nếu bạn đã sống theo lối đó, chắc chắn có một loại tiếp tục nào đó. Và chính một tiếp tục là chết ròi, chấm dứt, kết thúc. Nó là cái gì đó cũ kỹ; chỉ cái gì đó kết thúc mới có thể có cái gì đó mới mẻ. Vì vậy rất quan trọng phải hiểu rõ chết; chết đi mọi thứ mà người ta biết. Tôi không hiểu liệu bạn có lần nào đã thử nó. Hãy được tự do khỏi sợ hãi, hãy được tự do khỏi ký ức của bạn, thậm chí trong một vài ngày, hãy được tự do khỏi vui thú của bạn, mà không có bất kỳ tranh cãi, mà không có bất kỳ sợ hãi, hãy chết đi gia đình của bạn, chết đi ngôi nhà của bạn, chết đi danh tính của bạn, hãy trở thành vô danh hoàn toàn. Chỉ con người hoàn toàn vô danh

mới ở trong một trạng thái không bạo lực, mới không có bạo lực. Và vậy là hãy chết đi mỗi ngày, không phải như một ý tưởng nhưng thực tế – làm ơn hãy thực hiện nó vào một thời điểm nào đó!

Bạn biết chứ, người ta đã thu lượm quá nhiều, không chỉ những quyển sách, nhà cửa, tài khoản ngân hàng, nhưng bên trong, những kỷ niệm của những lãng nhục, những kỷ niệm của những nịnh nọt, những kỷ niệm của những thành tựu loạn thần kinh, ký ức của bám chặt vào trải nghiệm đặc biệt riêng của bạn mà cho bạn một vị trí. Hãy chết đi tất cả việc đó, không tranh cãi, không bàn luận, không mọi sợ hãi, chỉ từ bỏ nó. Hãy thực hiện nó trong một thời điểm nào đó, bạn sẽ thấy. Ở phương Đông hồi trước có một truyền thống là mỗi năm năm hay hơn thế một người giàu có từ bỏ mọi thứ, kể cả tiền bạc của anh ấy và bắt đầu lại. Bạn không thể làm nó ngày hôm nay; có quá nhiều người, mọi người đều muốn công việc của bạn, bùng nổ dân số, và mọi vấn đề phức tạp của nó. Nhưng hãy thực hiện nó theo tâm lý – không phải từ bỏ người vợ của bạn, quần áo của bạn, người chồng của bạn, con cái của bạn, hay ngôi nhà của bạn, nhưng bên trong – không bị quyến luyến đến bất kỳ thứ gì. Trong đó có vẻ đẹp lạ thường. Rốt cuộc, nó là tình yêu, phải không? Tình yêu không là quyến luyến. Khi có quyến luyến, có sợ hãi. Và chắc chắn sợ hãi trở thành độc đoán, chiếm hữu, đàn áp, thống trị.

Vì vậy thiên định là hiểu rõ sống, mà là mang lại trật tự. Trật tự là đạo đức, mà là ánh sáng. Ánh sáng này không phải được thấp lên bởi một người khác, dù có kinh nghiệm, thông minh, lịch lãm, uyên bác như thế nào chăng nữa. Không ai trên quả đất hay trong thiên đàng có thể thấp lên ánh sáng đó ngoại trừ chính bạn trong hiểu rõ và thiên định riêng của bạn.

Hãy chết đi mọi thứ bên trong bạn! Bởi vì tình yêu là hồn nhiên và trong sáng, tươi tắn, và rõ ràng. Vậy là, nếu bạn đã thiết lập trật tự này, đạo đức này, vẻ đẹp này, ánh sáng này trong bạn, lúc đó bạn có thể vượt khỏi. Điều này có nghĩa cái trí, đã thiết lập trật tự – mà không thuộc tư tưởng – lúc đó cái trí trở nên hoàn toàn

yên lặng, lắng xuống, một cách tự nhiên, không có bất kỳ nỗ lực, không có lát kỳ kỳ luật. Và trong ánh sáng tĩnh lặng đó tất cả hành động có thể xảy ra, sống hàng ngày, từ tĩnh lặng đó. Và nếu người ta có đủ may mắn để tiến thâm sâu như thế rồi, vậy thì trong tĩnh lặng đó có một chuyển động hoàn toàn khác hẳn, mà không thuộc thời gian, không thuộc những từ ngữ, không thể đo lường được bởi tư tưởng, bởi vì nó luôn luôn mới mẻ. Nó chính là cái gì đó không thể đo lường được mà con người đã luôn luôn tìm kiếm. Nhưng bạn phải bất ngờ bắt gặp nó; nó không thể được trao cho bạn. Nó không là từ ngữ hay biểu tượng; những cái đó là phá hoại. Nhưng muốn nó đến, bạn phải có trật tự tuyệt đối, về đẹp, tình yêu. Vậy là bạn phải chết đi mọi thứ mà bạn biết theo tâm lý, để cho cái trí của bạn là rõ ràng, không bị hành hạ, để cho nó thấy sự vật sự việc như chúng là, cả bên ngoài lẫn bên trong.

Từ quyển Đường bay của Đại bàng:

Sự phân chia,

London, 20 tháng ba 1969

Chết là gì? Sự liên hệ giữa tình yêu và chết là gì? Tôi nghĩ chúng ta sẽ tìm ra sự liên hệ giữa tình yêu và chết khi chúng ta hiểu rõ ý nghĩa của chết. Muốn hiểu rõ điều đó chắc chắn chúng ta phải hiểu rõ sống là gì. Thực ra sống của chúng ta là gì – sống hàng ngày, không phải cái gì đó thuộc học thuyết, thuộc trí năng, mà chúng ta nghĩ nên là, nhưng rất là giả dối? Thực ra sống hàng ngày của xung đột, thất vọng, cô độc, cô lập của chúng ta là gì? Sống của chúng ta là một trận chiến, cả khi ngủ lẫn khi thức. Chúng ta cố gắng tẩu thoát khỏi việc này trong vô vàn cách: qua âm nhạc, nghệ thuật, những viện bảo tàng, giải trí thuộc tôn giáo và triết lý, thêu dệt nhiều lý thuyết, bị trói buộc trong hiểu biết, bất kỳ việc gì ngoại trừ kết thúc xung đột này, trận chiến này mà chúng ta gọi là sống, cùng đau khổ liên tục của nó.

Liệu đau khổ trong sống hàng ngày có thể kết thúc? Nếu cái trí không thay đổi từ cơ bản, sống của chúng ta chẳng có ý nghĩa bao nhiêu – đi làm việc mỗi ngày, kiếm sống, đọc vài quyển sách, có thể trích dẫn khôn ngoan, thâm nhuần – một cuộc sống rỗng tuếch, một cuộc sống vật chất thực sự. Rồi sau đó khi người ta nhận thức được trạng thái của những việc này, người ta bắt đầu sáng chế một ý nghĩa cho sống, tìm ra ý nghĩa nào đó cho nó. Người ta tìm đến những người thông thái mà sẽ cho họ ý nghĩa, mục đích, của sống – nhưng lại là một tẩu thoát khỏi sống khác. Loại sống này phải trải qua một thay đổi cơ bản.

Tại sao chúng ta sợ hãi chết, giống như mọi người? Sợ hãi cái gì? Làm ơn hãy quan sát những sợ hãi riêng của bạn về điều gì

chúng ta đã gọi là chết, sợ hãi kết thúc trận chiến mà chúng ta gọi là sống. Chúng ta sợ hãi cái không biết được, điều gì có lẽ xảy ra; chúng ta sợ hãi bỏ lại những thứ của cái đã được biết, gia đình, những quyển sách, sự quyến luyến đến ngôi nhà và đồ đạc của chúng ta, đến những con người gần gũi chúng ta. Chúng ta sợ hãi buông bỏ những sự việc đã được biết; và cái đã được biết là sống trong đau khổ, phiền muộn và tuyệt vọng này, cùng những lóe sáng ngẫu nhiên của vui sướng. Không có kết thúc cho sự đấu tranh liên tục này; đó là điều gì chúng ta gọi là sống; chúng ta sợ hãi phải buông bỏ sống. Cái “tôi” – mà là kết quả của tất cả tích lũy này – mà sợ hãi nó sẽ đến một kết thúc; và vì vậy nó đòi hỏi một hy vọng trong tương lai; thế là phải có đầu thai? Ý tưởng đầu thai – mà toàn thể giới phương Đông tin tưởng – là bạn sẽ được sanh lại trong đời sau ở vị trí tốt hơn một tí trên những bậc của cái thang. Bạn đã là người rửa chén đĩa đời này; đời sau bạn sẽ là một hoàng tử, hay là gì chẳng nữa – người nào đó sẽ đến nhà và rửa chén đĩa cho bạn. Với những người tin tưởng đầu thai, điều gì bạn là trong đời này có tầm quan trọng nhiều lắm, bởi vì bạn là gì, bạn cư xử thế nào, những suy nghĩ của bạn là gì, những hoạt động của bạn ra sao, đời sau sẽ phụ thuộc vào việc này: hoặc bạn nhận một phần thưởng hoặc bạn bị trừng phạt. Nhưng họ chẳng thêm bận tâm đến việc họ cư xử như thế nào; đối với họ nó chỉ là một hình thức khác của niềm tin, giống như niềm tin có thiên đàng, Thượng đế, hay bạn muốn bất kỳ niềm tin nào. Thực ra, quan trọng nhất là bạn là gì lúc này, hôm nay, bạn cư xử thực sự như thế nào, không chỉ bên ngoài nhưng còn cả bên trong. Phương Tây có hình thức an ủi riêng của nó về chết; nó lý luận chết; nó có tình trạng bị quy định riêng của nó về chết.

Thực ra chết, kết thúc là gì? Các cơ quan thân thể sẽ kết thúc, bởi vì nó già đi, hay bởi vì bệnh tật và tai nạn. Chẳng có mấy người trong chúng ta già đi nhưng vẫn còn đẹp đẽ, bởi vì chúng ta là những thực thể bị hành hạ; bộ mặt của chúng ta thể hiện nó khi chúng ta lớn lên – và có sự buồn bã của tuổi già, đang nhớ lại những sự việc của quá khứ.

Liệu người ta có thể chết đi mọi thứ được biết theo tâm lý, từ ngày này sang ngày khác? Nếu không có tự do khỏi cái đã được biết đó, *cái có thể được* không bao giờ có thể được bắt gặp. Như hiện nay nó là, cái có thể được của chúng ta luôn luôn ở trong lãnh vực của cái đã được biết; nhưng khi có tự do, vậy là cái có thể được là bao la. Liệu người ta có thể, theo tâm lý, chết đi tất cả quá khứ của người ta, chết đi tất cả những quyến luyến, những sợ hãi, chết đi lo âu, hãnh tiến, và kiêu ngạo, một cách trọn vẹn đến độ ngày mai chúng ta thức dậy là một con người trong sáng? Bạn sẽ hỏi, “Việc này sẽ được thực hiện như thế nào; phương pháp nào?” Không có phương pháp, bởi vì một phương pháp hàm ý ngày mai. Nó hàm ý rằng bạn sẽ luyện tập và đạt được cái gì đó sau tất cả, ngày mai, sau *nhiều* ngày mai. Nhưng liệu bạn có thể thấy tức khắc sự thật của nó – thấy nó thực sự, không lý thuyết – rằng cái trí không thể là trong sáng, hồn nhiên, tươi trẻ, sinh lực, đam mê, nếu không có một kết thúc, theo tâm lý, mọi thứ của quá khứ? Nhưng chúng ta không muốn buông bỏ quá khứ bởi vì chúng ta là quá khứ; tất cả những suy nghĩ của chúng ta được đặt nền tảng trên quá khứ; tất cả hiểu biết là quá khứ; vì vậy cái trí không thể buông bỏ; bất kỳ nỗ lực nào nó thực hiện vẫn còn là thành phần của quá khứ; quá khứ đang hy vọng đạt được một trạng thái khác.

Cái trí phải trở nên lắng xuống, yên lặng lạ thường. Và nó có trở nên yên lặng lạ thường mà không có bất kỳ kháng cự, không có bất kỳ hệ thống, khi nó thấy toàn chủ đề này. Con người đã luôn luôn tìm kiếm sự bất tử. Anh ấy vẽ một bức tranh, viết tên anh ấy trên nó. Đó là một hình thức của bất tử, để một cái tên lại đăng sau. Anh ấy phải cho cái gì – ngoại trừ hiểu biết công nghệ – anh ấy phải cho cái gì của chính anh ấy? Anh ấy là gì? Bạn và tôi, chúng ta là gì, theo tâm lý? Bạn có lẽ có một tài khoản ngân hàng lớn hơn, khôn ngoan hơn tôi, hay điều này và điều kia, nhưng theo tâm lý, chúng ta là gì? – nhiều từ ngữ, những kỷ niệm, những trải nghiệm, và những thứ này chúng ta muốn truyền lại cho một người con trai, bỏ nó trong một quyển sách, hay vẽ trong một bức tranh. “Tôi”. Cái “tôi” trở thành quan trọng cực kỳ: cái “tôi” đối

ngịch cộng đồng, cái “tôi” muốn nhận dạng chính nó, muốn thành tựu chính nó, muốn trở thành cái gì đó vĩ đại – bạn biết rồi, tất cả mọi chuyện như thế. Khi bạn quan sát cái “tôi” đó, bạn thấy rằng nó là một mớ những trải nghiệm, những từ ngữ rỗng tuếch. Đó là cái gì chúng ta bám vào; đó là chính bản chất của sự tách rời giữa “bạn” và “tôi,” “chúng nó” và “chúng tôi.”

Khi bạn hiểu rõ tất cả điều này – quan sát nó, không qua một người khác nhưng qua chính bạn, nhìn ngắm nó rất cẩn thận mà không có bất kỳ chỉ trích, đánh giá, đè nén, chỉ quan sát – sau đó bạn sẽ thấy rằng tình yêu có thể hiện diện chỉ khi nào có chết. Tình yêu không là ký ức. Tình yêu không là vui thú. Người ta nói rằng tình yêu có liên quan đến tình dục – lại quay trở về sự phân chia giữa tình yêu trần tục và tình yêu thánh thiện, hàm ý sự chấp nhận của cái này và chê bai cái còn lại. Chắc chắn tình yêu không là những thứ này. Người ta không thể bắt chọt bắt gặp nó, trọn vẹn, tổng thể, nếu không có một chết đi quá khứ, một chết đi tất cả lao dịch, xung đột, và đau khổ. Sau đó có tình yêu. Sau đó người ta có thể làm cái gì người ta muốn.

Saanen, 27 tháng bảy 1972

Bạn có phiền khi tìm hiểu toàn nghi vấn của chết là gì này hay không? Nhiều người ở đây là những người trẻ tuổi, và các bạn có lẽ sống rất lâu, và cũng có nhiều người già ở đây, kể cả tôi; chúng tôi là những người đang rời đi và các bạn là những người đang đến, nhưng các bạn, những người đang đến, đang rời đi, và các bạn cũng phải đối diện chết. Vậy là chúng ta sẽ tìm hiểu nó; đó là chúng ta sẽ có một thấu triệt nó. Bạn sẽ không thể có một thấu triệt nó nếu có bất kỳ loại sợ hãi nào, và sợ hãi xảy ra chỉ khi nào bạn bị quyến luyến đến những sự việc đã được biết. Những sự việc đã được biết là những hình ảnh của bạn, hiểu biết của bạn, những quyến luyến của bạn, đồ đạc của bạn, những quan điểm, những nhận xét, văn hóa của bạn, nhút nhát, lễ phép của bạn – bạn theo kịp chứ – tất cả việc đó là lãnh vực của cái đã được biết. Nếu bạn sợ hãi, bạn sẽ không bao giờ có một thấu triệt toàn nghi vấn của chết này.

Tôi muốn tìm ra, giống như bạn phải tìm ra, chết là gì. Tại sao tôi sợ hãi chết? Tại sao tôi sợ hãi tuổi già và bỗng nhiên đến một kết thúc? Nó là một công việc rất phức tạp, hiểu rõ tổng thể của chết là gì, rất phức tạp. Chính sự phức tạp của nó làm cho người ta sợ hãi bởi vì nó giống như bộ máy rất phức tạp; bạn không dám tiếp cận nó, bởi vì bạn không biết gì về nó. Nhưng nếu bạn tiếp cận nó rất đơn giản, mà có nghĩa thực sự bạn đang cố gắng học hỏi về nó, vậy là bạn đang tận hưởng nó – không phải ý tưởng về chết nhưng đang tận hưởng sự suy xét, sự tiếp cận, sự tìm hiểu. Lúc đó bạn đang học hỏi, và bạn không thể học hỏi nếu bạn không hạnh phúc; vì vậy bạn không thể nào có sợ hãi. Đó là bước cơ bản.

Vì vậy nếu bạn thực sự muốn tìm hiểu điều này, bạn phải rất rõ ràng rằng cái trí của bạn, mà có nghĩa tư tưởng của bạn, không tạo ra sợ hãi, sợ hãi của nó suy nghĩ đến một kết thúc là gì, của nó suy nghĩ thâm nhập vào cái gì đó mà nó không biết là gì.

Bây giờ trước hết tôi phải tìm ra – bởi vì tôi không sợ hãi, bạn hiểu chứ, tôi không thích bị sợ hãi chút nào cả – liệu có bất kỳ cái gì bất tử như cái “tôi.” “Bất tử” là cái có một tiếp tục. Tôi có thể để lại đồ đạc của tôi cho người anh, cậu con trai của tôi, hay bất kỳ thứ gì, và vì vậy nó có thể ở lại trong gia đình, hay được bán trong một cửa hàng đồ cổ và người nào đó mua nó. Tôi muốn tìm ra liệu có bất kỳ cái gì đó cốt lõi, tiếp tục, bất tử như cái “tôi” mà sợ hãi chết.

Liệu có bất kỳ cái gì bất tử trong tôi, trong bạn? – bất tử trong ý nghĩa của sự tiếp tục trong thời gian, một khoảng dài trong không gian như cái “tôi”? Cái “tôi” là cái tên – đúng chứ? Cái tên đó có bất tử không? Hay tư tưởng cho sự bất tử đến cái tên? Trong chính nó nó không có bất tử, nhưng tư tưởng, bởi vì tự nhận dạng chính nó với thân thể, với hình ảnh, với hiểu biết, với tất cả những trải nghiệm, những đau khổ, những vui thú, những phiền muộn, bởi vì tự nhận dạng chính nó với những điều đó, nhận dạng đó cho nó một chất lượng của bất tử. Trái lại liệu có bất kỳ cái gì bất tử, một cái gì đó có một tiếp tục bất kể sự không tồn tại của cái tôi? Bạn quan tâm tất cả điều này chứ? Bạn sẽ đối diện chết, dù bạn thích nó hay không. Hoặc bạn sẽ đối diện nó bất ngờ, hoặc qua bệnh tật, hoặc qua sự suy nhược tự nhiên của các cơ quan thân thể. Chết là điều không tránh khỏi. Bạn có thể lẩn tránh nó bằng cách sống lâu hơn, khỏe mạnh hơn, uống nhiều thuốc men hơn, và vân vân. Nhưng ở khúc cuối có sự kiện này – nếu tôi không tự tìm ra cho chính tôi liệu có cái gì đó bất tử vượt khỏi chết, mà có nghĩa không thời gian, mà không thể bị làm sai lạc bởi văn minh, văn hóa, cái gì đó mà lẩn tránh mọi trải nghiệm, hiểu biết, những kích thích, những phản ứng vẫn có sự tồn tại riêng của nó và tiếp tục như là cái “tôi”. Thế là con người đã nói, “Không có cái ‘tôi’ nhưng có Thượng đế.” Ở Châu á họ giải thích nó cách khác,

nhưng nó vẫn còn là hành động của tư tưởng mà nói rằng, “Có linh hồn.” Nó là một hành động của tư tưởng mà nói rằng, “Có cái Tồi linh,” như họ nói ở Ấn độ. Nó vẫn còn là hành động của tư tưởng, tư tưởng mà sợ hãi cái không biết được. Tư tưởng là cái đã được biết, tư tưởng là thời gian, tư tưởng là cũ kỹ, tư tưởng không bao giờ được tự do. Bởi vì tư tưởng là phản ứng của ký ức, trải nghiệm, hiểu biết, vì vậy nó luôn luôn cũ kỹ, không bao giờ được tự do, và bởi vì phụ thuộc thời gian nó không chắc chắn về cái không biết được, đó là, vượt khỏi thời gian. Thế là nó nói, “Tôi không quan trọng; cái ‘tôi’ là thoáng qua, đang được xếp đặt vào chung bởi văn hóa, bởi thời gian, bởi ngẫu nhiên, bởi gia đình, bởi truyền thống; nó đã phát triển những khuynh hướng, những đặc điểm nào đó; nó có tình trạng bị quy định riêng của nó, nhưng vượt khỏi tất cả điều đó còn có linh hồn, còn có cái gì đó vô hạn trong tôi mà là bất tử.” Tất cả điều đó là qui trình của tư tưởng. Và tư tưởng, bị đối diện với cái không thể tránh khỏi, mà là chết, kết thúc, nói rằng, “Tôi không thể chịu đựng nó;” vì vậy nó nói tiếp, “Phải có một đời sống tương lai,” hay nó nói, “Tôi tin tưởng có một đời sống tương lai,” hay, “Có thiên đàng, và tôi sẽ ngự bên cạnh Thượng đế” – nó muốn được thanh thản khi bị đối diện với cái gì đó hoàn toàn không biết được. Và có hàng ngàn người sẽ cho bạn sự thanh thản. Tất cả nhà thờ có tổ chức trao tặng việc đó; bạn muốn việc đó, và thế là chúng tồn tại.

Bây giờ nếu bạn thấy cái cách nó vẫn còn là hành động của tư tưởng và vì vậy được đặt nền tảng trên sợ hãi, trên tưởng tượng, trên quá khứ, mà là lãnh vực của cái đã được biết. Đó là, tôi bị *quyển luyến* đến lãnh vực của cái đã được biết, với tất cả những khác biệt của nó, những thay đổi của nó, những hoạt động của nó, và điều gì tôi đòi hỏi là sự thanh thản. Bởi vì tôi đã tìm được sự thanh thản trong quá khứ, tôi đã sống trong lãnh vực của cái đã được biết; đó là lãnh thổ của tôi, tôi đã biết những biên giới, những giới hạn của nó. Những biên giới là ý thức của tôi, mà là nội dung của nó, tôi hoàn toàn thân thuộc với tất cả việc đó, và chết là cái gì đó tôi không biết; tôi không muốn nó.

Vì vậy tôi tự hỏi chính tôi: cuộc sống của tôi đã là quá khứ; tôi sống trong quá khứ; tôi hành động trong quá khứ; đó là cuộc sống của tôi. Hãy lắng nghe điều này! Cuộc sống của tôi, đang sống trong quá khứ, là một cuộc sống chết rồi. Bạn hiểu chứ? Cái trí của tôi, mà sống trong quá khứ, là một cái trí chết rồi. Và tư tưởng nói, “Đó không là chết; tương lai là chết.” Vậy là tôi thấy điều này như một sự kiện. Bạn theo kịp chứ? Tôi thấy điều này như cái gì đó đúng thực lạ thường. Vì vậy cái trí, nhận ra điều đó, thực sự chết đi quá khứ; nó sẽ sử dụng quá khứ, nhưng nó đã không còn bị kèm kẹp bởi quá khứ; quá khứ đã mất đi những giá trị của nó, sự lôi cuốn của nó, sức sống của nó. Thế là cái trí có năng lượng riêng của nó, mà không bị bắt nguồn từ quá khứ. Do đó sống là chết – bạn hiểu chứ? Do đó sống là tình yêu, mà là chết. Bởi vì nếu không có quyền luyện, lúc đó có tình yêu. Nếu không có quyền luyện đến quá khứ – quá khứ có giá trị của nó, mà có thể được sử dụng, mà phải được sử dụng như là hiểu biết – vậy là sống của tôi là một mối mẻ lại liên tục, là một chuyển động liên tục trong lãnh vực của cái không biết được mà trong đó có học hỏi, chuyển động. Vì vậy chết là trạng thái cô đơn kết thúc. Vì vậy có một loại sống hoàn toàn khác hẳn.

Saanen, 21 tháng bảy 1963

Tôi muốn nói về một chủ đề quan trọng, đó là chủ đề chết, chết không chỉ của cá thể, nhưng chết như một ý tưởng mà khắp thế giới đều nói đến và đã được tiếp tục như một nghi vấn trong hàng thế kỷ nhưng chưa từng được giải quyết. Không những có sợ hãi chết của cá thể đặc biệt nhưng cũng còn có một thái độ tập thể, to lớn đối với chết, ở Châu á cũng như ở các quốc gia phương Tây, mà phải được hiểu rõ. Vì vậy chúng ta sẽ cùng nhau suy xét toàn chủ đề này.

Trong khi suy xét một chủ đề quan trọng và rộng lớn như thế, những từ ngữ được dự tính chỉ giúp chúng ta chuyển tải, hiệp thông cùng nhau. Nhưng chính từ ngữ có thể dễ dàng trở thành một cản trở khi chúng ta đang cố gắng hiểu rõ nghi vấn sâu sắc của chết này nếu chúng ta không trao chú ý *tổng thể* của chúng ta cho nó, chứ không phải cố gắng dùng từ ngữ, thiếu nghiêm túc, hoặc trí năng để tìm ra một lý do cho sự tồn tại của chết.

Trước hết, hay có lẽ trong tiến hành của hiểu rõ sự việc lạ thường được gọi là chết này, chúng ta cũng sẽ phải hiểu rõ ý nghĩa của thời gian, mà là một yếu tố quan trọng khác trong cuộc sống của chúng ta. Tư tưởng tạo ra thời gian, rồi thời gian kiểm soát và định hình tư tưởng của chúng ta. Tôi đang sử dụng từ ngữ *thời gian* không chỉ trong ý nghĩa tuần tự của hôm qua, hôm nay và ngày mai mà còn trong ý nghĩa tâm lý – thời gian mà tư tưởng đã sáng chế như một phương tiện để đến được, đạt được, trì hoãn. Cả hai là những yếu tố trong cuộc sống của chúng ta, đúng chứ? Người ta phải ý thức được thời gian tuần tự; ngược lại bạn và tôi không thể gặp gỡ nơi nào đó. Thời gian tuần tự rõ ràng là cần thiết trong những biến cố của cuộc sống chúng ta; đó là một vấn đề đơn

giản, rõ ràng không cần tìm hiểu kỹ lắm. Vì vậy điều gì chúng ta phải cân nhắc, bàn luận, và hiểu rõ là toàn tiến hành thuộc *tâm lý* mà chúng ta gọi là thời gian.

Làm ơn, **đầu** bạn chỉ nghe những từ ngữ và không thấy những hàm ý đằng sau những từ ngữ, tôi sợ rằng chúng ta không thể tiến xa lắm. Hầu hết chúng ta đều bị nô lệ bởi những từ ngữ và những khái niệm hoặc công thức mà những từ ngữ đã sắp xếp vào chung. Đừng vội vã gạt đi điều này, bởi vì mỗi người chúng ta đều có một công thức, một khái niệm, một ý tưởng, một lý tưởng – hợp lý, không hợp lý, hay loạn thần kinh – mà chúng ta đang sống theo nó. Cái trí đang hướng dẫn chính nó bởi khuôn mẫu nào đó, bởi một loạt những từ ngữ đặc biệt mà đã được biến thành một khái niệm, một công thức. Điều này đúng thực với mỗi người chúng ta, và làm ơn **nhớ** rõ ràng **đó** nó – có một ý tưởng, một khuôn mẫu mà chúng ta đang định hình cuộc sống của chúng ta theo nó. Nhưng nếu chúng ta muốn hiểu rõ nghi vấn của sống và chết này, tất cả những công thức, những khuôn mẫu và những hình thành ý tưởng – mà hiện diện bởi vì chúng ta không hiểu rõ sống – phải hoàn toàn không còn. Một con người đang sống tổng thể, trọn vẹn, không sợ hãi không có *ý tưởng* về sống. Hành động của anh ta là tư tưởng, và tư tưởng của anh ta là hành động; chúng không là hai sự việc tách lìa. Nhưng bởi vì chúng ta sợ hãi cái sự việc được gọi là chết, chúng ta đã tách rời nó khỏi sống; chúng ta đã đặt sống và chết trong hai cái ngăn riêng kín mít với một khoảng không gian thật xa giữa chúng, và chúng ta sống theo từ ngữ, theo công thức của quá khứ, truyền thống của cái gì đã là. Một cái trí bị trói buộc trong qui trình này không bao giờ có thể thấy tất cả những hàm ý của chết và của sống hay hiểu rõ sự thật là gì.

Vì vậy khi bạn tìm hiểu cùng tôi toàn nghi vấn này, nếu bạn tìm hiểu như một người Thiên chúa giáo, một người Phật giáo, một người Ấn độ giáo, hay tôn giáo nào bạn muốn, bạn sẽ hoàn toàn bị mất hút. Và nếu bạn mang đến sự tìm hiểu này cận bã của những trải nghiệm khác nhau của bạn, của hiểu biết mà bạn đã lượm lặt từ những quyển sách, từ những người khác, lại nữa bạn

sẽ không những bị thất vọng mà còn bị rối ren nữa. Con người thực sự muốn tìm hiểu đầu tiên phải được tự do khỏi tất cả những việc này, mà cấu thành nền tảng của anh ấy – và đó là khó khăn lớn nhất của chúng ta. Người ta phải được tự do khỏi quá khứ, nhưng không phải như một phản ứng, bởi vì nếu không có tự do này người ta không thể khám phá bất kỳ điều gì mới mẻ. Hiểu rõ là tự do, nhưng rất ít người chúng ta muốn được tự do. Chúng ta thích sống trong một cái khung an toàn thuộc tạo tác riêng của chúng ta hay trong một cái khung được sắp xếp vào chung bởi xã hội. Bất kỳ nhiễu loạn nào trong khuôn mẫu đó đều gây xáo trộn. Và thay vì bị xáo trộn chúng ta sống một cuộc sống của cái thả, chết rồi, và suy sụp.

Muốn tìm hiểu nghi vấn quan trọng của chết này, chúng ta phải tỉnh thức không chọn lựa không chỉ cả sự nô lệ đến những công thức và những khái niệm mà còn cả những sợ hãi của chúng ta, sự ham muốn được tiếp tục của chúng ta, và vân vân. Muốn tìm hiểu chúng ta phải tiếp cận nghi vấn mới mẻ lại. Làm ơn, điều này thực sự rất quan trọng. Cái trí phải rõ ràng và không bị trói buộc trong một khái niệm hay một ý tưởng nếu người ta muốn tìm hiểu điều gì đó lạ thường – giống như chết phải là như vậy. Chết phải là cái gì đó lạ thường, không phải cái sự việc mà chúng ta cố gắng lừa bịp và sợ hãi.

Thuộc tâm lý chúng ta là những nô lệ cho thời gian, thời gian là ký ức của hôm qua, của quá khứ, cùng tất cả những trải nghiệm được tích lũy của nó; nó không chỉ là ký ức của bạn như một người riêng biệt mà còn cả ký ức của tập thể, của chủng tộc, của con người qua những thời đại. Quá khứ được cấu thành bởi những vui mừng, những đau khổ, những phiền muộn tập thể và cá thể của con người, sự đấu tranh kỳ cục của anh ấy với sống, với chết, với sự thật, với xã hội. Tất cả việc đó là quá khứ, ngày hôm qua được nhân lên hàng ngàn; và với hầu hết chúng ta hiện tại là chuyển động của quá khứ hướng đến tương lai. Không có những phân chia thật chính xác như là quá khứ, hiện tại và tương lai. Cái gì đã là, được bổ sung bởi hiện tại, là cái gì sẽ là. Đó là tất cả mà

chúng ta biết. Tương lai là quá khứ được bổ sung bởi những biến cố của hiện tại; ngày mai là ngày hôm qua được định hình lại bởi những trải nghiệm, những phản ứng, và hiểu biết của ngày hôm nay. Đây là điều gì chúng ta gọi là thời gian.

Thời gian là một sự việc đã được sắp xếp vào chung bởi bộ não, và luân phiên bộ não là kết quả của thời gian, kết quả của một ngày hôm qua. Mỗi tư tưởng là kết quả của thời gian; nó là đáp trả của ký ức, phản ứng của những nguy hiểm đang đe dọa, những thất bại, những tuyệt vọng, những ao ước của ngày hôm qua; và với nền tảng đó, chúng ta nhìn vào cuộc sống chúng ta suy xét mọi việc. Liệu có Thượng đế, hay không có Thượng đế, vận hành của chính thể là gì, bản chất của liên hệ, làm thế nào để tự vượt qua hay điều chỉnh với ghen tuông, lo âu, tội lỗi, thất vọng, đau khổ – chúng ta nhìn vào tất cả những vấn đề này bằng nền tảng thời gian đó.

Bây giờ với nền tảng đó bắt kỳ việc gì chúng ta nhìn đều bị biến dạng, và khi sự khủng hoảng đòi hỏi chú ý cao độ, nếu chúng ta nhìn nó bằng đôi mắt của quá khứ, chúng ta hoặc hành động loạn thần kinh, mà là việc gì tất cả chúng ta đều làm, hoặc chúng ta tự dựng lên cho mình một bức tường kháng cự lại nó. Đó là toàn tiến hành của cuộc sống chúng ta.

Làm ơn, tôi đang phơi bày bằng lời nói những điều này, nhưng nếu bạn chỉ nhìn vào những từ ngữ và không theo dõi qui trình suy nghĩ riêng của bạn, mà là thấy chính bạn như bạn là, vậy thì bạn sẽ không có một hiểu rõ tổng thể về chết; và phải có hiểu rõ đó nếu bạn muốn được tự do khỏi sợ hãi và thâm nhập cái gì đó hoàn toàn khác hẳn.

Chúng ta luôn luôn đang tìm giải hiện tại theo quy định của quá khứ và vì vậy cho một tiếp tục đến cái gì đã là. Với hầu hết chúng ta hiện tại là sự tiếp tục của quá khứ. Chúng ta gặp gỡ những vấn đề đang xảy ra hàng ngày của cuộc sống chúng ta – mà luôn luôn có mới mẻ riêng của nó, quan trọng riêng của nó – bằng trọng tải chết rồi của quá khứ, qua đó tạo ra cái chúng ta gọi là tương lai. Nếu bạn đã quan sát cái trí riêng của bạn, không chỉ

tầng ý thức bên ngoài mà còn cả tầng ý thức bên trong, bạn sẽ biết rằng nó là quá khứ, rằng không có gì mới mẻ trong nó, không có gì không bị sai lạc bởi quá khứ, thời gian. Và có cái gì chúng ta gọi là hiện tại. Liệu có một hiện tại không bị tiếp xúc bởi quá khứ được không? Liệu có một hiện tại không quy định tương lai được không?

Có thể bạn đã không suy nghĩ về điều này trước kia, và chúng ta sẽ phải tìm hiểu nó một chút xú. Hầu hết chúng ta chỉ muốn sống trong hiện tại bởi vì quá khứ quá chán ngán, quá phiền toái, quá khó hiểu, và tương lai quá mơ hồ. Cái trí hiện đại nói, “Hãy sống trọn vẹn trong hiện tại. Đừng bận tâm đến việc gì sẽ xảy ra ngày mai, nhưng hãy sống cho ngày hôm nay. Dù sao chẳng nữa sống thật là khôn khổ, và tội lỗi một ngày đã đủ rồi; vì vậy hãy sống mỗi ngày trọn vẹn và buông bỏ mọi thứ khác đi. Rõ ràng đó là một triết lý của tuyệt vọng.

Liệu có thể sống trong hiện tại mà không mang thời gian vào nó, mà là quá khứ? Chắc chắn bạn có thể sống trong tổng thể của hiện tại đó chỉ khi nào bạn hiểu rõ tổng thể của quá khứ. Chết đi thời gian là sống trong hiện tại, và bạn có thể chết đi thời gian chỉ khi nào bạn đã hiểu rõ quá khứ, đó là hiểu rõ cái trí riêng của bạn – không chỉ cái trí tầng ý thức bên ngoài mà đi làm việc mỗi ngày, thâm lường hiểu biết và trải nghiệm, có những phản ứng hời hợt, và đại loại như thế, mà còn cả cái trí tầng ý thức bên trong, trong đó được chôn giấu những truyền thống đã tích lũy của gia đình, của nhóm người, của chủng tộc. Cũng được chôn giấu trong tầng ý thức bên trong là sự đau khổ vô tận của con người và sự sợ hãi chết. Tất cả việc đó là quá khứ, mà là chính bạn, và bạn phải hiểu rõ nó. Nếu bạn không hiểu rõ *cái đó*, nếu bạn đã không tìm hiểu những phương cách của cái trí và quả tim riêng của bạn, không tìm hiểu tham lam và đau khổ của bạn, nếu bạn không tự biết chính bạn *trọn vẹn*, bạn không thể sống trong hiện tại. Sống trong hiện tại là chết đi quá khứ. Trong tiến hành của hiểu rõ về chính bạn, bạn đã làm tự do khỏi quá khứ, mà là tình trạng bị quy định của bạn – bị quy định của bạn như một người Cộng sản, một

người Thiên chúa giáo, một người Tin lành, một người Ấn độ giáo, một người Phật giáo, tình trạng bị quy định đã áp đặt vào bạn bởi xã hội, và bởi những tham lam, những ganh tị, những lo âu, những thất vọng, những đau khổ, và những tuyệt vọng riêng của bạn. Chính tình trạng bị quy định của bạn cho sự tiếp tục đến cái “tôi”, cái ngã.

Nếu bạn không biết về chính bạn, tình trạng tàng ý thức bên trong cũng như tàng ý thức bên ngoài của bạn, tất cả tìm hiểu của bạn sẽ bị bóp méo, được cho một thành kiến. Bạn sẽ không có nền tảng cho sự suy nghĩ hợp lý, rõ ràng, có lý luận, thông minh. Suy nghĩ của bạn sẽ phụ thuộc một khuôn mẫu, công thức, hay một bộ từ ngữ nào đó, nhưng đó thực sự không là suy nghĩ. Muốn suy nghĩ rõ ràng, hợp lý, mà không trở nên loạn thần kinh, mà không bị trói buộc trong bất kỳ hình thức ảo tưởng nào, bạn phải biết toàn qui trình của tình trạng ý thức riêng của bạn, mà được xếp đặt vào chung bởi thời gian, bởi quá khứ. Và liệu có thể sống không còn quá khứ? Chắc chắn đó là chết. Bạn hiểu chứ? Chúng ta sẽ quay lại vấn đề của hiện tại khi chúng ta đã tự thấy cho chính mình chết là gì.

Chết là gì? Đây là một nghi vấn cho những người trẻ và những người già, vì vậy làm ơn hãy tự áp dụng nó cho chính bạn. Chết chỉ là sự kết thúc của các cơ quan thân thể? Đó là điều gì chúng ta sợ hãi? Chúng ta muốn tiếp tục cái thân thể? Hay chúng ta khao khát hình thức tiếp tục nào đó? Tất cả chúng ta đều nhận thấy rằng thân thể, thực thể vật chất, bị cạn kiệt qua sử dụng, qua vô vàn những áp lực, những ảnh hưởng, những xung đột, những thôi thúc, những đòi hỏi, những đau khổ. Một số người có thể thích nó nếu thân thể có thể kéo dài được 150 năm hay nhiều hơn, và có những bác sĩ và những người khoa học cùng nhau cuối cùng sẽ tìm ra phương pháp nào đó để kéo dài sự đau khổ mà hầu hết chúng ta đều đang sống. Nhưng không sớm thì muộn thân thể sẽ chết đi; các cơ quan vật chất đến một kết thúc. Giống như bất kỳ cái máy nào, cuối cùng nó bị cạn kiệt.

Với hầu hết chúng ta, chết là cái gì đó còn sâu thẳm hơn sự kết thúc của thân thể và mọi tôn giáo hứa hẹn một loại sống nào đó sau khi chết. Chúng ta khao khát một tiếp tục; chúng ta muốn được bảo đảm rằng cái gì đó tiếp tục khi thân thể chết đi. Chúng ta hy vọng rằng cái tinh thần, cái “tôi” – cái “tôi” mà đã trải nghiệm, đã đấu tranh, đã thâm lượm, đã học hỏi, đã đau khổ, đã hưởng thụ; cái “tôi,” mà được gọi là linh hồn ở phương Tây và một cái tên khác ở phương Đông – sẽ tiếp tục. Vì vậy điều gì chúng ta quan tâm là sự tiếp tục, không phải chết. Chúng ta không muốn biết chết là gì; chúng ta không muốn biết điều kỳ diệu lạ thường, vẻ đẹp, chiều sâu, bao la của chết. Chúng ta không muốn tìm hiểu cái gì đó mà chúng ta không biết. Tất cả mọi việc mà chúng ta muốn là được tiếp tục. Chúng ta nói, “Tôi, người đã sống được bốn mươi, sáu mươi, tám mươi năm; tôi, người có một ngôi nhà, một gia đình, con cái, cháu chắt; tôi, người đã đi làm việc ngày này qua ngày khác trong quá nhiều năm; tôi, người đã có những cái cọ, những ham muốn tình dục; tôi muốn tiếp tục sống.” Đó là tất cả mọi việc mà chúng ta quan tâm. Chúng ta biết rằng có chết, rằng sự kết thúc của thân thể vật chất là điều không thể tránh khỏi, vì vậy chúng ta nói, “Tôi phải cảm thấy được bảo đảm về sự tiếp tục của chính tôi sau khi chết.” Vì vậy chúng ta có những niềm tin, những tín điều, sanh lại, đầu thai – một ngàn cách tẩu thoát khỏi sự thật của chết. Và khi chúng ta có một cuộc chiến tranh, chúng ta cắm những cây thánh giá cho những con người tội nghiệp mà đã bị giết chết. Loại sự việc này đã xảy ra hàng thiên niên kỷ.

Chúng ta thực sự chưa bao giờ đã trao toàn thân tâm của chúng ta để tìm ra chết là gì. Chúng ta luôn luôn tiếp cận chết với điều kiện chúng ta phải được bảo đảm có một tiếp tục sau đó. Chúng ta nói, “Tôi muốn cái đã được biết tiếp tục,” cái đã được biết là những phẩm chất của chúng ta, những khả năng của chúng ta, ký ức của những trải nghiệm của chúng ta, những đấu tranh, những thành tựu, những thất vọng, những tham vọng của chúng ta; và nó cũng là danh tánh của chúng ta và tài sản của chúng ta. Tất cả điều đó là cái đã được biết, và chúng ta muốn tất cả nó được

tiếp tục. Khi nào chúng ta được trao tặng sự chắc chắn của tiếp tục đó, vậy thì có lẽ chúng ta sẽ tìm hiểu chết là gì và liệu có một sự việc như là cái đã được biết – mà phải là cái gì đó lạ thường để tìm ra.

Vậy là bạn thấy sự khó khăn. Điều gì chúng ta muốn là sự tiếp tục, và chúng ta không bao giờ tự hỏi chính mình nó là gì mà tạo ra sự tiếp tục, mà cho động cơ đến sâu chuỗi này, chuyển động của sự tiếp tục này. Nếu bạn quan sát, bạn sẽ thấy rằng chính là tư tưởng, một mình nó, tạo ra một ý thức của tiếp tục – không còn cái gì khác. Qua tư tưởng bạn tự nhận dạng chính mình với gia đình của bạn, với ngôi nhà của bạn, với những bài thơ hay những bức tranh của bạn, với nhân cách của bạn, với những thất vọng của bạn, với những vui vẻ của bạn. Bạn càng suy nghĩ về một vấn đề nhiều bao nhiêu, bạn càng cho gốc rễ và sự tiếp tục đến vấn đề đó nhiều bấy nhiêu. Nếu bạn thích người nào đó, bạn suy nghĩ về người đó, và chính suy nghĩ này cho một ý thức của tiếp tục trong thời gian. Chắc chắn, bạn phải suy nghĩ, nhưng liệu bạn có thể suy nghĩ trong chốc lát, *ngay khoảnh khắc* – rồi sau đó buông bỏ suy nghĩ? Nếu bạn đã không nói, “Tôi thích cái này, nó là của tôi – nó là bức tranh của tôi, tự điển tả của tôi, Thượng đế của tôi, người vợ của tôi, đức hạnh của tôi – và tôi sẽ giữ nó,” bạn sẽ không có ý thức của liên tục trong thời gian. Nhưng bạn không suy nghĩ rõ ràng, thấu suốt mọi vấn đề. Luôn luôn có vui thú mà bạn muốn giữ và đau khổ mà bạn muốn loại bỏ, mà có nghĩa rằng bạn suy nghĩ về cả hai, và tư tưởng cho sự tiếp tục đến cả hai. Điều gì chúng ta gọi là tư tưởng là sự đáp trả của ký ức, của liên tưởng, mà theo căn bản giống hệt như một máy tính. Bạn phải đến điểm mấu chốt nơi bạn tự thấy cho chính bạn sự thật của điều này.

Hầu hết chúng ta thực sự không muốn tìm ra cho chính mình chết là gì; trái lại chúng ta muốn tiếp tục trong cái đã được biết. Nếu người em của tôi, người con trai của tôi, người vợ của tôi, hay người chồng của tôi chết, tôi bị buồn bực, cô độc, thương xót mình, mà là điều gì tôi gọi là đau khổ, và tôi tiếp tục sống trong trạng thái buồn bực, hoang mang, hỗn loạn đó. Tôi tách lìa sống

khỏi chết, sống của những cái cọ, cay nghiệt, khổ sở, thất vọng, tuyệt vọng, những hồ then, những sỉ nhục, bởi vì sống này tôi biết, và chết tôi không biết. Niềm tin và giáo điều thỏa mãn cho tôi cho đến lúc tôi chết. Đó là điều gì xảy ra cho hầu hết chúng ta.

Ý thức của tiếp tục này mà tư tưởng trao cho trạng thái ý thức là hoàn toàn nông cạn, như bạn có thể thấy. Không có gì huyền bí và cao cả về nó, và khi bạn hiểu rõ toàn ý nghĩa của nó, bạn suy nghĩ – nơi nào suy nghĩ là cần thiết – rõ ràng, lợp lý, thông minh, không cảm tính, không có sự thôi thúc liên tục này để thành tựu, để là hay để trở thành người nào đó. Sau đó bạn sẽ biết làm thế nào để sống trong hiện tại, và sống trong hiện tại là đang chết từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc. Vậy là bạn có thể tìm hiểu, bởi vì cái trí của bạn, không sợ hãi, nên không còn bất kỳ ảo tưởng nào. Không còn bất kỳ ảo tưởng nào là tuyệt đối cần thiết, và ảo tưởng hiện diện chỉ khi nào có sợ hãi. Khi không có sợ hãi, không có ảo tưởng. Ảo tưởng nảy sinh khi sợ hãi bám rễ trong an toàn, dù nó ở trong hình thức của một liên hệ đặc biệt, một ngôi nhà, một niềm tin, hay vị trí và thanh danh. Sợ hãi tạo ra ảo tưởng. Chừng nào sợ hãi còn tiếp tục, cái trí sẽ bị trói buộc trong vô vàn hình thức của ảo tưởng, và một cái trí như thế không thể hiểu rõ chết là gì.

Bây giờ chúng ta sẽ tìm hiểu chết là gì – ít ra, tôi sẽ tìm hiểu nó, phơi bày nó. Nhưng bạn có thể hiểu rõ chết, sống cùng nó trọn vẹn, biết ý nghĩa đầy đủ, sâu thẳm của nó, chỉ khi nào không có sợ hãi và do đó không có ảo tưởng. Được tự do khỏi sợ hãi là sống trọn vẹn trong hiện tại, mà có nghĩa rằng bạn không đang vận hành theo máy móc trong thói quen của ký ức. Hầu hết chúng ta quan tâm đến đầu thai, hay chúng ta muốn biết liệu chúng ta có thể tiếp tục sau khi thân thể chết đi, tất cả đều quá tầm thường. Chúng ta đã hiểu rõ sự tầm thường của ham muốn cho tiếp tục này chưa? Chúng ta có thấy rằng nó chỉ là qui trình của suy nghĩ, bộ máy của tư tưởng mà đòi hỏi sự tiếp tục hay không? Ngay khi bạn thấy sự kiện đó, bạn nhận ra sự nông cạn hoàn toàn, sự ngu xuẩn của một đòi hỏi như thế. Cái “tôi” tiếp tục sau khi chết? Ai cần đến? Và cái

tôi mà bạn muốn tiếp tục này là gì? Những vui thú và những mộng mơ của bạn, những hy vọng, những thất vọng, và những vui vẻ của bạn, tài sản của bạn và cái danh tính bạn mang, nhân cách nhỏ nhen tầm thường của bạn, và hiểu biết bạn đã thu lượm trong cuộc sống chật hẹp, bị kềm kẹp của bạn, mà đã được tạo thêm sự mỹ miều bởi những giáo sư, bởi những nhà văn, bởi những họa sĩ. Đó là điều gì bạn muốn tiếp tục, và đó là tất cả.

Bây giờ, dù bạn già hay trẻ, bạn phải kết thúc tất cả việc đó. Bạn phải kết thúc nó hoàn toàn, từng mảnh, như một bác sĩ giải phẫu bằng một con dao. Vậy là cái trí không có ảo tưởng và không có sợ hãi; do đó nó có thể quan sát và hiểu rõ chết là gì. Sợ hãi tồn tại bởi vì sự ham muốn bám chặt vào cái gì đã được biết. Cái đã được biết là quá khứ đang sống trong hiện tại và đang bỏ sung tương lai. Đó là sống của chúng ta ngày sang ngày, năm sang năm, đến khi chúng ta chết. Làm thế nào cái trí như thế có thể hiểu rõ cái gì đó không thời gian, không động cơ, cái gì đó hoàn toàn không biết được?

Bạn hiểu chứ? Chết là cái không biết được, và bạn có những ý tưởng về nó. Bạn lẩn tránh nhìn vào chết, hay bạn lý luận nó, nói rằng nó là điều không tránh khỏi, hoặc bạn có một niềm tin mà cho bạn sự thanh thản, hy vọng. Nhưng chỉ một cái trí chín chắn, một cái trí không sợ hãi, không ảo tưởng, không có sự tìm kiếm ngu xuẩn này để có được tiếp tục và tự biểu lộ – chỉ một cái trí như thế có thể quan sát và tìm ra chết là gì, bởi vì nó biết làm thế nào để sống trong hiện tại.

Làm ơn hãy theo sát điều này. Sống trong hiện tại là sống không tuyệt vọng, bởi vì không có thêm khát quá khứ, và không có hy vọng trong tương lai. Thế là cái trí nói, “Hôm nay là đủ cho tôi rồi.” Nó không lẩn tránh quá khứ hay mù quáng tương lai, nhưng nó đã hiểu rõ tổng thể của ý thức, mà không là tổng thể của cá thể hay tổng thể của tập thể; và vì vậy không có cái “tôi” tách khỏi “nhiều”. Trong hiểu rõ tổng thể của chính nó, cái trí đã hiểu rõ cái riêng biệt cũng như cái vũ trụ. Vì vậy nó đã gạt đi tham vọng, kênh kiệu, thanh danh thuộc xã hội; tất cả việc đó hoàn toàn

biến khỏi một cái trí mà đang sống trọn vẹn trong hiện tại và vì vậy đang chết đi mọi thứ nó đã biết, mỗi giây phút trong ngày. Sau đó bạn sẽ tìm ra, nếu bạn đã tiến xa như thế rồi, rằng chết và sống là một. Bạn đang sống trọn vẹn trong hiện tại, chú ý tổng thể, không chọn lựa, không nỗ lực; cái trí luôn luôn trống không, và từ trống không đó bạn nhìn ngắm, bạn quan sát, bạn hiểu rõ, và do đó sống là chết. Cái gì có sự tiếp tục không bao giờ có thể sáng tạo. Chỉ cái kết thúc có thể biết sáng tạo là gì. Khi sống cũng là chết, có tình yêu, có sự thật, có sáng tạo; bởi vì chết là cái không biết được, giống như sự thật và tình yêu và sáng tạo.

Các bạn muốn đưa ra bất kỳ bàn luận và câu hỏi nào không?

Người hỏi: Chết là một hành động của ý chí, hay nó chính là cái không biết được?

Krishnamurti: Thưa bạn, bạn có khi nào chết đi quá khứ của bạn – chỉ chết đi nó mà không tranh cãi, không phản ứng, không cố gắng tạo ra những quy định đặc biệt, không hỏi bạn nên từ bỏ nó như thế nào, hay tại sao bạn phải từ bỏ nó? Bạn có khi nào thực hiện việc đó chưa? Bạn sẽ phải thực hiện việc đó khi bạn chết đi phần thân thể, đúng chứ? Người ta không thể cãi cọ với chết. Người ta không thể nói với chết, “Hãy cho tôi một vài ngày nữa để sống.” Không có nỗ lực của ý chí trong chết – người ta chỉ chết. Hay bạn có khi nào chết đi một lần trong những thất vọng của bạn, những tham vọng của bạn – chỉ từ bỏ nó, thả rơi nó, như một chiếc lá rụng xuống trong mùa thu, mà không có trận chiến của ý chí, mà không lo lắng việc gì sẽ xảy đến cho bạn nếu bạn làm như thế? Bạn đã từng thực hiện chưa? Tôi e rằng bạn chưa từng. Khi bạn rời khỏi đây bây giờ, hãy chết đi cái gì đó bạn bám vào – thói quen hút thuốc của bạn, đòi hỏi ái ân của bạn, thôi thúc của bạn để được nổi tiếng như một họa sĩ, như một thi sĩ, như người này hay người kia. Chỉ từ bỏ nó, chỉ thả rơi nó như bạn làm với một việc xuẩn ngốc nào đó, mà không có nỗ lực, không chọn lựa, không quyết

định. Nếu chết đi nó của bạn là tổng thể – và không phải là việc từ bỏ hút thuốc hay uống rượu, mà bạn đã biến thành chủ đề quan trọng – bạn sẽ biết nó có nghĩa gì khi sống tốt đỉnh, không nỗ lực trong khoảnh khắc, bằng tất cả thân tâm của bạn. Và vậy là, có lẽ, một cái cửa sẽ mở vào cái không biết được.

Brockwood Park,
7 tháng chín 1974

Bạn biết rồi, chết đã là một trong những vấn đề, có thể vấn đề quan trọng nhất, trong cuộc sống của con người. Không phải tình yêu, không phải sợ hãi, không phải liên hệ, nhưng nghi vấn này, bí mật này, ý thức của kết thúc này, đã là sự quan tâm từ thời cổ xưa. Ở đây, chúng ta đang cố gắng tìm hiểu cái sự việc đó là gì. Liệu chúng ta có thể tìm hiểu chết là gì khi chúng ta đã tách rời nó khỏi sống? Bạn hiểu rõ câu hỏi của tôi chứ? Tôi đã tách rời chết như cái gì đó vào khúc cuối của cuộc đời tôi – đúng chứ? – cái gì đó mà tôi đã trì hoãn, cất đi, một khoảng cách dài giữa sống và chết. Chết là cái gì đó trong tương lai, cái gì đó mà người ta sợ hãi, cái gì đó mà người ta không thiết tha, hoàn toàn bị lẩn tránh. Nhưng nó luôn luôn ở đó. Dù qua tai nạn, bệnh tật, hay tuổi già, nó luôn luôn ở đó. Dù chúng ta già hay trẻ, yếu đuối hay đầy sôi nổi, nó luôn luôn ở đó. Con người đã nói, “Sống chỉ là một phương tiện dẫn đến chết; chết còn quan trọng hơn sống nhiều; hãy hướng đến chết hơn là đến sống.” Vì biết rằng có chết, con người đã sáng chế mọi hình thức của an ủi – an ủi trong niềm tin, trong những lý tưởng, trong những hy vọng rằng bạn sẽ ngự “trên bàn tay phải của Thượng đế” khi bạn cư xử đúng cách, và vân vân, và vân vân, và vân vân. Toàn Châu á tin tưởng vào việc đầu thai. Ở đây bạn không có một hy vọng thật hợp lý mà chỉ là một hy vọng ủy mị.

Khi chúng ta quan sát tất cả những việc này – những niềm tin, những an ủi, ham muốn cho thanh thản, biết rằng có một kết thúc, hy vọng rằng đời sau bạn sẽ tiếp tục, và toàn bộ sự giải thích trí năng về chết – bạn thấy rằng bạn đã tách rời sống khỏi chết.

Chết bị tách rời khỏi sống, sống hàng ngày cùng tất cả những xung đột, những đau khổ, những quyền luyến, những lo âu, bạo lực, chịu đựng, nước mắt và tiếng cười. Tại sao cái trí đã tách rời sống khỏi chết? Sống mà chúng ta theo đuổi, sống hàng ngày, sự tầm thường của nó, sự khắc nghiệt của nó, sự trống rỗng của nó, lao dịch, lê thối, văn phòng năm này sang năm khác suốt năm mươi năm hoặc nhiều hơn, đi đến cơ xưởng, tất cả việc đó chúng ta gọi là sống. Nỗ lực, đấu tranh, tham vọng, đòi hỏi, những tình cảm, những vui vẻ, và những vui thú qua mau: đó là điều gì chúng ta gọi là sống. Và chúng ta nói chết không được thâm nhập vào lãnh vực đó bởi vì đó là tất cả mà chúng ta biết, và chết chúng ta không biết; vì vậy đây nó ra thật xa. Vì vậy chúng ta bám vào cái đã được biết – làm ơn quan sát nó trong chính bản thân – bám vào cái đã được biết, vào hồi tưởng của những sự việc đã qua, vào những đau khổ, vào những lo âu, vào những kỷ niệm, vào những trải nghiệm, tất cả việc đó là cái đã được biết và vì vậy là quá khứ. Chúng ta bám vào quá khứ và đó là điều gì chúng ta gọi là cái đã được biết. Và cái không biết được là chết, mà tất cả chúng ta đều sợ hãi. Vì vậy có một khoảng cách rộng lớn giữa cái đã được biết và cái không biết được. Chúng ta thích bám vào cái đã được biết hơn là thâm nhập vào lãnh vực của cái không biết được bởi vì những cái trí của chúng ta luôn luôn vận hành trong lãnh vực của cái đã được biết, bởi vì ở đó có an toàn. Chúng ta *ngĩ* có an toàn, chúng ta *ngĩ* có chắc chắn, chúng ta *ngĩ* có vĩnh cửu; và khi bạn nhìn nó, nó là không vĩnh cửu, nó hoàn toàn không chắc chắn. Tuy nhiên chúng ta bám vào nó bởi vì nó là tất cả mà chúng ta biết. Có nghĩa là, chúng ta chỉ biết quá khứ.

Và chết là cái gì đó chúng ta không biết. Hiện nay sự phân chia này tồn tại, và nó tồn tại bởi vì tư tưởng đã phân chia sự sống như là sống, chết, tình yêu và mọi chuyện còn lại. Tư tưởng đã phân chia người họa sĩ, người kinh doanh, người xã hội, người chính trị. Tư tưởng đã phân chia sống thành cái đã được biết và chết là cái gì đó không biết được. Đây là tất cả những sự kiện.

Bây giờ liệu cái trí, mà bám vào cái đã được biết, có thể tìm hiểu cái gì là vĩnh cửu hay không? Bởi vì đó là cái gì chúng ta nghĩ chúng ta đang bám vào: sự liên hệ vĩnh cửu giữa bạn và một người khác, quyền sở hữu vĩnh cửu của đất đai, tài sản, tiền bạc, danh tính, hình ảnh, ý tưởng. Bây giờ liệu có bất kỳ cái gì vĩnh cửu – không phải như một ý tưởng nhưng như một thực tế? Làm ơn hãy vận dụng suy nghĩ về nó! Liệu có bất kỳ cái gì bất tử – “danh tính của tôi, thanh danh của tôi, ngôi nhà của tôi, người vợ của tôi, con cái của tôi, những lý tưởng của tôi, trải nghiệm của tôi”? Tuy nhiên cái trí môn vĩnh cửu bởi vì trong đó có an toàn. Vì vậy khi nhận ra không có gì vĩnh cửu ở đây, *không gì cả*, nó tạo ra một vĩnh cửu trong Thượng đế, trong một ý tưởng, và bạn phát hiện rằng con người quá khó khăn khi muốn thay đổi những ý tưởng. Đó là trận chiến của chúng ta lúc này, bạn và người nói, bởi vì bạn có những lý tưởng, hay những ý tưởng, hay những hình ảnh, những tranh vẽ mà bạn tưởng là vĩnh cửu. Bạn đã chấp nhận vĩnh cửu như thực sự. Rồi thì một người nào đó đến và nói rằng, “Nhìn kìa, không có gì vĩnh cửu. Những ý tưởng của bạn, những thần thánh của bạn, những đáng cứu rỗi của bạn, chính bản thân bạn đều không vĩnh cửu,” và bạn chối từ nhìn thấy điều đó. Nhận ra rằng có không vĩnh cửu, không chắc chắn, tạo ra sự triệt tiêu trong sống của một người. Bạn càng không chắc chắn nhiều bao nhiêu, bạn càng trở nên loạn thần kinh bấy nhiêu, mất thăng bằng bấy nhiêu; thế giới càng điên cuồng bao nhiêu, những hoạt động của bạn càng trở nên đại khờ bấy nhiêu. Vì vậy bạn phải có cái gì đó vĩnh cửu, và thế là bạn sáng chế một niềm tin, một Thượng đế, một lý tưởng, một kết thúc, một hình ảnh. Đây là tất cả những ảo tưởng, bởi vì không có gì vĩnh cửu, nhưng vẫn vậy nếu cái trí không có cái gì đó vĩnh cửu tại cốt lõi, tất cả những hoạt động của nó sẽ bị biến dạng, loạn thần kinh, không trọn vẹn. *Liệu có cái gì đó hoàn toàn vĩnh cửu? Bạn đang theo sát tất cả điều này chứ? Vì Chúa làm ơn hãy theo sát nó; nó là sống của bạn!*

Nếu không có gì vĩnh cửu, vậy thì sống trở thành hoàn toàn vô nghĩa. Vì vậy liệu có cái gì đó vĩnh cửu – không phải một

ngôi nhà hay một ý tưởng – nhưng cái gì đó vượt khỏi và ở trên không vĩnh cửu này? Chúng ta đang tìm hiểu điều đó. Bạn phải theo sát điều này cẩn thận một chút xíu; nếu không bạn sẽ bỏ lỡ một cơ hội hiểu rõ nó.

Chúng ta sống trong quá khứ, và quá khứ đã trở thành vĩnh cửu của chúng ta, tình trạng vĩnh cửu của chúng ta. Khi bạn quan sát và thấy ảo tưởng của quá khứ, điều gì hiển hiện từ trực nhận đó? Tôi thấy rằng sống trong quá khứ có những giá trị nào đó: tôi có thể đạp một chiếc xe đạp, tôi có thể nói tiếng Anh, hay lái một chiếc xe hơi, hay làm những công việc công nghệ nào đó, hay nhận ra bạn, người bạn của tôi, người vợ, con cái của tôi, nếu không có hiểu biết của quá khứ. Nhưng liệu có một chất lượng của cái trí không bị sắp xếp vào chung bởi tư tưởng mà tự trong chính nó là không vĩnh cửu? Liệu có một chất lượng từ trực nhận này hay không? Chất lượng đó là thông minh. Thông minh đó không là thông minh của bạn hay thông minh của tôi. Nó là thông minh, thông minh mà có thể thấy vĩnh cửu và khôn ngoan lắng đọng vào những hoạt động và những thói quen loạn thần kinh. Bởi vì nó là thông minh, nó luôn luôn hành động đúng đắn. Nhận được nó chứ?

Cùng thông minh đó bây giờ chúng ta sẽ nhìn vào chết. Chúng ta nói chết là cái gì đó không biết được. Bị quyền uy đến đến tất cả những sự việc mà chúng ta biết, điều gì chúng ta sợ hãi là sự kết thúc hoàn toàn của quyền uy đó: quyền uy với danh tính của tôi, quyền uy với gia đình của tôi, với công việc của tôi, với quyển sách tôi đã viết, với quyển sách tôi hy vọng viết, hay với bức tranh tôi vẽ, chỉ có Chúa mới biết được cái gì nữa, vô vàn hình thức khác nhau của quyền uy. Chết là sự kết thúc của quyền uy đó. Đúng chứ? Bây giờ, đang sống, hàng ngày, liệu bạn có thể được tự do khỏi quyền uy, vậy là mời mọc chết hay không? Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang trình bày chứ? Bạn đã hiểu rõ phải không? Tôi đang giải thích rõ ràng chứ? Đó là tôi quyền uy với quyển sách của tôi, với thanh danh của tôi, với gia đình của tôi, với công việc của tôi, với tự hào của tôi, với hãnh tiến của

tôi, với ý thức chân thật của tôi, với ý thức vinh hiển của tôi, hay bất kỳ quyền luyến nào khác của tôi. Chết có nghĩa là sự kết thúc của quyền luyến đó. Bây giờ liệu tôi có thể kết thúc quyền luyến đó tức khắc – mà là chết. Vậy là tôi đã đưa chết vào ngay khoảnh khắc của sống. Vậy là không có sợ hãi. Khi cái trí thấy sự thật của điều này – rằng chết là một kết thúc của những sự việc mà bạn quyền luyến, dù quyền luyến với đồ đạc, với khuôn mặt của bạn, với những ý tưởng, và vân vân – bạn đã đưa cái sự việc thật xa xôi được gọi là chết này đến hành động tức khắc của sống, mà là sự kết thúc quyền luyến của bạn. Vì vậy chết có nghĩa một mới mẻ lại hoàn toàn – bạn hiểu rõ chứ? – một mới mẻ lại hoàn toàn của một cái trí đã bị trói buộc trong quá khứ. Thế là cái trí trở nên sinh động lạ thường; nó không đang sống trong quá khứ.

Nếu cái trí có khả năng của hành động này, và nó là hành động lạ thường, hàng ngày kết thúc trọn vẹn đến tất cả những sự việc mà người ta quyền luyến, hàng ngày và hàng phút bạn đang sống với sống chết cùng nhau.

Từ việc này nảy sinh vấn đề: nếu bạn không thể làm nó, điều gì sẽ xảy ra? Bạn hiểu chứ? Người con trai của tôi không thể làm việc này, hay người bạn của tôi, người em của tôi, không thể làm việc này; bạn đã làm nó và tôi không thể làm nó. Bạn đã vận dụng vào nó, bạn chuyên cần, bạn chú ý, thuộc cơ bản, triệt để bạn đã hiểu rõ sự việc này, rằng bạn không còn lệ thuộc vào bất kỳ cái gì nữa. Kết thúc tất cả lệ thuộc đó, quyền luyến đó, *ngay tức khắc*: đó là chết. Sau đó điều gì xảy ra cho những người không thâm nhập thông minh đó, sự hoàn hảo cực điểm của hành động đó?

Bạn biết rằng hầu hết mọi người sống trong quá khứ, sống không suy nghĩ, sống không thông minh. Điều gì xảy ra cho tất cả những người đó? Bạn đã bước ra khỏi dòng sống đó, mà có nghĩa bạn từ bị bạn biết việc gì bạn đang làm, tình thức được tất cả ý nghĩa của quá khứ, hiện tại, và tương lai, tất cả việc đó được bao hàm. Và tôi ị không. Thậm chí tôi không thêm lắng nghe bạn, thậm chí tôi không thêm lưu tâm, tôi chỉ muốn vui chơi, tôi chỉ muốn thụ hưởng, đó là tất cả sự quan tâm của tôi. Tôi có lẽ sợ hãi

chết, và tôi có một ý tưởng an ủi rằng tôi sẽ được sanh lại đời sau, hay rằng tôi sẽ ở trong thiên đàng. Vì vậy điều gì xảy đến với tôi? Sự liên hệ của bạn với tôi là gì? Bạn, người đã hiểu rõ tất cả điều này, vì vậy từ bi, và những hành động của bạn là thông minh lạ thường và vì vậy hoàn hảo, và tôi không hứng thú với điều gì bạn đang nói, đang làm, đang suy nghĩ; tôi bị trói buộc trong dòng suối này, giống như hầu hết những con người. Chẳng có bao nhiêu người ra khỏi dòng suối đó. Sự liên hệ của bạn với con người trong dòng suối đó là gì? Bạn có bất kỳ liên hệ nào, hay không có liên hệ gì cả? Làm thế nào bạn có thể có bất kỳ liên hệ nào với những con người đại khờ trong khi bạn thông minh? Bạn có thể từ bi, bạn có thể tử tế, bạn có thể rộng lượng, và mọi chuyện như thế, nhưng bạn không có liên hệ. Thế là bạn có thể làm gì?

Lúc đó, trách nhiệm của bạn là, nếu bạn ra khỏi dòng suối, sống lối sống đó. Không phải như một *mẫu mực*! Nếu bạn là một mẫu mực, vậy thì bạn trở thành một người chết rồi; vậy thì bạn có một nhóm người theo sau; vậy thì bạn trở thành uy quyền; vậy thì bạn là chính bản thể của sự hủy diệt, bạn là chính nguyên nhân của dòng suối đó. Vậy là bạn sẽ làm gì? Bạn có một trách nhiệm phải hành động thông minh. Bởi vì bạn đã thấy toàn chủ đề, sự trực nhận cái bản đồ của toàn chủ đề mà chúng ta đã trình bày mang lại thông minh đó, và tùy theo thông minh ~~đó~~ sẽ hành động. Không phải “Tôi thích” hay “Tôi không thích.” Đó là trách nhiệm.

Saanen, 30 tháng bảy 1976

Krishnamurti: Nếu các bạn muốn, chúng ta sẽ bàn luận về chết. Nó là một vấn đề rộng lớn, bạn hiểu chứ. Bạn thực sự muốn tìm hiểu nó không?

Chúng ta sẽ có một nói chuyện về chết – nói chuyện là một trao đổi, một tìm hiểu giữa hai người bạn, giữa hai con người, hay một ít người, mà thực sự quan tâm về nó, mà thực sự muốn tìm ra, không phải lý thuyết. Vì vậy chúng ta đang tìm **hữu**; chúng ta không đang phát biểu theo giáo điều về bất kỳ điều gì. Khi chúng ta tìm **hữu** đúng đắn, thế là chúng ta khám phá sự thật của nó. Muốn tìm hiểu đúng đắn, phải có tự do. Nếu tôi sợ hãi chết, vậy thì tôi không **thể** tìm hiểu, bởi vì sợ hãi đó sẽ gây sai lạc sự tìm hiểu của tôi. Điều đó rõ ràng chưa? Hay nếu tôi có một niềm tin về chết và một đời sau, điều đó cũng gây biến dạng sự tìm hiểu.

Muốn tìm hiểu về một vấn đề của con người, như là chết, mà rất phức tạp, phải có sự tự do để quan sát. Bạn không thể quan sát hay tìm hiểu nếu có bất kỳ loại thành kiến, tin tưởng, hy vọng, sợ hãi nào. Muốn tìm hiểu rất nghiêm túc, phải không có thành kiến mà gây biến dạng, không sợ hãi, không ham muốn cho an ủi, hy vọng, không tất cả việc đó. Cái trí phải hoàn toàn trống không để quan sát. Đó là việc đầu tiên phải có, để tìm ra về cái gì đó.

Mỗi con người đều có một ham muốn cho một tiếp tục, Những người Ai cập cổ xưa đã thực hiện nó trong một cách, và những người hiện đại thực hiện nó trong một cách khác; họ chôn cất họ hay hỏa thiêu họ, nhưng họ hy vọng cái gì đó sẽ tiếp tục. Mỗi con người đều có sự đòi hỏi cố định rằng phải có loại tiếp tục nào đó. Đúng chứ? Nó ở đó trong bạn, phải không? Hãy quan sát nó. Vậy thì cái gì tiếp tục? Có bất kỳ cái gì tiếp tục không? Có bất

kỳ cái gì vĩnh cửu không? Hay mọi thứ đều không vĩnh cửu? Bạn hiểu rõ những câu hỏi của tôi chứ? Tôi phải tìm ra điều đó. Trước khi tôi có thể tìm hiểu nghi vấn về chết, tôi, hay bạn, một con người, trước hết phải tìm ra liệu có bất kỳ cái gì vĩnh cửu mà tiếp tục hay không? Tiếp tục hàm ý vĩnh cửu. Bây giờ có bất kỳ cái gì trong bạn, như một con người mà có một tiếp tục hay không?

Người hỏi: Có một ham muốn cho sự tiếp tục.

Krishnamurti: Không thừa bạn, cẩn thận. Ngoại trừ ham muốn, có bất kỳ cái gì vĩnh cửu – vĩnh cửu là tiếp tục, mà là một chuyển động không có một kết thúc?

Người hỏi: Có lẽ.

Krishnamurti: Không, không có ẽ. Trước hết hãy quan sát nó. Có ham muốn cho sự tiếp tục – ham muốn là cảm giác, sau đó suy nghĩ về ham muốn, và ham muốn tạo tác hình ảnh. Hãy thấy một chuỗi những sự kiện của nó – cảm giác, suy nghĩ, ham muốn, tạo tác hình ảnh. Ngoại trừ ham muốn, có cái gì đó vĩnh cửu, mà có nghĩa thời gian không tác động nó? Đó là điều gì chúng ta có ý nói qua từ ngữ vĩnh cửu: thời gian sẽ không thay đổi nó, và vì vậy nó là một chuyển động một cách liên tục. Liệu có bất kỳ cái gì trong một con người mà vĩnh cửu?

Người hỏi: Tiếp tục hàm ý thời gian.

Krishnamurti: Điều đó đúng, thừa bạn. Tiếp tục có nghĩa thời gian, và nó cũng có nghĩa không-thời gian. Nếu nó là liên tục từ khởi đầu, không bao giờ kết thúc, nó vượt khỏi thời gian. Chờ một tí. Tôi chưa muốn tìm hiểu điều đó. Liệu có bất kỳ cái gì trong một con người, trong bạn, trong tôi, mà vĩnh cửu hay không?

Người hỏi: Có một cảm thấy của tồn tại, của cái tôi.

Krishnamurti: Có sự cảm thấy của tồn tại; có sự cảm thấy của cái tôi – cái tôi và sự cảm thấy của đang sống, từ niên thiếu đến khi bạn chết – tồn tại, sự cảm thấy của đang sống. Anh ấy đã nói cái “tôi” là vĩnh cửu; người nào đó đã nói như thế. Vì vậy cái “Tôi,” cái “Tôi lệ thuộc” là gì? Cái tinh thần, cái cá nhân, đó là gì? Làm ơn, hãy nghiêm túc! Đừng đùa giỡn với điều này; nó nghiêm túc lắm nếu bạn thực sự muốn tìm hiểu chủ đề này.

Người hỏi: Tư tưởng như là ký ức.

Krishnamurti: Bạn đang nói tư tưởng như là ký ức. Bạn đang lặp lại điều này bởi vì bạn đã nghe người nào đó nói nó, hay nó là một sự thật đối với bạn? Làm ơn, thưa bạn, hãy lắng nghe cẩn thận. Chúng ta đang nói chuyện, hay đang tìm hiểu cái gì là cái “tôi” – cái “tôi” là sự cảm thấy rằng bạn đang sống, rằng bạn đang tồn tại. Bây giờ cái “tôi” đó là gì? Cái “tôi” đó vĩnh cửu phải không? Những người Ấn độ giáo cổ xưa đã thiết lập nguyên tắc rằng cái “tôi” đó đang tiến hóa, đời này sang đời khác, cho đến khi nó đạt được sự hoàn hảo, mà là nguyên tắc cao nhất, cái Tối linh. Vậy là cái “tôi” đó có một tiếp tục cho đến khi nó tự biến nó thành hoàn hảo và thâm nhập vào nguyên tắc cao nhất. Đó là ý tưởng đầu thai. Đang đầu thai – làm ơn lắng nghe từ ngữ *đang đầu thai* đó, đó là, được sinh lặp lại và lặp lại. Bây giờ chúng ta đang hỏi, cái “tôi” đó là gì? Cái “tôi” đó vĩnh cửu phải không? Đừng lặp lại điều gì đó mà chính bạn không tìm ra. Nếu như thế bạn chỉ đang lặp lại điều gì người nào khác đã nói. Nó chẳng có giá trị gì cả. Cái “tôi” đó vĩnh cửu phải không? Mà có nghĩa, cái “tôi” đó là gì? Nó hiện diện bằng cách nào? Nó là một thực thể tinh thần, vì vậy liên tục, hay nó là một sự kiện ngắn ngủi, trong một dòng chảy, trong sự chuyển đổi liên tục? Trong bản thể nó là một sự vật thuộc tinh thần mà là một tiến hành không-vật chất? Hay nó là một tiến hành thuộc vật chất? Tiến hành thuộc vật chất có nghĩa tư tưởng như là vật chất được tập hợp lại qua vô vàn những biến cố, những ngẫu nhiên, những ấn tượng, những tác động của môi trường, gia đình.

Tất cả việc đó là một tiến hành vật chất được xếp đặt vào chung bởi tư tưởng. Tư tưởng nói, “Tôi khác hẳn tư tưởng.” Cái “tôi” và tư tưởng đã tự tách lia chúng và nói, “Tư tưởng sẽ tiếp tục; tư tưởng của tôi sẽ tiếp tục.” Đúng chứ?

Bạn phải tự tìm ra cho chính bạn, trong sự tìm hiểu về chết này, liệu có bất kỳ cái gì vĩnh cửu, hay liệu mọi thứ đều ở trong chuyển động. Mọi thứ, cả tiến hành vật chất lẫn ý tưởng rằng bạn là một tinh thần, cả hai đều ở trong chuyển động liên tục – chuyển động là thời gian, thời gian là từ đây đến đó, tuần tự, thời gian cũng là sự vun đắp cái tinh thần. Chuyển động; vì vậy liệu có bất kỳ cái gì vĩnh cửu, hay liệu mọi thứ trong một con người đang trải qua một thay đổi?

Người hỏi: Cái gì đó vĩnh cửu.

Krishnamurti: Ông ấy nói rằng chúng ta là cái gì đó vĩnh cửu, rằng có những khoảnh khắc nào đó trong cuộc sống khi có một nhận biết hay một xảy ra mà vượt khỏi thời gian, và xảy ra đó là vĩnh cửu. Đó là điều gì quý ông này nói. Khi sự việc đó xảy ra, nếu nó đã trở thành một ký ức.

Người hỏi: Nó không là một ký ức, thưa ông.

Krishnamurti: Chờ đã, hãy lắng nghe. Tôi đã nói nếu nó đã trở thành một ký ức, vậy thì nó là một tiến hành thuộc vật chất, và bạn có thể gọi nó là vĩnh cửu. Nếu trạng thái lạ thường của không-thời gian đó xảy ra, và nếu nó không là ký ức, vậy thì câu hỏi là: Nó sẽ tiếp tục chứ? Đó là, bạn có một trải nghiệm của cái gì đó – thậm chí tôi sẽ không dùng từ ngữ *trải nghiệm* – một xảy ra của cái gì đó mà vượt khỏi thời gian; khi nó không được ghi lại như ký ức, nó vẫn còn vượt khỏi thời gian. Khoảnh khắc nó được ghi lại, nó được tạo tác thuộc thời gian. Điều đó rất dễ hiểu. Vậy thì xảy ra đó là một tiếp tục? Hay nó kết thúc? Nếu nó tiếp tục, vậy thì nó thuộc thời gian. Làm ơn, tôi đã trình bày điều này rất tường tận bởi vì

chúng ta sắp sửa tìm hiểu điều gì đó mà cần đến sự chú ý vô cùng, sự nhạy cảm thực sự để tìm ra. Chúng ta đang hỏi, liệu có cái gì đó vĩnh cửu? Câu hỏi này dành cho bạn trả lời.

Người hỏi: Chúng ta muốn cái gì đó được vĩnh cửu.

Krishnamurti: Có sự ham muốn phải có vĩnh cửu – ngôi nhà vĩnh cửu của tôi, danh tính vĩnh cửu của tôi, hình dáng vĩnh cửu của tôi; những kỷ niệm, sự quyến luyến, chúng ta muốn mọi thứ phải vĩnh cửu. Tất cả sự bảo đảm được đặt nền tảng trên vĩnh cửu. Chúng ta phải tự tìm ra cho chính mình liệu có cái gì đó vĩnh cửu.

Hãy quan sát, làm ơn. Với tôi, không có cái gì vĩnh cửu cả – tôi không đang áp đặt quan điểm này vào bạn – không có gì vĩnh cửu. Vậy thì cái gì là chết nếu có một tiếp tục của cái “tôi,” cái “tôi” cùng cấu trúc của nó được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng, tư tưởng là từ ngữ, từ ngữ là danh tánh, danh tánh bị quyến luyến đến hình dáng? Rõ ràng, danh tánh, hình dáng của thân thể này, các cơ quan, và toàn cấu trúc của cái tinh thần, được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng. Bạn thấy điều đó chứ? Hay bạn nói, “Không, không, có cái gì đó còn thuộc tinh thần nhiều hơn đằng sau điều đó”? Nếu có cái gì đó còn thuộc tinh thần nhiều hơn đằng sau điều đó, và nếu bạn nói cái đó tồn tại, nó vẫn còn là thành phần của tư tưởng. Bạn hiểu chứ? Nếu bạn nói cái đó ở đằng sau bức màn của thời gian – mà là một dề tả hay ho – có cái gì đó hoàn toàn không thời gian, vậy là bạn đã công nhận nó; đúng chứ? Nếu bạn đã công nhận nó, nó là thành phần thuộc ký ức của bạn. Nếu nó là ký ức, nó là một tiến hành thuộc vật chất của tư tưởng. Nếu cái gì đó đằng sau bức màn là thực sự, đúng thực, vì vậy không thể suy nghĩ được, bạn không *biết*. Khi bạn khẳng định có cái gì đó thuộc tinh thần, một bản thể tinh thần, bạn đã làm vấy bẩn nó rồi; vì vậy nó không còn là tinh thần nữa. Hãy nắm chặt điều này một lần, và bạn sẽ thấy. Bạn thấy đây là một ma mãnh cũ kỹ của quá nhiều người Ấn độ giáo, rằng có Thượng đế, cái Tôi linh, bên trong bạn, và tất cả mà bạn phải làm là lột bỏ, giống như lột vỏ hành. Bạn

hiểu chứ? Đó là bạn đã dựng lên một Thượng đế trong bạn bởi tư tưởng, rồi sau đó tư tưởng nói, “Tôi phải đến được đó; vì vậy hãy để cho tôi tu hành.”

Vậy là nếu tất cả tư tưởng là một tiến hành thuộc vật chất, và bất kỳ cái gì nó đã sắp xếp vào chung vẫn còn là một tiến hành thuộc vật chất, mặc dù nó nói, “Có một cái tôi vĩnh cửu,” nó vẫn còn là thành phần thuộc cấu trúc của tư tưởng. Vậy thì cái gì là một kết thúc, mà là chết? Tôi không biết liệu bạn có đang theo kịp tất cả điều này. Chỉ lắng nghe điều này, nhìn ngắm nó, đừng trả lời tôi, hãy quan sát trước khi bạn trả lời nó. Bởi vì hầu hết chúng ta đều ham muốn sự tiếp tục và thế là sợ hãi chết, vậy thì việc gì xảy ra khi có một kết thúc được gọi là chết?

Cho phép tôi trình bày nó rất đơn giản. Một con người bình thường nói, “Tôi phải tiếp tục. Tôi sợ hãi chết.” Nhưng có một kết thúc. Tôi chết. Tôi có lẽ không muốn chết. Tôi có lẽ kêu gào khi chết, tôi có lẽ chiến đấu chống lại chết, nhưng nó là việc không tránh khỏi. Vì vậy tôi đang hỏi, khi có sự ham muốn cho tiếp tục và có một kết thúc, lúc đó điều gì xảy ra?

Có chết của các cơ quan, và có chết của cái tinh thần. Chúng có liên quan chặt chẽ với nhau, cái trí và thân thể, tất cả công việc đó. Một người nói, “Tôi phải tiếp tục. Tôi muốn tiếp tục; nó là cuộc sống của tôi. Vì Chúa hãy giúp đỡ tôi, bởi vì ham muốn duy nhất của tôi là tiếp tục.” Và tôi đang hỏi, “Được rồi, người bạn của tôi, việc gì xảy ra khi chết đó đến, mà là điều không tránh khỏi? Nó kết thúc qua tai nạn, qua bệnh tật, mọi loại kết thúc, việc gì xảy ra? Muốn tìm ra việc gì xảy ra, bạn phải tìm hiểu liệu cái tinh thần, cái ‘tôi,’ là một sự việc vĩnh cửu, hay một sự việc không-vĩnh cửu. Nếu nó không-vĩnh cửu, vậy thì cuối cùng điều gì xảy ra?” Làm ơn đừng trả lời! Hãy quan sát nó! Hãy tự tìm ra cho chính bạn! Điều này quan trọng lạ thường bởi vì con người nói, “Tôi phải tìm ra vĩnh cửu.” Những người Ai cập cổ xưa đã tìm sự vĩnh cửu trong những lăng mộ qua một tiếp tục mãi mãi của sống hàng ngày của họ. Nếu bạn đã trông thấy những lăng mộ Ai cập và đọc sách báo về chúng, bạn biết rằng đó là ham muốn của

họ, rằng họ phải tiếp tục trong hàng ngàn năm hay hàng triệu năm kế tiếp. Thung lũng Nile được bảo vệ – sa mạc cả hai bên – và nó đã cho những người Ai cập một ý thức của vĩnh cửu, và vĩnh cửu đó họ đã giải thích như sống tiếp tục. Bạn có thể đọc về nó, hay nếu bạn hứng thú, bạn có thể trông thấy nó. Và những người Ấn độ cổ xưa đã nói cái ngã, mặc dù nó không-vĩnh cửu, phải tiếp tục cho đến khi nó đến được nguyên tắc hoàn hảo, nguyên tắc tối thượng, mà là cái Tối linh. Hay họ đã nói có Thượng đế trong bạn, và qua vô số hóa thân khác nhau bạn sẽ tu tập cho cái ngã hoàn hảo đến khi nó đến được nguyên tắc cao nhất. Và những người Thiên chúa giáo có giải thích riêng của họ, sống lại và mọi chuyện như thế.

Lúc này tôi muốn tìm ra, như một con người, mặc dù ham muốn của tôi là tiếp tục, tôi biết có chết không tránh khỏi. Không tránh khỏi, dù bạn thích nó hay không, chết ở đó. Và tôi nói với chính mình, điều gì xảy ra khi có một kết thúc?

Người hỏi: Nó là một cú choáng váng kinh hoàng.

Krishnamurti: Làm ơn, đó không là câu hỏi của tôi. Chúng ta sẽ bàn luận nó trong một cách khác. Bạn không đang trả lời câu hỏi của tôi bởi vì bạn không đối diện nó, bạn không đang quan sát nó, không vận dụng vào nó để tìm ra.

“Tôi muốn tiếp tục; đó là hy vọng của tôi, ham muốn của tôi, ao ước của tôi, tôi đã tiếp tục suốt tám mươi năm cùng gia đình của tôi, cùng đồ đạc của tôi, cùng những quyển sách của tôi, cùng tất cả những thứ tôi đã lượm lặt suốt tám mươi năm, và làm ơn cho tôi một ngàn năm khác cùng những thứ tương tự.” Nhưng chết đến và nói, “Không, người bạn của tôi, bạn sẽ chết.” Việc gì xảy ra sau đó? Những con người ham muốn một tiếp tục, và có một kết thúc Tiếp tục là tất cả mọi thứ mà con người đã thu lượm: hiểu biết, những sự việc sự vật, những ý tưởng, những quyển luyện, tài sản, những niềm tin, những thần thánh. Tất cả

điều đó tôi muốn tiếp tục mãi mãi. Nhưng chết đến và nói, “Kết thúc nó.” Vì vậy tôi đang hỏi, cái gì kết thúc?

Người hỏi: Cái tinh thần.

Krishnamurti: Bạn chắc chắn chứ? Thưa bạn, hãy cẩn thận: đừng chỉ phỏng đoán. Tôi thực sự không thích bàn luận điều này hay tìm hiểu điều này với nhiều người, bởi vì họ không nghiêm túc. Vấn đề này đòi hỏi sự nghiêm túc vô cùng, không chỉ luôn luôn đang diễn giải bằng từ ngữ. Tôi đã nói, ham muốn hiện diện qua cảm giác và tư tưởng; sau đó tư tưởng, mà là ham muốn, có một danh tính, như là K, hình dáng của K, và có tất cả nội dung của ý thức của tôi, mà đã được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng, cái đó tôi muốn tiếp tục. Tôi muốn tư tưởng cùng tất cả nội dung của nó, cùng tất cả những quyền luyện của nó, cùng tất cả đau khổ của nó, cùng tất cả chịu đựng của nó, cùng tất cả phiền muộn và rối loạn của nó; *cái đó* tôi muốn tiếp tục.

Khi thân thể vật chất chết đi, sự tiến hành thuộc vật chất, mà là cấu trúc của bộ não, mà là tiến hành của tư tưởng, chết đi. Bạn hiểu chứ? Tôi không rõ liệu bạn thấy điều này.

Người hỏi: (không nghe rõ)

Krishnamurti: Thưa bạn, tôi là thể giới, và thể giới là tôi. Đó là một sự kiện. Đúng chứ? Thể giới là tôi, không phải như một ý tưởng, không phải như một lý thuyết, nhưng như một thực tế. Điều tôi là thể giới và thể giới là tôi là một sự kiện thực sự giống như sự kiện khi tôi ghim một cây kim vào trong cơ thể và có đau đớn. Tư tưởng là vật chất, một tiến hành thuộc vật chất, bởi vì nó là phản ứng của ký ức, mà được lưu trữ trong bộ não như là hiểu biết, và thể là khi bộ não đó chết đi, tiến hành thuộc vật chất đó chết theo. Tiếp theo điều gì xảy ra? Bạn hiểu rõ câu hỏi của tôi chứ?

Người hỏi: Tiến hành thuộc vật chất chết.

Krishnamurti: Thưa bà, tôi xin mạn phép trình bày mà không bắt lịch sự lắm, khi bà nói tiến hành thuộc vật chất chết, bà đã chết đi cái đó *ngay lúc này* chưa? Không phải khi chết đến. Bà hiểu rõ chứ? Tôi sẽ giải thích nó cho bà.

Tôi là thế giới, và thế giới là tôi. Ý thức của tôi là ý thức của thế giới. Nội dung của ý thức của tôi là nội dung của ý thức của thế giới. Nội dung đó được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng – đồ đạc của tôi, danh tính của tôi, gia đình của tôi, tài khoản ngân hàng của tôi, niềm tin của tôi, những giáo điều của tôi – tất cả điều đó ở trong ý thức của tôi, mà là ý thức của thế giới. Nếu bạn không thấy điều đó, bạn không thể thâm nhập sâu thêm nữa vào điều gì chúng ta đang tìm hiểu. Vậy là ý thức đó, mà là một tiến hành thuộc vật chất, đến một kết thúc, bởi vì các cơ quan thân thể sụp đổ qua bệnh tật, tai nạn và vân vân; vậy là bộ não thối rữa, và vậy là tiến hành tư tưởng đến một kết thúc. Tiến hành tư tưởng, mà đã sắp xếp cùng nhau thành cái ngã, cái “tôi,” đã đến một kết thúc. A, bạn không chấp nhận điều đó. Vì vậy tôi hỏi, liệu có thể chết đi ngay lúc này mọi thứ mà tư tưởng đã sắp xếp vào chung như ý thức, mà là cái tôi, và thế giới? Tôi không biết liệu bạn hiểu rõ câu hỏi của tôi.

Người hỏi: Chúng tôi không chấp nhận điều gì ông nói. Đó là sự hủy diệt cả tinh thần lẫn thể xác.

Krishnamurti: Anh ấy nói, “Chúng tôi không chấp nhận điều đó bởi vì nó có nghĩa hủy diệt hoàn toàn.” Điều đó chúng ta không thể chấp nhận; tại sao không, nếu đó là sự thật? Đó là lý do tại sao bạn muốn cái gì đó vĩnh cửu. Bạn muốn cái gì đó mà sẽ không kết thúc, mà là chính bạn, cùng tất cả những đau khổ của bạn, tất cả những việc đó. Vì vậy tôi nói với mình, “Vì tôi là thế giới và thế giới là tôi, ý thức của tôi là ý thức của thế giới, và tất cả nội dung của ý thức đó, mà cấu thành ý thức, được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng; những niềm tin, những giáo điều, những nghi lễ, mọi thứ được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng.” Tôi nói với mình, “Liệu tất

cả việc đó có thể kết thúc ngay lúc này, không phải năm mươi năm sau, *ngay lúc này?*” Mà có nghĩa, liệu cái nội dung đó có thể tự làm trống không nó ngay lúc này? Bạn hiểu rõ chứ? Đó là, chết là *ngay lúc này*, không phải năm mươi năm sau.

Khi bạn chết, thân thể của bạn thối rữa và bộ não của bạn kết thúc. Và tất cả nội dung của ý thức của bạn không thể tiếp tục như hiện nay bởi vì nó là tiền hành tư tưởng. Vì vậy tôi đang tự hỏi chính tôi, và bạn – tôi đang hỏi *bạn* – không phải tôi, tôi đang hỏi bạn như một con người – khi thấy lý do của tất cả việc này, lý luận, và vì vậy vượt khỏi lý luận, sự thật của nó, rằng bạn là thể giới và thể giới là bạn, và rằng ý thức của bạn là ý thức của thể giới, khi bạn thấy điều đó, có một thấu triệt vào điều đó, vậy thì liệu mọi sự việc đã được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng có thể đến một kết thúc, không phải năm mươi năm sau, nhưng *ngay lúc này?* Bạn đã hiểu rõ câu hỏi của tôi chứ? Làm ơn, điều này nghiêm túc lắm.

Hãy quan sát, thưa bạn, thành phần thuộc ý thức của tôi là, tôi tin tưởng. Tin tưởng là thành phần thuộc ý thức của tôi. Khắp thế giới họ tin tưởng cái gì đó: Thượng đế, chính thể hoàn hảo, trải nghiệm của tôi, Jesus, Buddha. Tin tưởng là nhân tố chung cho con người. Tin tưởng đó được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng, mà là một tiền hành thuộc vật chất. Liệu bạn có thể kết thúc tin tưởng đó *ngay lúc này* như bạn sẽ làm khi bạn chết? Bạn theo kịp chứ? Kết thúc tin tưởng cái gì đó của bạn ngay tức khắc, và thấy việc gì xảy ra, không phải nói, “Tôi sợ hãi buông bỏ những tin tưởng của tôi, bởi vì những tin tưởng cho tôi sự an toàn khủng khiếp.” Bạn đang tìm kiếm sự an toàn trong một ảo tưởng; vì vậy nó không là an toàn gì cả. Liệu bạn có thể chết đi việc đó ngay lúc này. Chỉ như vậy bạn mới có thể trả lời điều gì kế tiếp đây. Nhưng trước khi bạn có thể trả lời điều gì kế tiếp, bạn phải hành động. Những từ ngữ không là hành động; những lý thuyết không là hành động. Khi có trực nhận này rằng tin tưởng là một trong những nhân tố thông thường nhất thuộc ham muốn của con người – và nó là một

ảo tưởng bởi vì nó được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng – liệu tôi có thể chết đi tin tưởng?

Liệu bạn có thể chết đi tin tưởng, không phải một tin tưởng đặc biệt, nhưng *tin tưởng*? Hầu hết mọi người đều có những lý tưởng, và thật là một hiện tượng kỳ lạ khi thấy rằng trong thế giới này bất kỳ nơi nào bạn đi đến mọi con người đều có những lý tưởng; không đặt thành vấn đề lý tưởng đó là gì, cao cả, thấp hèn, thực tế và vân vân. Hiện nay rõ ràng những lý tưởng được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng; nó là một tiến hành thuộc vật chất đối nghịch với tôi là gì. Vì vậy liệu bạn có thể chết đi những lý tưởng?

Nếu bạn không chết đi nó, bạn không thể trả lời câu hỏi kế tiếp, mà chúng ta muốn tìm ra trước khi chúng ta chết. Đó là điều gì chúng ta đang bám vào, bạn hiểu chứ. Nếu điều u đó có thể được nói ra, được giải thích bằng từ ngữ, và tiếp theo được phổ biến, tất cả các bạn sẽ tin tưởng điều đó. Nó trở thành tâm thường – tôi đang sử dụng từ ngữ *tâm thường* trong ý nghĩa thông dụng, chung chung, không phải xúc phạm, sỉ nhục. Tiếp theo điều đó trở thành một niềm tin, và tất cả chúng ta đều vui vẻ. Nhưng chết đi mà không biết – bạn hiểu chứ? Không, bạn không hiểu. Chúng ta chỉ đang giải quyết những sự kiện, không phải những lý thuyết, không phải những ý tưởng được chiếu rọi, gây an ủi và cao cả, chúng ta đang giải quyết những sự kiện thực tế của sống hàng ngày. Sống hàng ngày được cấu thành từ những sự việc được sắp xếp vào chung bởi tư tưởng. Tư tưởng là một tiến hành thuộc vật chất.

Hãy cho phép tôi trình bày nó một cách khác. Một con người không kết thúc những đau khổ của anh ấy, những khắc khoải của anh ấy, những rối loạn của anh ấy. Vậy thì anh ấy giống như phần còn lại của thế giới. Anh ấy chết đi, nhưng đau khổ, rối loạn, khắc khoải, như một cánh đồng vô hạn, tiếp tục. Đây là một sự kiện. Giống như một khối nước không lồ trong một con sông to lớn. Có sự đau khổ vô bờ bến này của con người. Vì Chúa, làm ơn thấy tất cả việc này. Có quá nhiều bạo lực, thù hận, ganh tị; đó là dòng suối lớn. Chúng ta, những con người là bộ phận của dòng suối đó. Nếu tôi không chết đi dòng suối đó, nó sẽ tiếp tục; dòng suối, mà

là thể giới, sẽ tiếp tục. Vì vậy một người mà bước ra khỏi dòng suối, cái con người mà bước ra khỏi dòng suối, sẽ biết *cái gì* vượt khỏi cái gì là. Nhưng chừng nào bạn vẫn còn trong dòng suối đó, một chân trong và một chân ngoài, đang giỡn cợt – mà hầu hết chúng ta đều làm – bạn sẽ không bao giờ tìm ra cái gì vượt khỏi chết. Điều đó có nghĩa rằng người ta phải chết đi mọi thứ mà không có hy vọng. Bạn hiểu rõ tất cả điều này chứ? Đó là một trong những sự việc khó khăn nhất. Một con người chết đi mọi thứ sẽ biết cái gì là vĩnh hằng. Bạn hiểu rõ chứ?

Người hỏi: (không nghe rõ)

Krishnamurti: Thưa bạn, bạn quay trở lại những lý thuyết.

Thưa bạn, làm ơn **lấy** quan sát, **lấy** thấy . Bạn biết nó là một trong những sự việc khó khăn nhất khi nói chuyện hay bàn luận, hay tìm hiểu những sự việc bằng chú ý lạ thường ngay từ đầu đến cuối. Chỉ rất ít người có thể làm nó. Đây là một chủ đề đòi hỏi tất cả chú ý của bạn, không phải giải thích bằng từ ngữ, những lý thuyết, và tất cả việc đó, nhưng chú ý liên tục. Chẳng bao nhiêu người có thể làm việc này, chẳng bao nhiêu người muốn làm việc này. Họ có thể làm nó, nhưng họ quá lười biếng, quá thờ ơ. Nếu bạn thực sự bị lôi cuốn, bị thu hút bởi điều này, đang muốn tìm ra, bạn sẽ trao chú ý trọn vẹn, thế là không từ ngữ, nhưng đang đẩy, đang đẩy, đang đẩy liên tục, không đang biết bạn đang đi đâu. Và đó là chết. Khi bạn chết, có một kết thúc đến mọi thứ mà bạn biết. Vì vậy ngay lúc này bạn không thể chết đi mọi thứ mà bạn biết hay sao? Sau đó **lấy** sẽ tự tìm ra cho chính mình cái gì là sự thật mà trong đó không còn ảo tưởng, không còn cá thể. Nó không là sự thật của tôi hay sự thật của bạn. Nó là sự thật.

Madras, 9 tháng mười hai 1959

Liền có thể sống cùng một ý thức của hòa hợp, vẻ đẹp, cùng một ý thức của mãn nguyện không bao giờ kết thúc – hay đúng hơn, tôi sẽ không nói mãn nguyện bởi vì mãn nguyện mang lại thất vọng – nhưng liệu có một trạng thái không bao giờ kết thúc của hành động mà trong nó không có đau khổ, không có hối hận, không có nguyên nhân để hối tiếc hay không? Nếu có một trạng thái như thế, vậy thì làm thế nào người ta đến được nó? Rõ ràng người ta không thể vun quén nó. Người ta không thể nói, “Tôi sẽ sống hòa hợp”; nó chẳng có ý nghĩa gì cả. Thừa nhận rằng người ta phải điều chỉnh chính mình với mục đích được hòa hợp là một cách suy nghĩ thiếu chín chắn. Trạng thái của hòa hợp trọn vẹn, của hành động nhất thể, chỉ có thể đến khi người ta không đang tìm kiếm nó, khi cái trí không đang cưỡng bách chính nó vào một lối sống khuôn mẫu.

Hầu hết chúng ta đã không suy nghĩ nhiều lắm về tất cả điều này. Trong những hoạt động hàng ngày của chúng ta, chúng ta chỉ quan tâm đến thời gian, bởi vì thời gian giúp đỡ chúng ta quên lãng; thời gian chữa trị những vết thương của chúng ta, dù tạm thời như thế nào chẳng nữa; thời gian làm tan biến những tuyệt vọng của chúng ta, những thất vọng của chúng ta. Bị trôi buộc trong qui trình thời gian, làm thế nào người ta sẽ bắt chọt bắt gặp trạng thái lạ thường này mà trong đó không có mâu thuẫn, mà trong đó chính chuyển động của sống là hành động hòa hợp, và sống hàng ngày là thực tế? Nếu mỗi người chúng ta nghiêm túc tự đặt câu hỏi này cho chính mình, vậy thì tôi nghĩ chúng ta có thể hiệp thông cùng nhau trong tháo gỡ vấn đề; nhưng nếu bạn chỉ

đang lắng nghe những từ ngữ, vậy thì bạn và tôi không hiệp thông. Chúng ta hiệp thông cùng nhau chỉ khi nào đây là một vấn đề cho cả hai. Lúc đó nó không chỉ là vấn đề của tôi, mà tôi đang áp đặt vào bạn hay bạn đang cố gắng diễn giải tùy theo những niềm tin và cá tính của bạn. Đây là một vấn đề con người, một vấn đề thế giới, và nếu nó rất rõ ràng cho mỗi người chúng ta, vậy thì điều gì tôi đang nói, điều gì tôi đang suy nghĩ và đang cảm thấy, sẽ mang lại một trạng thái hiệp thông giữa chúng ta, và cùng nhau chúng ta có thể thâm nhập những chiều sâu vô hạn.

Vì vậy vấn đề là gì? Vấn đề là rằng chắc chắn phải có một thay đổi cơ bản, không chỉ tại một mức độ hời hợt, trong những hoạt động bên ngoài của người ta, nhưng phía bên trong, thăm thẳm; phải có một cách mạng bên trong mà sẽ thay đổi cách suy nghĩ của người ta và tạo ra một lối sống mà trong chính nó là hành động tổng thể. Và tại sao một cách mạng như thế không xảy ra được? Đó là vấn đề khi người ta thấy nó. Vì vậy chúng ta hãy tự thâm nhập thật sâu vào chính chúng ta và khám phá gốc rễ của vấn đề này.

Gốc rễ của vấn đề này là sợ hãi, phải không? Làm ơn hãy tự tìm hiểu nó và đừng coi tôi như một diễn giả đang thuyết giảng trước một số khán giả. Tôi muốn tìm hiểu vấn đề này cùng bạn bởi vì, nếu bạn và tôi cùng nhau tìm hiểu nó, và cả hai chúng ta đều hiểu rõ cái gì đó mà đúng thực, vậy thì từ hiểu rõ đó sẽ có một hành động mà cũng không là hành động của tôi hay hành động của bạn, và những quan điểm mà chúng ta đã tiên tục cãi cọ sẽ chấm dứt.

Tôi cảm thấy có một sợ hãi cơ bản mà người ta phải khám phá – một sợ hãi sâu xa hơn sợ hãi mất công việc của người ta, hay sợ hãi đi sai đường, hay sợ hãi không an toàn bên ngoài hoặc bên trong. Nhưng muốn tìm hiểu nó rất kỹ càng, người ta phải bắt đầu với những sợ hãi mà chúng ta biết, những sợ hãi mà tất cả chúng ta đều ý thức được. Tôi không cần nói cho bạn chúng là gì, bởi vì bạn có thể quan sát chúng trong chính bạn: sợ hãi quan điểm quần chúng, sợ hãi mất người con của người ta, người vợ của

người ta, hay người chồng của người ta qua những trải nghiệm bị đát được gọi là chết, sợ hãi bệnh tật, sợ hãi cô độc, sợ hãi không thành công, không thành đạt, sợ hãi không đạt được một hiểu biết về sự thật, Thượng đế, thiên đàng, hay điều gì bạn muốn. Những người nguyên thủy có một vài sợ hãi rất đơn giản, nhưng chúng ta có vô vàn sợ hãi mà sự phức tạp của chúng gia tăng khi chúng ta trở nên mỗi lúc một “văn minh.”

Bây giờ sợ hãi là gì? Bạn có khi nào đã thực sự trải nghiệm sợ hãi? Bạn có lẽ mất việc làm của bạn, bạn có lẽ không là một người thành công, người hàng xóm của bạn có lẽ nói điều này điều kia về bạn, và chêt luôn luôn đang chờ bạn quanh góc đường. Tất cả việc này nuôi dưỡng sợ hãi trong bạn, và bạn chạy trốn nó qua yoga, qua đọc sách báo, qua tin tưởng Thượng đế, qua vô vàn hình thức vui chơi, và mọi chuyện như thế. Vì vậy tôi đang hỏi: Bạn có khi nào đã thực sự trải nghiệm sợ hãi, hay cái trí luôn luôn chạy trốn nó?

Ví dụ như sợ hãi chết. Vì sợ hãi chết, bạn lý luận cho mất đi sợ hãi của bạn bằng cách nói rằng chết là điều không tránh khỏi, rằng mọi thứ đều phải chết. Tiến trình lý luận chỉ là một tẩu thoát khỏi sự kiện. Hay bạn tin tưởng vào sự đầu thai, mà gây thỏa mãn, gây an ủi bạn, như ng sợ hãi vẫn còn đó. Hay bạn cố gắng sống trọn vẹn trong hiện tại, để quên lãng tất cả quá khứ và tương lai, và chỉ quan tâm đến lúc này, nhưng sợ hãi tiếp tục.

Tôi đang hỏi bạn liệu bạn có khi nào đã biết sợ hãi thực sự – không phải sợ hãi lý thuyết mà cái trí chỉ tưởng tượng. Có lẽ tôi không đang giải thích nó rõ ràng lắm. Bạn biết hương vị của muối. Bạn đã trải nghiệm đau khổ, thèm khát, ghen tị, và bạn tự biết những từ ngữ này có nghĩa gì. Trong cùng cách đó, bạn biết sợ hãi chứ? Hay bạn chỉ có một ý tưởng của sợ hãi là gì mà đã không thực sự trải nghiệm sợ hãi? Tôi đang giải thích rõ ràng chứ?

Bạn sợ hãi chết, và sợ hãi đó là gì? Bạn thấy chết là không tránh khỏi, và bởi vì bạn không muốn chết, bạn sợ hãi nó. Nhưng bạn chưa bao giờ biết chết là gì; bạn chỉ chiếu rọi một quan điểm, một ý tưởng về nó. Vậy là bạn sợ hãi một ý tưởng về chết. Điều

này khá đơn giản, và tôi hoàn toàn không hiểu sự khó khăn của chúng ta.

Muốn thực sự trải nghiệm sợ hãi, bạn phải trọn vẹn *cùng* nó; bạn phải hoàn toàn *trong* nó và không *lẩn* tránh nó; bạn không thể có những niềm tin, những quan điểm về nó. Nhưng tôi không nghĩ nhiều người chúng ta đã từng trải nghiệm sợ hãi trong cách này bởi vì chúng ta luôn luôn đang *lẩn* tránh, đang chạy trốn sợ hãi. Chúng ta không bao giờ ở lại cùng nó, nhìn ngắm nó, tìm ra, nó là cái gì.

Liệu cái trí có thể sống cùng sợ hãi, là một bộ phận của nó? Liệu cái trí có thể thâm nhập cảm giác đó thay vì *lẩn* tránh nó hay cố gắng *tẩu* thoát nó? Tôi nghĩ phần lớn do bởi chúng ta luôn luôn đang chạy trốn sợ hãi nên chúng ta phải sống những cuộc sống mâu thuẫn như thế.

Thưa các bạn, người ta ý thức được, đặc biệt khi người ta già nua, rằng chết luôn luôn đang chờ đợi. Và bạn sợ hãi chết, phải không? Bây giờ, làm thế nào bạn sẽ hiểu rõ sợ hãi đó? Làm thế nào bạn sẽ được tự do khỏi sợ hãi chết? Chết là gì? Thực sự nó là sự kết thúc của mọi thứ bạn đã biết. Đó là sự kiện thực tế. Liệu bạn có tồn tại hay không không đặt thành vấn đề. Tồn tại sau khi chết chỉ là một ý tưởng. Bạn không biết, nhưng bạn tin tưởng, bởi vì tin tưởng cho bạn sự an ủi. Bạn không bao giờ tìm hiểu chính nghi vấn của chết, bởi vì chính ý tưởng đến một kết thúc, đi vào cái hoàn toàn không *bết* được là một kinh hoàng đối với bạn nên nó mới đánh thức sợ hãi. Vì sợ hãi, bạn nương dựa những hình thức khác nhau của niềm tin như một phương tiện của *tẩu* thoát.

Chắc chắn, muốn được tự do khỏi sợ hãi, bạn phải biết chết là gì trong khi bạn còn tràn đầy sinh lực cả thân thể lẫn tinh thần, đi làm việc, tham dự mọi thứ. Bạn phải *bết* bản chất của *c* hết trong khi đang sống. Niềm tin sẽ không xóa sạch sợ hãi. Bạn có lẽ đọc vô số sách về đời sau, nhưng việc đó sẽ không làm tự do cái trí khỏi sợ hãi, bởi vì cái trí chỉ quen thuộc một việc, đó là sự tiếp tục qua ký ức, và thế là chính ý tưởng của đến một kết thúc là một kinh hoàng. Sự hồi tưởng liên tục về những sự việc bạn đã trải

nghiệm và thụ hưởng, mọi thứ bạn đã sở hữu, nhân cách bạn đã xây dựng, những lý tưởng của bạn, những tầm nhìn của bạn, hiểu biết của bạn – tất cả việc đó sắp đến một kết thúc. Và làm thế nào cái trí sẽ được tự do khỏi sợ hãi? Đó là vấn đề, không phải liệu có một tiếp tục sau khi chết hay không.

Nếu tôi muốn được tự do khỏi sự sợ hãi của kết thúc, chắc chắn tôi phải tìm hiểu bản chất của chết. Tôi phải trải nghiệm nó; tôi phải biết nó là gì: vẻ đẹp của nó, chất lượng lạ thường của nó. Nó phải là sự việc lạ thường khi chết, khi thâm nhập vào cái gì đó chưa bao giờ được tưởng tượng, hoàn toàn không biết được.

Bây giờ làm thế nào cái trí sẽ trải nghiệm, trong khi đang sống, sự kết thúc đó được gọi là chết? Chết là kết thúc. Nó là kết thúc của thân thể và có lẽ cũng của cái trí. Tôi không đang bàn luận liệu có hay không có tồn tại sau khi chết. Tôi quan tâm đến chết. Tôi không thể kết thúc trong khi đang sống hay sao? Cái trí của tôi – với tất cả những suy nghĩ của nó, những hoạt động của nó, những kỷ niệm của nó – đến một kết thúc trong khi đang sống, trong khi thân thể không bị suy sụp qua tuổi già và bệnh tật hay bị quét sạch bởi một tai nạn hay sao? Cái trí, mà đã thiết lập một tiếp tục, không thể đến một kết thúc, không phải tại khoảnh khắc cuối cùng, nhưng *ngay lúc này* hay sao? Đó là, cái trí không thể được tự do khỏi tất cả những tích lũy của ký ức hay sao?

Bạn là một người Ấn độ giáo, một người Thiên chúa giáo, hay người nào bạn muốn. Bạn bị định hình bởi quá khứ, bởi phong tục, bởi truyền thống. Bạn tham lam, ganh ghét, sung sướng, vui vẻ, cảm kích cái gì đó đẹp đẽ, đau khổ vì không được thương yêu, không thể mãn nguyện – bạn là tất cả việc đó, mà là sự tiến hành của tiếp tục. Hãy ví dụ một trường hợp của nó. Bạn quyền luyến tài sản của bạn, người vợ của bạn. Đó là một sự kiện. Tôi không đang nói về tách rời. Bạn quyền luyến những quan điểm của bạn, những cách suy nghĩ của bạn.

Bây giờ, liệu bạn không thể đến sự kết thúc của quyền luyến đó hay sao? Tại sao bạn quyền luyến? Đó là câu hỏi, không phải làm thế nào để được tách rời. Nếu bạn cố gắng được tách rời, bạn

chỉ nuôi dưỡng sự đối nghịch, và vì vậy mâu thuẫn tiếp tục. Nhưng khoảnh khắc cái trí của bạn được tự do khỏi quyền luyện, nó cũng được tự do khỏi ý thức của tiếp tục qua quyền luyện, phải không? Vì vậy tại sao bạn quyền luyện? Bởi vì bạn sợ hãi rằng nếu không quyền luyện bạn sẽ không là gì cả; thế là bạn là ngôi nhà của bạn, bạn là người vợ của bạn, bạn là tài sản ngân hàng của bạn, bạn là công việc của bạn. Bạn là tất cả những thứ này. Và nếu có một kết thúc cho ý thức của tiếp tục qua quyền luyện này, một kết thúc trọn vẹn, lúc đó bạn sẽ biết chết là gì.

Các bạn hiểu rõ chứ, thưa các bạn? Tôi thù hận, chúng ta hãy ví dụ như thế, và tôi đã ôm ấp thù hận này trong ký ức của tôi suốt nhiều năm, liên tục đấu tranh để quên nó. Liệu tôi có thể ngay tức khắc kết thúc thù hận? Liệu tôi có thể buông bỏ nó bằng tánh kết thúc của chết?

Khi chết đến, nó không xin phép bạn; nó đến và đem bạn đi; nó hủy diệt bạn ngay tức khắc. Trong cùng cách đó, liệu bạn có thể buông bỏ hoàn toàn thù hận, ganh tị, tự hào của sở hữu, quyền luyện những niềm tin, những quan điểm, những ý kiến, một loại suy nghĩ đặc biệt được không? Liệu bạn có thể buông bỏ tất cả việc đó trong một tích tắc được không? Không có “buông bỏ nó như thế nào,” bởi vì đó chỉ là một hình thức khác của tiếp tục. Buông bỏ quan điểm, niềm tin, quyền luyện, tham lam, hay ganh tị là chết – chết từng ngày, từng khoảnh khắc. Nếu có động thái đến một kết thúc của tất cả tham vọng từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, lúc đó bạn sẽ biết trạng thái lạ thường của không là gì cả, của đến bờ vực của một chuyển động thường hằng, như nó đã là, rơi qua bờ kia, mà là chết.

Tôi muốn biết tất cả mọi điều về chết. Bởi vì chết có lẽ là sự thật; nó có lẽ là điều gì chúng ta gọi là “Thượng đế,” cái gì đó lạ thường nhất mà sống và chuyển động tuy nhiên không khởi đầu và không kết thúc. Vậy là tôi muốn biết tất cả mọi điều về chết. Để được như thế tôi phải chết đi mọi thứ tôi biết rồi. Cái trí có thể biết được cái không biết được chỉ khi nào nó chết đi cái đã được biết – chết đi mà không có mọi động cơ, mà không hy vọng được phần

thường hay sợ hãi bị trừng phạt. Vậy là tôi có thể tìm ra chết là gì trong khi tôi đang sống – và trong ngay khám phá đó có tự do khỏi sợ hãi.

Liệu có hay không có một tiếp tục sau khi thân thể chết đi đều không liên quan. Liệu bạn có được sanh lại hay không là một sự việc nhỏ nhen.

Đối với tôi, sống không tách lia chết bởi vì trong sống có chết. Không có phân chia giữa chết và sống. Người ta biết chết bởi vì cái trí đang chết đi từng giây phút, và trong ngay kết thúc đó, có mới mẻ lại, tươi trẻ, trong sáng, hồn nhiên – không phải trong tiếp tục. Nhưng với hầu hết chúng ta, chết là một sự việc mà cái trí thực sự đã chưa bao giờ trải nghiệm. Muốn trải nghiệm chết trong khi đang sống, tất cả những ma mãnh của cái trí – mà ngăn cản trải nghiệm trực tiếp đó – phải kết thúc.

Tôi không hiểu liệu bạn có khi nào biết tình yêu là gì? Bởi vì tôi nghĩ chết và tình yêu theo cùng nhau. Chết, tình yêu, và sống là một và giống hệt. Nhưng chúng ta đã phân chia sống, như chúng ta đã phân chia quả đất. Chúng ta nói về tình yêu như hoặc là xác thịt hoặc là tinh thần và đã vận hành một trận chiến giữa thiêng liêng và ô ւế. Chúng ta đã tách rời tình yêu là gì khỏi tình yêu nên là gì, vì vậy chúng ta không bao giờ biết tình yêu là gì. Chắc chắn, tình yêu là một cảm thấy tổng thể mà không thuộc cảm giác và trong nó không có ý thức của phân chia. Nó là sự ti nh khiết tuyệt đối của cảm thấy mà trong nó không có chất lượng gây phân chia, gây tách rời của trí năng. Tình yêu không có ý thức của tiếp tục. Nơi nào có ý thức của tiếp tục, tình yêu chết rồi, và nó tỏa mùi của ngày hôm qua, ới tất cả những kỷ niệm, nh ững cãi cộ, những hung tợn xấu xa của nó. Muốn thương yêu, người ta phải chết đi.

Chết là tình yêu – hai cái không tách lia. Nhg làm ơn đừng thu ộc lòng những từ ngữ của tôi. Bạn phải tự trải nghiệm điều này; bạn phải biết nó, tận hưởng nó, khám phá nó cho chính bạn.

Sợ hãi sự cô độc, cô lập hoàn toàn, sợ hãi không là gì cả, là nền tảng, chính gốc rễ của tự-mâu thuẫn của chúng ta. Bởi vì

chúng ta sợ hãi không là gì cả, chúng ta bị vỡ vụn bởi nhiều ham muốn, mỗi ham muốn xé nát chúng ta trong một phương hướng khác biệt. Đó là lý do tại sao, nếu cái trí muốn biết hành động không mâu thuẫn, tổng thể – một hành động trong đó việc đi làm cũng giống hệt như không đi làm, hay giống hệt như trở thành một khát sĩ, hay giống hệt như thiền định, hay giống hệt như nhìn ngắm những bầu trời của một chiều tối – phải có tự do khỏi sợ hãi. Nhưng không thể có tự do khỏi sợ hãi nếu bạn không trải nghiệm nó, và bạn không thể trải nghiệm sợ hãi nếu bạn còn tìm kiếm những phương cách và những phương tiện tẩu thoát khỏi nó. Thượng đế của bạn là một tẩu thoát tuyệt vời khỏi sợ hãi. Tất cả những nghi lễ của bạn, những quyển sách của bạn, những lý thuyết và những niềm tin của bạn, ngăn cản bạn không thực sự trải nghiệm nó. Bạn sẽ phát hiện rằng có một ngừng lại tổng thể của sợ hãi trong kết thúc – kết thúc của ngày hôm qua, của cái gì đã là, mà là đất màu trong đó sợ hãi xuyên vào những cái rễ của nó. Sau đó bạn sẽ khám phá rằng tình yêu và sống và chết là một và giống hệt. Cái trí được tự do chỉ khi nào những tích lũy của ký ức đã buông bỏ. Sáng tạo trong kết thúc, không trong tiếp tục. Chỉ đến lúc đó mới có hành động tổng thể mà là đang sống, đang yêu, và đang chết.

Từ quyển Nói chuyện cùng Sông - Tập 3
Sống, chết, và Tồn tại

Đó là một cây me già nua và hoành tráng, đầy quả, cùng những chiếc lá non mỏng manh. Mọc bên cạnh một con sông sâu, nó được thấm nước nhiều, và nó trao tặng đủ lượng bóng mát cho những thú vật và những con người. Luôn luôn có loại ồn ào lẫn nhón nháo nào đó xảy ra dưới nó, nói chuyện lớn tiếng, hay một con bê đang gọi mẹ của nó. Cây me đó cân đối lạ kỳ, và tương phản bầu trời xanh hình thể của nó thật choáng ngợp. Nó có sức sống không tuổi tác. Chắc là nó phải chứng kiến nhiều sự việc vì trải qua vô số mùa hè nó đã nhìn ngắm con sông và những chuyện xảy ra dọc theo hai bờ của nó. Một con sông lý thú, rộng lớn và thiêng liêng, và những người hành hương đến từ mọi vùng đất của quốc gia để tắm trong những dòng nước thiêng liêng của nó. Có những con thuyền trên nó, chuyển động lặng lẽ, cùng những cánh buồm vuông, sậm. Khi trăng tròn và có màu đỏ hoe, tạo nên một con đường bằng bạc trên những dòng nước đang nháy múa, sẽ có rặng rờ nơi ngôi làng kề bên nó, và ngôi làng bên kia sông. Vào những ngày thiêng liêng dân làng men xung bờ sông, vang lên những bài hát reo mừng du dương. Mang theo thức ăn của họ, cùng nhiều huyền thuyên và cười cợt, họ sẽ tắm trong dòng sông; sau đó họ sẽ đặt một vòng hoa tại gốc của một cái cây to và tro hỏa táng màu đỏ ửng quanh cái thân của nó, bởi vì nó cũng thiêng liêng, như tất cả những cái cây. Cuối cùng khi tiếng huyền thuyên và la hét ngừng hẳn, và mọi người đã quay về nhà, một hay hai ngọn đèn vẫn còn lập lờ, được để lại bởi người dân làng sùng đạo nào đó; những ngọn đèn này gồm có một cái bắc tự làm đặt trong một cái đĩa bằng đất nung đựng dầu, mà sang trọng quá mức đối

với người dân làng đó. Sau đó cái cây có uy quyền nhất; tất cả mọi vật đều thuộc về nó: quả đất, con sông, con người, và các vì sao. Chốc lát nữa nó sẽ thu rút lại, nghỉ ngơi thanh thản cho đến khi được đánh thức dậy bởi những tia sáng đầu tiên của mặt trời ban mai.

Thường thường họ sẽ khiêng một xác chết đến bờ sông. Quyết sạch mặt đất gần nước, đầu tiên họ sẽ đặt những khúc củi nặng và to làm nền cho giàn lửa táng rồi sau đó từ từ chất lên những khúc củi nhẹ hơn; trên đỉnh họ sẽ đặt thân thể, được phủ bằng một miếng vải trắng mới toanh. Rồi thì những người bà con thân thiết nhất sẽ đặt một bó đuốc cháy trên giàn thiêu, và những ngọn lửa lớn sẽ bập bùng trong màn đêm, thấp sáng dòng nước và những bộ mặt lặng lẽ của những người đưa đám lẫn bạn bè ngồi quanh đám lửa. Cái cây sẽ thu nhận một chút ánh sáng và gửi tặng sự an bình của nó cho ngọn lửa đang nhảy múa. Phải mất nhiều tiếng đồng hồ cho xác chết cháy rụi, nhưng tất cả bọn họ sẽ ngồi quanh đó cho đến khi chẳng còn chút gì sót lại ngoại trừ những cục than hồng và những lõi lửa bé tí. Khoảng giữa sự yên lặng trang trọng này, bỗng nhiên một em bé sẽ bắt đầu khóc, và một ngày mới sẽ bắt đầu.

Ông ấy là một người khá nổi tiếng. Ông ấy nằm chờ chết trong một ngôi nhà nhỏ đằng sau bức tường, và ngôi vườn nhỏ, hồi trước được chăm sóc, bây giờ đã bị bỏ quên. Ông ấy được vây quanh bởi người vợ và con cái của ông ấy, và bởi những người bà con thân thiết khác. Nó có lẽ đã vài tháng, hay thậm chí lâu hơn, trước khi ông ấy qua đời, nhưng tất cả bọn họ vây quanh ông ấy, và căn phòng ngập tràn nỗi âu sầu. Khi tôi bước vào, ông ấy yêu cầu tất cả ra ngoài, và họ miễn cưỡng rời đi, ngoại trừ một cậu bé đang nghịch vài món đồ chơi trên nền nhà. Khi họ đã ra ngoài, ông ấy vẫy tôi đến ngôi tại một cái ghé, và chúng tôi ngồi lặng yên một khoảng thời gian mà không nói một lời, trong khi sự ồn ào của ngôi nhà và đường phố vọng vào căn phòng.

Ông ấy cất tiếng đầy khó khăn, “Ông biết không, tôi đã suy nghĩ nhiều năm về sống và thậm chí nhiều hơn nữa về chết, vì tôi

đã trải qua một căn bệnh kéo dài. Chết dường như là một sự việc lạ kỳ. Tôi đã đọc vô số sách nói về vấn đề này, nhưng tất cả chúng đều quá hời hợt.”

Tất cả những kết luận không hời hợt hay sao?

“Tôi không chắc chắn lắm. Nếu người ta có thể đạt được những kết luận nào đó mà gây thỏa mãn nhiều, chúng sẽ có ý nghĩa nào đó. Có gì sai trái khi đạt được một kết luận đâu, miễn là chúng còn gây thỏa mãn?”

Không có gì sai trái với nó, nhưng nó không dẫn đến một nhận thức dôi gạt hay sao? Cái trí có khả năng tạo tác mọi hình thức của ảo tưởng, và bị trói buộc trong nó dường như không cần thiết và thiếu chín chắn.

“Tôi đã sống một cuộc sống khá sung túc và đã tuân theo điều gì tôi nghĩ là bổn phận của tôi, nhưng dĩ nhiên tôi là con người. Dù sao chẳng nữa cuộc sống đó lúc này đã hết rồi, và ở đây tôi là một con người vô dụng, nhưng may mắn thay cái trí của tôi vẫn chưa bị tác động. Tôi đã đọc nhiều lắm, nhưng tôi vẫn còn háo hức như từ đầu để muốn biết cái gì xảy đến sau khi chết. Liệu tôi tiếp tục, hay không còn gì sót lại khi thân thể chết đi?”

Thưa ông, nếu người ta được phép hỏi, tại sao ông quá quan tâm muốn biết điều gì xảy đến sau khi chết?

“Mọi người không muốn biết hay sao?”

Có thể họ muốn, nhưng nếu chúng ta không biết sống là gì, liệu chúng ta có thể biết được chết là gì hay sao? Sống và chết có lẽ là cùng sự việc, và sự kiện rằng chúng ta đã tách lia chúng có lẽ là nguồn gốc của sự đau khổ vô cùng.

“Tôi nhận thức được điều gì ông đã nói về tất cả việc này trong những nói chuyện của ông, nhưng vẫn vậy tôi muốn biết. Ông làm ơn nói cho tôi biết cái gì xảy đến sau khi chết? Tôi sẽ không lặp lại nó cho bất kỳ ai đâu.”

Tại sao ông phải cực nhọc muốn biết như thế? Tại sao ông không thả cho toàn đấng dương của sống chết hện diện, mà lại khuấy động nó?

“Tôi không muốn chết,” ông ấy trả lời, bàn tay ông ấy nắm chặt cổ tay tôi. “Tôi luôn luôn sợ hãi chết; và mặc dù tôi đã cố gắng tự an ủi mình bằng những lý lẽ và những niềm tin, chúng chỉ hành động như một bức màn mỏng manh che giấu sự đau khổ sâu kín của sợ hãi này. Mọi quyển sách tôi tìm hiểu về chết đã là một nỗ lực để tẩu thoát khỏi sợ hãi này, để tìm ra một phương cách thoát khỏi nó, và cũng bởi lý do tương tự đó nên lúc này tôi đang nài nỉ muốn biết.”

Liệu bất kỳ tẩu thoát nào sẽ khiến cái trí được tự do khỏi sợ hãi? Chính động thái tẩu thoát không nuôi dưỡng sợ hãi hay sao?

“Nhưng ông có thể bảo cho tôi biết, và điều gì ông nói sẽ là sự thật. Sự thật này sẽ giải thoát tôi ...”

Chúng tôi ngồi yên lặng một chút. Rồi ông ấy tiếp tục nói.

“Sự yên lặng đó còn chữa trị tốt hơn mọi chất vấn nóng của tôi. Tôi ước rằng tôi có thể vẫn ở trong nó và lặng lẽ chết đi, nhưng cái trí của tôi lại không đồng ý. Cái trí của tôi đã trở thành người săn đuổi cũng như điều bị săn đuổi. Tôi bị hành hạ. Tôi trải qua sự đau đớn thân thể ghê lắm, nhưng nó chẳng là gì khi so sánh với điều gì đang xảy ra trong cái trí của tôi. Liệu có một tiếp tục giống hệt như thế này sau khi chết? Cái ‘tôi’ này, mà đã thụ hưởng, đã đau khổ, đã biết – nó sẽ tiếp tục?”

Cái “tôi” này là gì mà cái trí của bạn bầu víu và bạn muốn được tiếp tục? Làm ơn đừng trả lời, nhưng yên lặng lắng nghe, được chứ? Cái “tôi” tồn tại chỉ qua sự nhận dạng với tài sản, với một danh tính, với gia đình, với những thất bại và những thành công, với tất cả những sự việc bạn đã là và muốn là; bạn được cấu thành bởi tất cả việc đó, và nếu không có nó bạn không tồn tại. Chính bởi sự nhận dạng này với con người, tài sản, và những ý tưởng mà bạn muốn được tiếp tục, thậm chí chuyển qua cả chết; và nó là một sự việc sống hay sao? Hay nó chỉ là một tập hợp của những ham muốn, những theo đuổi, những thành tựu, và những thất vọng xung khắc nhau kèn theo dư thừa đau khổ và một thoáng hân hoan?

“Nó có vẻ giống như điều gì ông đưa ra, nhưng như thế vẫn còn tốt hơn là không biết gì cả.”

Thà rằng chọn cái đã được biết còn hơn cái không biết được, ý ông như vậy phải không? Nhưng cái đã được biết lại quá nhỏ nhen, quá tầm thường, quá tù túng. Cái đã được biết là đau khổ, và tuy nhiên bạn thêm khát sự tiếp tục của nó.

“Hãy chịu cố đến tôi, hãy từ bỏ, đừng quá kiên quyết như thế. Ước gì tôi biết được, tôi có thể chết an bình.”

Thưa bạn, đừng quá gắng sức muốn biết. Khi mọi nỗ lực muốn biết ngừng lại, vậy thì có cái gì đó mà cái trí không sắp xếp vào chung. Cái không **biết** được có ý nghĩa lớn lao hơn cái đã được biết; cái đã được biết chỉ là một chiếc thuyền trên đại dương của cái không biết được. Hãy để cho mọi sự việc diễn tiến và hiện diện.

Người vợ của ông ấy đi vào chỉ để đưa cho ông ấy một thức uống gì đó, và đưa trẻ đứng dậy vụt ra khỏi phòng mà chẳng thèm nhìn lại chúng tôi. Ông ấy bảo người vợ đóng cửa lại khi bà ấy đi ra và không cho phép cậu bé vào lại.

“Tôi không lo âu cho gia đình của tôi; tương lai của họ đã được chăm sóc. Tôi chỉ quan tâm đến tương lai riêng của tôi. Tận đáy lòng của tôi tôi biết rằng điều gì ông nói là sự thật, nhưng cái trí của tôi lại giống như con ngựa phi nước đại mà không có người cỡi. Ông sẽ giúp đỡ tôi, hay tôi không còn giúp đỡ được gì cả?”

Sự thật là một sự việc lạ thường; bạn càng theo đuổi nó nhiều bao nhiêu, nó càng lẩn tránh bạn nhiều bấy nhiêu. Bạn không thể đoạt được nó bằng bất kỳ phương tiện gì, dù tinh tế và lanh lợi bao nhiêu; bạn không thể giam giữ nó trong mạng lưới của tư tưởng của bạn. Làm ơn hãy nhận ra điều này và buông bỏ mọi thứ đi. Trên chuyến hành trình của sống và chết, bạn phải bước đi một mình; trên chuyến hành trình này không thể có sự thấu nhận an ủi trong hiểu biết, trong trải nghiệm, trong những kỷ niệm. Cái trí phải được rửa sạch tất cả những sự việc nó đã thấu lượm trong sự thôi thúc có an toàn của nó; những thần thánh và

những đạo đức của nó phải được trao trả lại cái xã hội đã nuôi dưỡng chúng. Phải có cô đơn tổng thể và hồn nhiên.

“Tôi gần chết rồi, hơi thở của tôi ngừng lại, và ông đang yêu cầu một việc quá khó khăn: rằng tôi chết đi mà không biết chết là gì. Nhưng tôi đã được giải thích rõ ràng. Hãy để sống của tôi trôi chảy, và nguyện cầu một ân lành cho nó.”

Bombay, 10 tháng giêng 1960

Hầu hết chúng ta đều sống trong một thế giới của hoang đường, của những biểu tượng, của tưởng tượng, mà còn quan trọng cho chúng ta **nhau** hơn thế giới thực tế. Bởi vì chúng ta không hiểu rõ thế giới thực tế của đang sống hàng ngày cùng tất cả những đau khổ và xung đột của nó, chúng ta cố gắng tạo tác một thế giới của tưởng tượng, một thế giới của những thần thánh, của những biểu tượng, của những ý tưởng, và của những hình ảnh; và nơi nào có ý nghĩ tẩu thoát khỏi thực tế để vào tưởng tượng này, luôn luôn có mâu thuẫn, đau khổ. Nếu chúng ta muốn được tự do khỏi đau khổ, chắc chắn chúng ta phải hiểu rõ thế giới của tưởng tượng mà chúng ta luôn luôn tẩu thoát vào. Người Ấn độ giáo, người Hồi giáo, người Phật giáo, người Thiên chúa giáo, tất cả đều có những thế giới tưởng tượng riêng của họ về những biểu tượng và những hình ảnh, và họ bị trói buộc trong chúng. Đối với họ, biểu tượng có ý nghĩa nhiều hơn và quan trọng hơn đang sống; nó được gắn chặt trong tầng ý thức bên trong, và nó đảm trách một vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc sống của tất cả những người mà lệ thuộc vào điều này hay điều kia trong vô số những văn hóa, những văn minh, hay những tôn giáo có tổ chức. Vì vậy nếu chúng ta muốn được tự do khỏi đau khổ, tôi nghĩ trước hết điều quan trọng là phải hiểu rõ thế giới tưởng tượng trong đó chúng ta sống.

Nếu bạn bước xuống con đường, bạn sẽ thấy sự rực rỡ của thiên nhiên, vẻ đẹp lạ thường của những cánh đồng xanh và những bầu trời khoáng đãng, và bạn sẽ nghe tiếng cười đùa của trẻ em. Nhưng bất kể tất cả những việc đó, có một ý thức của đau khổ. Có đau khổ của một phụ nữ khi sinh ra một đứa trẻ; có đau khổ trong chết; có đau khổ khi bạn đang mong ngóng cái gì đó, và nó không

xảy ra; có đau khổ khi một quốc gia suy sụp, ngừng phát triển; và có đau khổ của đỗi bại, không chỉ trong tập thể mà còn trong cá thể. Có đau khổ trong ngôi nhà riêng của bạn, nếu bạn nhìn kỹ càng, đau khổ của không thể thành tựu, đau khổ của sự tầm thường hay không có khả năng riêng của bạn, và vô vàn những đau khổ không ý thức được.

Cũng có tiếng cười trong sống. Cười là một sự việc đáng yêu – cười mà không lý do, rạn vỡ trong quả tim của người ta mà không nguyên nhân, thương yêu mà không tìm kiếm bất kỳ cái gì đáp lại. Nhưng cười như thế hiếm khi nào xảy đến cho chúng ta. Chúng ta chất chồng đau khổ; sống của chúng ta là một tiến hành của đấu tranh và đau khổ, một không-hòa hợp liên tục, và hầu như chúng ta chưa bao giờ biết được thương yêu bằng toàn thân tâm của chúng ta là gì.

Người ta có thể thấy tiến hành đau khổ này đang xảy ra trong mọi đường phố, trong mọi ngôi nhà, trong mọi quả tim con người. Có niềm vui qua mau, đau khổ, và một suy sụp dần dần của cái trí, và chúng ta luôn luôn đang tìm kiếm một phương cách thoát khỏi nó. Chúng ta muốn tìm được một đáp án, một phương tiện hay một phương pháp để nhờ đó giải quyết gánh nặng của sống này, và thế là chúng ta chưa bao giờ thực sự nhìn ngắm đau khổ. Chúng ta cố gắng tẩu thoát qua những hoang đường, qua những hình ảnh, qua phỏng đoán; chúng ta hy vọng tìm được cách nào đó để chạy trốn gánh nặng này, để ngăn chặn cơn sóng của đau khổ.

Tôi nghĩ rằng chúng ta quen thuộc với tất cả việc này. Tôi không đang giải thích cho bạn về đau khổ. Và sẽ thật là vô lý nếu bạn bỗng nhiên cố gắng cảm thấy đau khổ khi bạn lắng nghe, hay nếu bạn cố gắng tươi cười; việc đó sẽ chẳng có ý nghĩa gì cả. Nhưng nếu người ta hoàn toàn ý thức được sự chật hẹp, sự nông cạn, sự tầm thường thuộc sống riêng của người ta, nếu người ta nhìn thấy những cái cọ liên tục của nó, những thất bại của nó, nhiều nỗ lực người ta đã thực hiện mà chẳng sản sinh ra được điều gì cả ngoại trừ một ý thức của thất vọng, vậy thì chắc chắn người

ta phải trải nghiệm sự việc được gọi là đau khổ này. Tại bất kỳ mức độ nào, dù nhẹ nhàng hay sâu đậm, người ta phải biết đau khổ là gì. Đau khổ theo sau chúng ta giống như cái bóng của chúng ta, và dường như chúng ta không thể giải quyết nó. Vì vậy nếu tôi được phép, tôi muốn bàn luận cùng bạn về sự kết thúc của đau khổ.

Đau khổ có một kết thúc, nhưng nó không hiện diện qua bất kỳ hệ thống hay phương pháp nào. Không có đau khổ khi có sự trực nhận của cái gì là. Khi bạn thấy rất rõ ràng cái gì là – dù nó là sự kiện rằng sống không có mãn nguyện, hay người con trai của bạn, người em của bạn, hay người chồng của bạn bị chết; khi bạn thấy sự kiện như nó thực sự hiện diện, mà không gãi thích, mà không có một quan điểm về nó, mà không mọi hình thành ý tưởng, những lý tưởng, hay những ý kiến, vậy thì tôi nghĩ có sự kết thúc của đau khổ. Nhưng hầu hết chúng ta đều có ý định của sợ hãi, ý định của bất mãn, ý định của thỏa mãn.

Làm ơn đừng chỉ lắng nghe điều gì đang được trình bày nhưng hãy ý thức về chính bạn; hãy nhìn vào sống riêng của bạn như thể nó là bộ mặt của bạn được phản ánh trong một cái gương. Trong một cái gương bạn thấy cái gì là – bộ mặt riêng của bạn – mà không bị biến dạng. Trong cùng cách đó, làm ơn hãy thấy chính bạn ngay lúc này, mà không có bất kỳ ưa thích hay không-ưa thích, mà không có bất kỳ chấp nhận hay phủ nhận về cái gì bạn thấy. Nhưng hãy tự nhìn thấy bạn, và bạn sẽ thấy rằng ý định của sợ hãi đang ngự trị trong sống của bạn. Nơi nào có ý định – ý định của hành động, của bất mãn, ý định của thành tựu, của thỏa mãn – luôn luôn có sợ hãi. Sợ hãi, ý định, và đau khổ theo cùng nhau; chúng không tách lìa. Nơi nào có ý định, có sợ hãi; nơi nào có sợ hãi, có đau khổ. Qua từ ngữ *ý định* tôi có ý nói sự quyết tâm muốn là cái gì đó, sự quyết tâm muốn thành tựu, muốn trở thành, sự quyết tâm muốn phủ nhận hay chấp nhận. Chắc chắn, đây là những hình thức khác nhau của ý định, phải không? Bởi vì nơi nào có ý định, có xung đột.

Làm ơn hãy thấy điều này và hiểu rõ không những điều gì tôi đang nói mà còn cả những hàm ý của ý định. Nếu chúng ta không hiểu rõ những hàm ý của ý định, chúng ta sẽ không thể hiểu rõ đau khổ.

Ý định là kết quả từ những xung đột của ham muốn; nó được sinh ra từ những lời kéo gây xung đột của “tôi muốn” và “tôi không muốn,” đúng chứ? Nhiều thôi thúc, cùng những mâu thuẫn và những phản ứng của chúng, tạo ra ý định của thỏa mãn, hay của bất mãn, và trong ý định đó có sợ hãi. Ý định để thành tựu, để là, để trở thành – chắc chắn, đây là ý định gây ra đau khổ.

Chúng ta có ý gì qua từ ngữ đau khổ? Bạn trông thấy một em bé có một thân thể khỏe mạnh và một khuôn mặt dễ thương, cặp mắt thông minh, sáng ngời và một nụ cười hạnh phúc. Khi em lớn lên, em được đẩy vào bộ máy của tạm gọi là giáo dục. Em bị ép buộc tuân phục một khuôn mẫu đặc biệt của xã hội, và niềm vui đó, sự hài lòng tự nhiên đó trong sống, bị hủy diệt. Thật buồn bã khi trông thấy những sự việc đó xảy ra, đúng chứ? Thật buồn bã khi mất đi một người nào đó mà bạn thương yêu. Thật buồn bã khi nhận ra rằng người ta đã đáp lại tất cả những thách thức của sống trong một cách tầm thường, nhỏ nhen. Và liệu không buồn bã khi tình yêu kết thúc trong một vũng nước tù túng, nhỏ nhặt thuộc con sông bao la của sống này hay sao? Cũng thật buồn bã khi tham vọng thúc đẩy bạn, và bạn thành công – chỉ để nhận được sự thất vọng. Thật buồn bã khi thấy cái trí nhỏ nhen đến chừng nào – không phải cái trí của người nào khác nhưng cái trí riêng của người ta. Mặc dù nó có lẽ kiếm được nhiều hiểu biết, mặc dù nó có lẽ rất khôn ngoan, lanh lợi, uyên bác, cái trí vẫn còn là một vật rất trống rỗng, nông cạn; và nhận ra sự kiện này chắc chắn mang lại một ý thức của buồn bã, đau khổ.

Nhưng có một buồn bã còn sâu thẳm nhiều hơn bất kỳ những điều này: sự buồn bã mà xảy ra cùng sự nhận biết của cô độc, cô lập. Mặc dù bạn ở cùng bạn bè, trong một đám đông, tại một bữa tiệc, hoặc nói chuyện với người vợ hay người chồng của bạn, bỗng nhiên bạn ý thức được một cô độc cực kỳ; có một ý thức

của cô lập hoàn toàn, mà mang lại đau khổ. Và cũng có cả sự đau khổ của sức khỏe sa sút.

Chúng ta bắt vô số hình thức của đau khổ này tồn tại. Chúng ta cố gắng thực sự đã chưa trải nghiệm tất cả chúng, nhưng nếu chúng ta tinh mắt, tinh thức được sống, chúng ta biết chúng có tồn tại, và hầu hết chúng ta đều muốn chạy trốn nó. Chúng ta không muốn hiểu rõ đau khổ; chúng ta không muốn nhìn ngắm nó. Chúng ta không nói, “Tất cả việc đó là gì?” Mọi chuyện mà chúng ta quan tâm chỉ là tẩu thoát khỏi đau khổ. Việc đó tự nhiên thôi; nó là một chuyện động thuộc bản năng của ham muốn; nhưng chúng ta chấp nhận nó như điều không tránh khỏi, và thế là những tẩu thoát trở nên còn quan trọng nhiều hơn sự kiện của đau khổ. Trong tẩu thoát khỏi đau khổ, chúng ta bị cuốn mất trong hoang đường, trong biểu tượng; vì vậy chúng ta không bao giờ tìm hiểu liệu có một kết thúc cho đau khổ.

Rốt cuộc, sống có mang lại những vấn đề. Từng phút, sống đưa ra một thách thức, sắp đặt một yêu cầu; và nếu sự đáp lại của người ta không trọn vẹn, không-trọn vẹn của đáp lại đó nuôi dưỡng một ý thức của thất vọng. Đó là lý do tại sao, với hầu hết chúng ta, vô số hình thức của tẩu thoát đã trở nên rất quan trọng. Chúng ta tẩu thoát qua những niềm tin và những tôn giáo có tổ chức; chúng ta tẩu thoát qua biểu tượng, hình ảnh, dù được chạm khắc bởi cái trí hay bằng bàn tay. Nếu tôi không thể giải quyết những vấn đề của tôi trong sống này, luôn luôn có đời sau. Nếu tôi không thể kết thúc đau khổ, vậy thì hãy cho phép tôi được quên lãng trong vui chơi; hay, vì là một cái trí khá nghiêm túc, tôi nương tựa những quyển sách, nương tựa sự thâm lường hiểu biết. Chúng ta cũng tẩu thoát qua ăn uống vô độ, qua nói chuyện liên tục, qua tranh cãi, qua trở nên rất trầm uất. Đây là tất cả những tẩu thoát, và chúng không những trở thành quan trọng cực kỳ cho chúng ta, nhưng chúng ta còn đấu tranh với nhau vì vấn đề nào đó trong chúng – tôn giáo của bạn và tôn giáo của tôi, học thuyết của bạn và học thuyết của tôi, chủ nghĩa nghi thức của tôi và chủ nghĩa chống nghi thức của bạn.

Làm ơn lấy tự quan sát, và làm ơn đừng bị mê hoặc bởi những từ ngữ của tôi. Thực ra, điều gì tôi đang trình bày không là lý thuyết trừu tượng nào đó; nó là sống riêng của bạn như bạn thực sự sống cùng nó ngày sang ngày. Tôi đang diễn tả nó, nhưng đừng bị thỏa mãn bởi sự diễn tả. Hãy tự ý thức được chính bạn qua sự diễn tả, và bạn sẽ thấy sống của bạn bị trói buộc trong vô vàn phương tiện của tẩu thoát nhiều như thế nào. Đó là lý do tại sao rất quan trọng phải thấy sự kiện, suy xét, tìm hiểu, thâm nhập thăm thẳm vào cái gì là, bởi vì cái gì là không thời gian, không tương lai. Cái gì là là thường hằng. Cái gì là là sống; cái gì là là chết; cái gì là là tình yêu, mà trong đó không có mãn nguyện hay thất vọng. Đây là những sự kiện, những thực tế thực sự của tồn tại. Nhưng một cái trí đã bị nuôi dưỡng, bị quy định trong vô vàn con đường của tẩu thoát, phát giác rằng thấy được cái gì là là khó khăn cực kỳ; vì vậy nó hiển dăng những năm tháng đến sự tìm hiểu những biểu tượng và những hoang đường, mà hàng khối sách đã viết về nó, hay nó tự mất hút trong những nghi lễ, hay trong sự thực hành của một phương pháp, một hệ thống, một kỷ luật.

Chắc chắn, điều gì quan trọng phải là quan sát sự kiện và không bám vào những quan điểm hay chỉ bàn cãi về biểu tượng mà tượng trưng cho sự kiện. Bạn hiểu rõ chứ? Biểu tượng là từ ngữ. Ví dụ như chết. Từ ngữ *chết* là biểu tượng được sử dụng để chuyển tải tất cả những hàm ý của sự kiện – sợ hãi, đau khổ, ý thức lạ thường của cô độc, của trống rỗng, của nhỏ bé và cô lập, của sự tuyệt vọng âm ỉ, thâm sâu. Tất cả chúng ta đều thân thuộc với từ ngữ *chết*, nhưng ắt ít người trong chúng ta đã từng thấy những hàm ý của sự kiện. Hầu như chúng ta chưa bao giờ nhìn ngắm bộ mặt của chết và hiểu rõ những sự việc lạ thường được hàm ý trong nó. Chúng ta thích tẩu thoát qua niềm tin trong một thế giới sau đây, hay chúng ta bám vào lý thuyết của đầu thai. Chúng ta có những giải thích an ủi này, một số lượng ấn tượng của những ý tưởng, của những khẳng định và những phủ nhận, cùng tất cả những biểu tượng và những hoang đường kèm theo chúng. Làm ơn hãy tự quan sát. Đây là một sự kiện.

Nơi nào có sợ hãi, có ý định để tẩu thoát; chính sự sợ hãi tạo ra ý định. Nơi nào có tham vọng, ý định bộc lộ sự tàn nhẫn trong mãn nguyện của nó. Chừng nào còn có bất mãn – thèm khát vô độ cho thỏa mãn được xảy ra liên tục – dù bạn có cố gắng chấm dứt nó bằng cách tự thành tựu cho chính bạn nhiều bao nhiêu chăng nữa – bất mãn đó nuôi dưỡng ý định riêng của nó. Bạn muốn sự thỏa mãn tiếp tục hay gia tăng, thế là có ý định để được thỏa mãn. Chắc chắn ý định trong tất cả những hình thức khác nhau của nó mở cánh cửa vào thất vọng, và thất vọng là đau khổ.

Vì vậy chẳng có bao nhiêu rạn rỡ trong cặp mắt của chúng ta và trên đôi môi của chúng ta; chẳng có bao nhiêu an bình trong sống của chúng ta. Chúng ta dường như không thể nhìn ngắm những sự việc bằng thanh thản và tự tìm ra cho chính mình liệu có một cách kết thúc đau khổ. Hành động của chúng ta là kết quả của mâu thuẫn, với sự căng thẳng liên tục của nó, mà chỉ củng cố cái tôi và gia tăng những đau khổ của chúng ta. Bạn thấy điều này, phải không?

Rốt cuộc, bạn đang bị xáo trộn. Tôi đang xáo trộn bạn về những biểu tượng của bạn, những hoang đường của bạn, những lý tưởng của bạn, những vui thú của bạn, và bạn không thích sự xáo trộn đó. Điều gì bạn muốn là tẩu thoát, vì vậy bạn nói, “Hãy nói cho tôi làm thế nào loại bỏ đau khổ.” Nhưng sự kết thúc của đau khổ không là sự loại bỏ của đau khổ. Bạn không thể “loại bỏ” đau khổ, giống như bạn không thể tiêu diệt tình yêu. Tình yêu không là cái gì đó để được vun quén qua thiền định, qua kỷ luật, qua rèn luyện đạo đức. Vun quén tình yêu là hủy diệt tình yêu. Trong cùng cách như vậy, đau khổ không thể được kết thúc bởi hành động của ý định. Làm ơn hãy hiểu rõ điều này. Bạn không thể loại bỏ nó. Đau khổ là cái gì đó phải được áp ủ, được sống cùng, được hiểu rõ; ngời ta phải trở nên mật thiết cùng đau khổ. Nhưng bạn không mật thiết cùng đau khổ, phải không? Bạn có lẽ nói, “Tôi biết đau khổ,” nhưng thật sao? Bạn đã sống cùng nó chưa? Hay, bởi vì cảm thấy đau khổ, bạn chạy trốn nó? Thật ra, bạn không

biết đau khổ. Chạy trốn là điều gì bạn biết. Bạn chỉ biết tẩu thoát khỏi đau khổ.

Giống như tình yêu không là một sự việc để được vun quén, để được thu lượm qua kỷ luật, vì vậy đau khổ sẽ không được kết thúc qua bất kỳ hình thức nào của tẩu thoát, qua những nghi thức hay những biểu tượng, qua công việc xã hội của “những người làm điều lành,” qua chủ nghĩa quốc gia, hay qua bất kỳ những công việc xấu xa nào mà con người đã sáng chế. Hiểu rõ hiện diện khi có một nổ tung, một cách mạng, một bất mãn lạ thường trong mọi thứ. Nhưng bạn biết, chúng ta sục sạo để tìm ra một cách dễ dàng trong công việc xã hội; chúng ta bị mất hút trong một công việc, một nghề nghiệp; chúng ta đi đến đền chùa, tôn thờ một hình ảnh; chúng ta bám vào một hệ thống đặc biệt của niềm tin. Chắc chắn tất cả những việc này là một lần tránh, một phương cách ngăn cản cái t rí không đối diện sự kiện. Hồn nhiên nhìn ngắm cái gì là không bao giờ là đau khổ. Đau khổ không bao giờ nảy sinh từ động thái trực nhận tức khắc rằng người ta là ảo tưởng. Nhưng khoảnh khắc bạn muốn thay đổi ảo tưởng của bạn thành cái gì đó, vậy thì đấu tranh, lo âu, ranh mãnh bắt đầu – mà cuối cùng đều dẫn đến đau khổ.

Khi bạn thương yêu cái gì đó, bạn thực sự nhìn ngắm nó, phải không? Nếu bạn thương yêu người con của bạn, bạn nhìn ngắm cậu ấy; bạn quan sát bộ mặt thanh tú, cặp mắt to, ý thức lạ thường của hồn nhiên. Khi bạn thương yêu một cái cây, bạn nhìn ngắm nó bằng toàn thân tâm của bạn. Nhưng chúng ta chưa bao giờ nhìn ngắm những sự việc sự vật trong cách đó. Muốn trực nhận ý nghĩa của chết cần đến một loại bùng nổ mà thổi tung tức khắc tất cả những biểu tượng, những hoang đường, những lý tưởng, những niềm tin an ủi, để cho bạn có thể nhìn ngắm chết trọn vẹn, tổng thể. Nhưng rất bất hạnh và bi thảm, có thể bạn chưa bao giờ nhìn ngắm bất kỳ cái gì tổng thể. Phải không? Bạn có khi nào nhìn ngắm người con n của bạn tổng thể, bằng toàn thân tâm của bạn – đó là, không thành kiến, không khen ngợi hay chỉ trích, không nói hay cảm giác, “Cậu ấy là con của tôi”? Nếu bạn có thể

làm việc này, bạn sẽ phát giác rằng nó bộc lộ một ý nghĩa và vẻ đẹp lạ thường. Vậy là không có bạn và người con – mà không có nghĩa một đồng nhất giả tạo cùng người con. Khi bạn nhìn ngắm bất kỳ cái gì đó, không có đồng nhất bởi vì không có tách rời.

Trong cùng cách như vậy, liệu bạn có thể nhìn ngắm chết một cách tổng thể? – mà là không sợ hãi. Chính bởi sợ hãi cùng ý định để tẩu thoát sợ hãi đã tạo ra tất cả những hoang đường, những biểu tượng, những niềm tin này. Nếu bạn có thể nhìn ngắm nó tổng thể, bằng toàn thân tâm của bạn, lúc đó bạn sẽ thấy rằng chết có một ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn bởi vì lúc đó không có sợ hãi. Chính bởi sợ hãi mới thúc đẩy chúng ta phải đòi hỏi biết được liệu có sự tiếp tục sau chết và sợ hãi tìm được đáp lại riêng của nó trong niềm tin rằng *có* hay *không có*. Nhưng khi bạn có thể nhìn ngắm bằng sự trọn vẹn vào cái sự việc được gọi là chết này, không còn buồn bã. Rốt cuộc, khi người con trai của tôi chết, tôi cảm thấy cái gì? Tôi bị hụt hẫng. Cậu ấy đã đi mất không bao giờ quay lại, và tôi cảm thấy một ý thức của trống rỗng, cô độc. Cậu ấy là con trai của tôi, trong cậu ấy tôi đã đầu tư tất cả hy vọng của tôi về bất tử, về tiếp tục cái “tôi” và cái “của tôi”; bởi vì hy vọng sự tiếp tục riêng của tôi này đã bị mất đi, tôi cảm thấy hoàn toàn bơ vơ. Vì vậy tôi thực sự căm ghét chết; nó là một kinh tởm, một thứ phải bị xua đuổi, qua niềm tin, qua vô vàn hình thức của tẩu thoát. Thế là sợ hãi tiếp tục, sinh ra ý định và nuôi dưỡng đau khổ.

Vì vậy sự kết thúc của đau khổ không xảy đến qua bất kỳ hành động nào của ý định. Đau khổ có thể đến một kết thúc chỉ khi nào có một phá vỡ khỏi mọi thứ mà cái trí đã sáng chế cho nó để tẩu thoát. Bạn buông bỏ hoàn toàn tất cả những biểu tượng, những hoang đường, những hình thành ý tưởng, những niềm tin bởi vì bạn thực sự muốn thấy chết là gì, bạn thực sự muốn hiểu rõ đau khổ; nó là một thôi thúc hùng hực. Sau đó việc gì xảy ra? Bạn ở trong một trạng thái của mãnh liệt; bạn không chấp nhận hay phủ nhận, bởi vì bạn không đang cố gắng tẩu thoát. Bạn đang đối diện sự kiện. Và y như thế khi bạn đối diện sự kiện của chết, của đau khổ, y như thế khi bạn đối diện tất cả những sự kiện bạn bị

đương đầu, lúc đó bạn sẽ phát giác rằng kia kia có một nổ tung mà không bị sinh ra qua sự dần dần, qua chuyển động chậm chậm của thời gian. Lúc đó chết có một ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn.

Chết là cái không biết được, giống như đau khổ. Thực sự bạn không biết đau khổ; bạn không biết chiều sâu của nó, sức sống lạ thường của nó. Bạn biết phản ứng đến đau khổ nhưng không phải hành động của đau khổ, nó hàm ý cái gì; bạn không hiểu liệu nó xấu xa hay đẹp đẽ. Nhưng biết bản chất, chiều sâu, vẻ đẹp và sự dễ thương của chết và đau khổ là sự kết thúc của chết và đau khổ.

Bạn thấy, những cái trí của chúng ta vận hành một cách máy móc trong cái đã được biết, và với cái đã được biết chúng ta tiếp cận cái không biết được: chết, đau khổ. Liệu có thể có một nổ tung, để cho cái đã được biết không vấy bẩn cái trí? Bạn không thể loại bỏ cái đã được biết. Điều đó sẽ vô lý, xuân ngược; nó sẽ chẳng dẫn bạn đến nơi nào cả. Điều gì quan trọng là không cho phép cái trí bị vấy bẩn bởi cái đã được biết. Nhưng không-vấy bẩn của cái trí bởi cái đã được biết này không xảy ra qua quyết tâm, qua bất kỳ hành động nào của ý định. Nó xảy ra khi bạn thấy sự kiện như nó là, và bạn có thể thấy sự kiện như nó là – sự kiện của chết, của đau khổ – chỉ khi nào bạn trao chú ý tổng thể của bạn đến nó. Chú ý tổng thể không là tập trung; nó là một trạng thái của ý thức trọn vẹn mà trong đó không có loại trừ.

Vậy là sự kết thúc của đau khổ nằm trong đối diện tổng thể của đau khổ, mà là trực nhận đau khổ là gì. Thực ra, điều đó có nghĩa, buông bỏ tất cả những hoang đường của bạn, những huyền thoại của bạn, những truyền thống của bạn, và những niềm tin của bạn – việc đó bạn không thể thực hiện từ từ. Chúng phải buông bỏ tức khắc, ngay lúc này. Không có phương pháp để nhờ vào đó buông bỏ chúng. Nó xảy ra khi bạn trao chú ý tổng thể của bạn đến cái gì đó mà bạn muốn hiểu rõ, mà không có bất kỳ ham muốn tẩu thoát nào.

Chúng ta chỉ biết từng mảnh sự việc lạ thường được gọi là sống này; chúng ta không bao giờ nhìn ngắm đau khổ, ngoại trừ

qua bức màn của những tẩu thoát; chúng ta chưa bao giờ thấy vẻ đẹp, sự bao la của chết, và chúng ta biết nó chỉ qua sợ hãi và buồn bã. Có thể có hiểu rõ của sống, và của ý nghĩa và vẻ đẹp của chết, chỉ khi nào cái trí ngay tức khắc trực nhận cái gì là.

Bạn biết không, mặc dù chúng ta phân biệt chúng, tình yêu, chết, và đau khổ, tất cả đều giống nhau; bởi vì, chắc chắn, tình yêu, chết, và đau khổ là cái không thể biết được. Khoảnh khắc bạn biết tình yêu, bạn đã không còn thương yêu. Tình yêu vượt khỏi thời gian; nó không có khởi đầu và không có kết thúc, trái lại hiểu biết có. Và khi bạn nói, “Tôi biết tình yêu là gì,” bạn không biết. Bạn chỉ biết một cảm giác, một kích thích. Bạn biết phản ứng đến tình yêu, nhưng phản ứng đó không là tình yêu. Trong cùng cách đó, bạn không biết chết là gì. Bạn chỉ biết những phản ứng đến chết, và bạn sẽ khám phá chiều sâu và ý nghĩa trọn vẹn của chết chỉ khi nào những phản ứng đã kết thúc.

Làm ơn lấy ửng nghe điều này như cái gì đó liên quan sống còn đến mỗi con người, dù người ấy ở nấc thang cao nhất hay thấp nhất trong xã hội. Đây là một vấn đề cho mỗi người chúng ta, và chúng ta phải biết nó như chúng ta biết đói khát, như chúng ta biết ái ân, như thỉnh thoảng chúng ta có lẽ biết một ân lành trong nhìn ngắm những ngọn cây hay bầu trời khoáng đãng. Bạn biết, ân lành chỉ đến khi cái trí trong một trạng thái không-phản ứng. Biết chết là một ân lành, bởi vì chết là cái không biết được. Nếu không hiểu rõ chết, bạn có lẽ dành ra hết cuộc đời của bạn tìm kiếm cái không biết được, và bạn sẽ không bao giờ tìm được nó. Nó giống như tình yêu mà bạn không biết. Bạn không biết tình yêu là gì; bạn không biết sự thật là gì. Nhưng tình yêu không thể được tìm kiếm; sự thật không thể được tìm kiếm. Khi bạn tìm kiếm sự thật, nó là một phản ứng, một tẩu thoát khỏi sự kiện. Sự thật trong cái gì là, không phải trong phản ứng đến cái gì là.

Bombay, 7 tháng ba 1962

Tôi muốn trình bày về vấn đề của chết, cũng như tuổi tác và sự chín chắn, thời gian và sự phủ nhận, mà là tình yêu. Nhưng trước khi tôi tìm hiểu điều đó, tôi nghĩ chúng ta nên rất rõ ràng và đã hiểu rõ sâu sắc rằng sợ hãi trong bất kỳ hình thức nào gây biến dạng và nuôi dưỡng ảo tưởng, và rằng đau khổ làm tối tăm cái trí. Một cái trí tối tăm, một cái trí bị trói buộc trong ảo tưởng thuộc bất kỳ loại nào không thể hiểu rõ vấn đề lạ thường của chết. Chúng ta ẩn náu trong ảo tưởng, trong tưởng tượng, trong hoang đường, trong vô vàn hình thức khác nhau của những câu chuyện bịa đặt. Một cái trí bị khập khiễng như thế không thể hiểu rõ cái sự việc mà chúng ta gọi là chết này, và một cái trí đã bị làm tê liệt bởi đau khổ cũng không thể hiểu rõ.

Vấn đề của sợ hãi và đau khổ không là một việc mà bạn có thể triết lý hay xua đuổi khỏi bạn qua một tẩu thoát. Nó ở đó như cái bóng của bạn, và bạn phải giải quyết nó thẳng thắn và tức khắc. Bạn không thể đem nó theo ngày này sang ngày khác, dù chúng ta nghĩ đau khổ hay sợ hãi đó nghiêm trọng đến chừng nào. Dù nó hiển lộ hay kín đáo, nó phải được hiểu rõ tức khắc. Hiểu rõ là tức khắc; hiểu rõ không đến qua thời gian. Nó không là kết quả của tìm kiếm, theo đuổi, đòi hỏi, yêu cầu liên tục. Hoặc bạn thấy nó tổng thể, trọn vẹn trong một lóe sáng, hoặc bạn không thấy nó gì cả.

Tôi muốn tìm hiểu sự việc được gọi là chết này mà tất cả chúng ta rất quen thuộc. Chúng ta đã quan sát nó, chúng ta đã nhìn thấy nó, nhưng chúng ta đã chưa bao giờ trải nghiệm nó; nó chưa bao giờ đã là số phận của chúng ta để đi qua những cánh cổng của

chết. Nó phải là một trạng thái lạ thường. Tôi muốn tìm hiểu nó, không phải theo cảm tính, không phải ủy mị, không phải với một chuỗi của những niềm tin có bố cục khép kín, nhưng thực tế, như một sự kiện, hiểu rõ nó như tôi hiểu rõ con quạ đó đang kêu trên cây xoài kia – thực tế như thế. Nhưng muốn hiểu rõ cái gì đó thực tế, bạn phải trao chú ý của bạn; như bạn lắng nghe tiếng kêu của con chim đó trên cây – bạn không căng thẳng, bạn lắng nghe; bạn không nói, “Nó là con quạ Thật bực mình làm sao! Tôi muốn nghe người nào đó,” nhưng bạn đang lắng nghe tiếng kêu đó cùng điều gì đang được nói. Nhưng khi bạn chỉ muốn lắng nghe người nói và kháng cự con chim lẫn tiếng ồn nó đang tạo ra, bạn sẽ chẳng nghe con chim hay người nói. Và tôi e rằng đó là điều gì hầu hết chúng ta đang làm khi bạn đang lắng nghe một vấn đề sâu sắc và phức tạp.

Hầu hết chúng ta đã không cho những cái trí của chúng ta tổng thể, trọn vẹn. Chúng ta không bao giờ làm một chuyến hành trình của tư tưởng đến tận kết thúc của nó. Bạn chưa bao giờ nô đùa cùng một ý tưởng và thấy toàn hàm ý của nó và vượt khỏi nó. Vì vậy sẽ rất khó khăn cho bạn nếu bạn không trao chú ý của bạn, nếu bạn không lắng nghe thư giãn, thanh thản, bằng một bao dung trong đó không có kìm hãm, không có nỗ lực. Thực hiện được việc này rất khó khăn cho hầu hết chúng ta – lắng nghe – bởi vì chúng ta luôn luôn đang đến giải điều gì đang được nói, và chúng ta không bao giờ *lắng nghe* điều gì đang được nói.

Tôi muốn tìm hiểu vấn đề của chết này như một sự kiện, không phải chết của bạn hay chết của tôi, hay chết của người nào đó – người nào đó mà bạn thích, hay người nào đó mà bạn không thích – nhưng chết như một vấn đề. Bạn biết, chúng ta nhét đầy những hình ảnh, những biểu tượng; với hầu hết chúng ta những biểu tượng có một quan trọng lạ lùng, còn thực tế hơn điều thực tế. Khi tôi nói về chết, lập tức bạn sẽ nghĩ về người nào đó mà bạn đã mất, và suy nghĩ đó sẽ ngăn cản bạn không thấy sự kiện. Tôi sẽ tiếp cận nó qua những phương cách thay đổi, những phương cách khác nhau – không phải chết là gì và cái gì sau chết? Đó là những

câu hỏi hoàn toàn thiếu chín chắn. Khi bạn hiểu rõ cái sự việc lạ thường được hàm ý trong chết, bạn không đặt ra câu hỏi đó: Đời sau là gì? Chúng ta phải suy nghĩ chín chắn. Một cái trí chín chắn sẽ không bao giờ hỏi liệu có một đời sau, liệu có một tiếp tục.

Chúng ta phải hiểu rõ suy nghĩ chín chắn là gì, chín chắn là gì, và tuổi tác là gì. Hầu hết chúng ta đều biết tuổi tác là gì, bởi vì chúng ta có tầng trưởng già cỗi, dù bạn thích nó hay không. Tuổi tác không là chín chắn. Chín chắn không liên quan với hiểu biết. Tuổi tác có thể chứa đựng hiểu biết nhưng không chứa đựng chín chắn. Nhưng tuổi tác có thể tiếp tục với tất cả hiểu biết, với tất cả những truyền thống nó đã thấm lượm. Tuổi tác là một qui trình máy móc của một cơ thể tầng trưởng già hơn, đang được sử dụng liên tục. Một thân thể liên tục đang được sử dụng trong đấu tranh, trong lao dịch, trong đau khổ, trong sợ hãi – một cơ thể mà bị thúc đẩy – chẳng mấy chốc già cỗi, giống như bất kỳ cái máy nào. Nhưng một thân thể già nua không là một cái trí chín chắn. Chúng ta phải hiểu rõ sự khác nhau giữa tuổi tác và chín chắn.

Chúng ta được sinh ra non dại, nhưng thế hệ già cỗi mau chóng mang tuổi tác già nua đến những người trẻ thơ, thế hệ quá khứ, mà đã già cỗi trong hiểu biết, trong đời bại, trong xấu xa, trong đau khổ, trong sợ hãi, áp đặt điều đó vào những người trẻ thơ. Họ đã già nua trong tuổi tác rồi, và họ chết. Đó là số phận của mọi thế hệ bị trói buộc trong cấu trúc cũ kỹ của xã hội. Và xã hội không muốn một con người mới mẻ, một thực thể mới mẻ; nó muốn anh ấy phải kính trọng, nó đúc khuôn anh ấy, định hình anh ấy, và thế là hủy diệt sự trong sáng, sự hồn nhiên của tuổi trẻ. Đây là điều gì chúng ta đang thực hiện với tất cả trẻ em quanh đây và trong thế giới. Và đứa trẻ đó, khi em đến tuổi trưởng thành, đã cần cỗi rồi và sẽ không bao giờ chín chắn.

Chín chắn là sự hủy diệt xã hội, cấu trúc tâm lý của xã hội. Nếu bạn không hoàn toàn tàn nhẫn với chính bạn, và nếu bạn không hoàn toàn được tự do khỏi xã hội, bạn sẽ không bao giờ chín chắn. Cấu trúc xã hội, cấu trúc tâm lý của tham lam, ganh ghét, quyền hành, chức vụ, tuân phục – nếu theo tâm lý bạn không

được tự do khỏi tất cả điều đó, vậy thì bạn sẽ không bao giờ chín chắn. Và bạn cần một cái trí chín chắn. Một cái trí mà tự nó ở trong chín chắn của nó, một cái trí không bị khập khiễng, không bị vấy bẩn, không có gánh nặng nào cả – chỉ một cái trí như thế mới là một cái trí chín chắn.

Và bạn phải hiểu rõ điều này: chín chắn không là một vấn đề của thời gian. Nếu bạn thấy rất rõ ràng, không có bất kỳ biến dạng nào, cấu trúc tâm lý của xã hội trong đó bạn được sinh ra, được nuôi dưỡng, được giáo dục, vậy thì, khoảnh khắc bạn thấy, bạn vượt khỏi nó. Do đó có chín chắn ngay tức khắc, không phải trong thời gian. Bạn không thể chín chắn dần dần; chín chắn không giống như quả trên cái cây. Quả trên cái cây cần thời gian, màn đêm, không khí trong lành, ánh nắng trời, mưa; và trong tiến hành đó nó chín muồi, sẵn sàng rụng. Nhưng chín chắn không thể chín muồi; chín chắn xảy ra ngay tức khắc – hoặc bạn chín chắn, hoặc bạn không chín chắn. Đó là lý do tại sao theo tâm lý rất quan trọng phải thấy bằng cách nào cái trí của bạn bị trói buộc trong cấu trúc của xã hội mà bạn đang được nuôi dưỡng trong nó, xã hội mà đã bắt buộc bạn phải kính trọng, đã bắt buộc bạn phải tuân phục, đã thúc đẩy bạn trong khuôn mẫu của những hoạt động của nó.

Tôi nghĩ người ta có thể thấy tổng thể, tức khắc, bản chất độc hại của xã hội, như người ta thấy một cái chai được dán nhãn “thuốc độc.” Khi bạn thấy nó theo cách đó, bạn sẽ không bao giờ dám sờ nó; bạn biết nó độc hại. Nhưng bạn không biết rằng xã hội là một độc hại, rằng nó là một vật gây chết chóc nhất cho một con người chín chắn. Bởi vì chín chắn là một trạng thái của một cái trí mà cô đơn, trái lại cấu trúc xã hội thuộc tâm lý này không bao giờ cho phép bạn một mình, cô đơn nhưng nó luôn luôn đang định hình bạn, hiển lộ hay kín đáo. Một cái trí chín chắn là một cái trí hoàn toàn cô đơn; bởi vì nó đã hiểu rõ, nó là tự do. Và tự do này ngay tức khắc. Bạn không thể vận dụng ra nó, bạn không thể tìm kiếm nó, bạn không thể kỷ luật chính bạn để có nó; và đó là vẻ đẹp của tự do. Tự do không là kết quả của tư tưởng; tư tưởng không bao giờ được tự do, không bao giờ có thể được tự do.

Nếu chúng ta hiểu rõ bản chất của chín chắn, vậy thì chúng ta có thể tìm hiểu thời gian và sự tiếp tục. Với hầu hết chúng ta, thời gian là một sự kiện thực sự. Thời gian theo đồng hồ là một sự kiện thực sự – phải mất thời gian để đến nhà bạn; phải mất thời gian để thu lượm hiểu biết; phải mất thời gian để học một kỹ thuật. Nhưng liệu có bất kỳ thời gian nào khác, ngoại trừ thời gian đó? Liệu có thời gian tâm lý? Chúng ta đã dựng nên thời gian tâm lý, thời gian được bao phủ bởi khoảng cách, không gian, giữa cái “tôi” và cái gì tôi muốn là, giữa cái “tôi” và cái gì tôi nên là, giữa quá khứ mà đã là cái “tôi” qua hiện tại mà là cái “tôi” đến tương lai mà là cái “tôi.” ấy là tư tưởng dựng nên thời gian tâm lý. Nhưng liệu có thời gian đó? Để tìm được cho chính bạn, bạn phải tìm hiểu sự tiếp tục.

Chúng ta có ý gì qua từ ngữ *tiếp tục* đó? Và ý nghĩa bên trong của từ ngữ đó là gì, mà đã quá thông thường trên đôi môi của chúng ta? Bạn biết, nếu bạn suy nghĩ về cái gì đó, như là vui thú mà bạn đã trải qua, liên tục, ngày qua ngày, từng giây phút, suy nghĩ đó cho vui thú quá khứ một tiếp tục. Nếu bạn suy nghĩ về cái gì đó mà đau khổ, hoặc trong quá khứ hoặc trong tương lai, suy nghĩ đó cho nó một tiếp tục. Điều này rất đơn giản. Tôi thích cái gì đó, và tôi suy nghĩ về nó; suy nghĩ về nó thiết lập một liên hệ giữa cái gì đã là, suy nghĩ mà suy nghĩ về nó, và sự kiện rằng tôi thích có nó ại. Làm ơn, đây là một việc rất đơn giản nếu bạn để ý đến nó một tí; nó không là một việc phức tạp lắm. Nếu bạn không hiểu rõ tiếp tục là gì, bạn sẽ không hiểu rõ điều gì tôi sắp sửa nói về chết. Bạn phải hiểu rõ điều gì đã được trình bày bởi tôi, không phải như một lý thuyết hay một niềm tin, nhưng như một thực tế mà bạn tự thấy cho chính bạn.

Nếu bạn luôn luôn suy nghĩ về người vợ của bạn, về ngôi nhà của bạn, về con cái của bạn, hay về công việc của bạn, bạn đã thiết lập một tiếp tục, đúng chứ? Nếu bạn có một phần uất, một sợ hãi, một ý thức của tội lỗi, và nếu bạn suy nghĩ về nó liên tục, nhắc nhớ, nhớ lại, đem nó ra khỏi quá khứ, bạn đã thiết lập một tiếp tục. Và những cái trí của chúng ta vận hành trong tiếp tục đó;

tất cả suy nghĩ của chúng ta là tiếp tục đó. Thuộc phần tâm lý bạn có bạo lực, và bạn suy nghĩ về không-bạo lực, lý tưởng; thế là qua suy nghĩ về không-bạo lực của bạn, bạn đã thiết lập sự tiếp tục của bạo lực. Làm ơn, đây là điều quan trọng phải hiểu rõ. Nó rất đơn giản ngay khi bạn thấy điều này: tư tưởng, suy nghĩ về cái gì đó, cho nó sự tiếp tục, dù nó là dễ chịu hoặc bức dọc, dù nó cho bạn sung sướng hoặc cho bạn đau khổ, dù nó là cái gì đó qua rồi hoặc cái gì đó sẽ xảy đến vào ngày mai hay tuần tới.

Vì vậy chính là suy nghĩ mà thiết lập sự tiếp tục trong hành động – như là đi làm **ôm** ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng khác, trong ba mươi năm cho **ên** khi cái trí của bạn là một cái trí chết. Và cũng như thế bạn thiết lập một tiếp tục cùng gia đình của bạn. Bạn nói, “Nó là gia đình *của tôi*.” Bạn suy nghĩ về nó; bạn cố gắng bảo vệ nó; bạn cố gắng dựng lên một cấu trúc, một bảo vệ tâm lý trên nó và quanh bạn. Và thế là gia đình trở thành quan trọng cực kỳ, và bạn bị hủy diệt. Gia đình gây hủy hoại; nó là một vật gây chết chóc, bởi vì nó là một bộ phận của cấu trúc xã hội mà giam giữ cá thể. Vì đã thiết lập sự tiếp tục, cả tâm lý cũng như vật chất, sau đó thời gian trở nên rất quan trọng – thời gian không phải **qua đ**ng hồ nhưng thời gian như một phương tiện để đến, thời gian như một phương tiện để đạt được, kiếm được, thành công theo tâm lý. Bạn không thể thành công, bạn không thể kiếm được, nếu bạn không suy nghĩ về nó, cho đến khi bạn trao cái trí của bạn đến nó. Vì vậy theo tâm lý, phía bên trong, sự ham muốn cho tiếp tục là phương cách của thời gian, và thời gian nuôi dưỡng sợ hãi; và suy nghĩ như thời gian sợ hãi chết.

Nếu bên trong bạn không có thời gian gì cả, vậy thì chết trong một tích tắc; nó không là cái gì đó phải bị sợ hãi. Đó là, nếu mỗi giây phút của ngày tư tưởng không cho sự tiếp tục đến cả vui thú lẫn đau khổ, mãn nguyện hay không-mãn nguyện, lăng mạ, khen ngợi, mọi thứ mà tư tưởng trao chú ý đến nó, lúc đó có chết mỗi giây phút. Người ta phải chết đi mỗi giây phút – không lý thuyết. Đó là lý do tại sao rất quan trọng phải hiểu rõ bộ máy của tư tưởng này. Tư tưởng chỉ là một phản ứng, một phản hồi của quá

khứ; nó không có giá trị, không phải như cái cây mà bạn thực sự thấy.

Muốn hiểu rõ ý nghĩa lạ thường của chết – có một ý nghĩa của chết mà tôi sẽ tìm hiểu ngay đây – bạn phải hiểu rõ vấn đề của tiếp tục này, thấy sự thật của nó, thấy hệ thống máy móc của tư tưởng mà tạo ra sự tiếp tục.

Tôi thích bộ mặt của bạn; tôi suy nghĩ về nó, và tôi đã thiết lập một liên hệ với bạn trong tiếp tục. Tôi không thích bạn; tôi suy nghĩ về nó, và tôi thiết lập nó. Bây giờ nếu bạn không suy nghĩ về cái gì cho bạn vui thú hay đau khổ, hay về ngày mai, hay về điều gì bạn sẽ có được – dù bạn sẽ thành công, dù bạn sẽ đạt được sự nổi tiếng, tiếng xấu, mà mọi chuyện tương tự – nếu bạn không suy nghĩ gì cả về đạo đức của bạn, về sự kính trọng của bạn, về điều gì người ta nói hay không nói, nếu bạn tổng thể, hoàn toàn bình thường, vậy thì không có tiếp tục.

Tôi không hữu liệu bạn có bình thường đến mọi thứ hay không. Tôi không có ý nói quen thuộc với mọi thứ. Bạn đã quen thuộc với sự xấu xí của Bombay, sự bận thủ của đường xá, phương cách bạn sống. Bạn đã quen thuộc với nó; điều đó không có nghĩa bạn bình thường. Quen thuộc với cái gì đó như thói quen, làm đờ đẫn cái trí, làm cái trí vô cảm. Nhưng bình thường là điều gì đó hoàn toàn khác hẳn. Bình thường hiện diện khi bạn phủ nhận, chối từ một thói quen. Khi bạn thấy sự xấu xí và tỉnh thức được nó, khi bạn thấy bầu trời xanh xanh lúc hoàng hôn và tỉnh thức được nó, không mong muốn cũng không phủ nhận, không chấp nhận cũng không xua đuổi, không bao giờ đóng cửa với bất kỳ thứ gì, và thế là phía bên trong, hoàn toàn nhạy cảm đến mọi thứ quanh bạn, vậy là từ đó hiện diện một bình thường mà có một mãnh liệt lạ thường. Và cái gì mạnh mẽ lại mong manh, dễ vỡ, bởi vì không có kháng cự. Nhưng cái trí mà chỉ kháng cự bị trôi buộc trong thói quen, và thế là nó là một cái trí vô cảm, ngu xuẩn, đần độn.

Một cái trí bình thường ý thức được sự giả dối của nền văn minh của chúng ta, sự nông cạn của tư tưởng của chúng ta, những

liên hệ xấu xa; nó ý thức được con đường, vẻ đẹp của một cái cây, hay một bộ mặt dễ thương, một nụ cười; và nó không phủ nhận cũng như không chấp nhận những điều đó nhưng chỉ quan sát – không theo trí năng, không bỡ ngỡ, nhưng bằng sự bình thường triu mến và nhân hậu. Quan sát không là tách rời, bởi vì không có quyền luyến. Chỉ khi nào cái trí bị quyền luyến – với nhà cửa của bạn, với gia đình, với công việc nào đó – bạn mới nói về tách rời, Nhưng bạn biết, khi bạn bình thường, có một dịu dàng cho nó, có một hương thơm cho nó, có một chất lượng của năng lượng lạ thường. [Đây có lẽ không là ý nghĩa của từ ngữ đó trong tự điển]. Người ta phải bình thường – với sức khỏe, với cô độc, với điều gì người khác nói hay không nói, bình thường với liệu người ta có thành công hay không thành công, bình thường với uy quyền.

Nếu bạn nghe người nào đó đang bắn, đang gây nhiều tiếng ồn bởi một khẩu súng, bạn có thể dễ dàng quen thuộc nó, và bạn biến thành một người điếc; đó không là bình thường. Bình thường hiện diện khi bạn lắng nghe tiếng ồn đó mà không kháng cự, theo cùng tiếng ồn đó, lướt trên tiếng ồn đó vô hạn. Vậy là tiếng ồn đó không ảnh hưởng bạn, không xuyên tạc bạn, không làm cho bạn bình thường. Vậy là bạn lắng nghe mọi tiếng ồn trong thế giới – tiếng ồn của con cái bạn, của người vợ bạn, của chim chóc, tiếng ồn của huyền thuyên mà những người chính trị gây ra. Bạn lắng nghe nó trọn vẹn bằng bình thường và thế là bằng hiểu rõ.

Một cái trí muốn tìm hiểu thời gian và sự tiếp tục phải bình thường với thời gian và không tìm kiếm để lấp đầy không gian mà bạn gọi là thời gian đó bằng vui chơi, bằng thờ phụng, bằng náo nhiệt, bằng đọc sách báo, bằng xem phim, bằng mọi phương tiện mà bạn đang sử dụng lúc này. Và khi lấp đầy nó bằng tư tưởng, bằng hành động, bằng vui chơi, bằng phấn khích, bằng nhậu nhẹt, bằng phụ nữ, bằng đàn ông, bằng Thượng đế, bằng hiểu biết của bạn, bạn đã cho nó sự tiếp tục, và thế là bạn sẽ không bao giờ biết chết là gì.

Bạn thấy, chết là hủy diệt. Nó là kết thúc; bạn không thể tranh cãi với nó. Bạn không thể nói, “Đừng, chờ một vài ngày nữa.” Bạn không thể bàn bạc; bạn không thể van xin; nó là kết thúc; nó là tuyệt đối. Chúng ta không bao giờ đối diện bất kỳ cái gì mà kết thúc, tuyệt đối. Chúng ta luôn luôn loanh quanh nó, và đó là lý do tại sao chúng ta sợ hãi chết. Chúng ta có thể sáng chế những ý tưởng, những hy vọng, những sợ hãi, và có những niềm tin như là “chúng ta sẽ được sống lại, được sanh lại” – đó là tất cả những phương cách ma mãnh của cái trí, đang hy vọng một tiếp tục, mà thuộc thời gian, mà không là một sự kiện, mà chỉ thuộc tư tưởng. Bạn biết, khi tôi nói về chết, tôi không đang nói về chết của bạn hay chết của tôi – tôi đang nói về *chết*, hiện tượng lạ thường đó.

Với bạn một con sông có nghĩa là con sông mà bạn quen thuộc, sông Ganges, hay con sông quanh ngôi làng của bạn. Ngay lập tức khi từ ngữ *con sông* được đề cập, hình ảnh của một con sông đặc biệt hiện ra trong cái trí của bạn. Nhưng bạn sẽ không bao giờ biết bản chất thực sự của tất cả những con sông, một con sông thực sự là gì, nếu biểu tượng của một con sông đặc biệt hiện ra trong cái trí của bạn. Con sông là con sông lấp lánh, hai bờ dễ thương, cây cối trên bờ – không phải bất kỳ con sông đặc biệt nào, nhưng đặc điểm con sông của tất cả những con sông, vẻ đẹp của tất cả những con sông, nhấp nhô đáng yêu của mỗi dòng chảy, mỗi sung mãn của khối nước. Một con người chỉ thấy một con sông riêng biệt có một cái trí nông cạn, nhỏ nhen. Nhưng cái trí mà thấy con sông như một chuyển động, như nước – không thuộc bất kỳ quốc gia nào, không thuộc mọi thời gian, không thuộc những ngôi làng, nhưng vẻ đẹp của nó – cái trí đó vượt khỏi những cái riêng biệt.

Nếu bạn suy nghĩ về một hòn núi, là một người Ấn độ được nuôi dưỡng bởi tất cả những quyển sách tạm gọi là tôn giáo và tất cả những chuyện như thế, bạn sẽ có thể hình dung dãy núi Himalayas. Đối với bạn núi có nghĩa là dãy núi Himalayas. Thế là ngay tức khắc bạn có một hình ảnh về nó, nhưng núi không là dãy núi Himalayas. Núi là *đỉnh* cao đó trong bầu trời xanh, không

thuộc quốc gia nào, được che phủ trắng xóa, được định hình bởi gió, bởi những cơn động đất.

Khi một cái trí suy nghĩ bao quát về những hòn núi hay về những con sông không thuộc quốc gia nào, vậy thì một cái trí như thế không là một cái trí nhỏ nhen; nó không bị trói buộc bởi những đặc điểm không đáng kể. Nếu bạn suy nghĩ về một gia đình, ngay tức khắc bạn suy nghĩ về gia đình *của bạn*, và thế là gia đình trở thành một việc gây phá hoại. Và bạn có thể chưa bao giờ bàn luận toàn chủ đề của một gia đình nói chung, bởi vì bạn luôn luôn đang liên hệ, qua sự tiếp tục của tư tưởng, với một gia đình tiêu biểu mà bạn phụ thuộc.

Vì vậy khi chúng ta nói về chết, chúng ta không đang nói về chết của bạn hay chết của tôi. Thực sự chẳng quan trọng gì lắm nếu bạn chết hay tôi chết; chúng ta sắp sửa chết, hạnh phúc hay đau khổ – chết hạnh phúc, bởi vì đã sống đầy đủ, trọn vẹn, cùng mọi giác quan, cùng tất cả thân tâm của chúng ta, sinh động trọn vẹn, khỏe mạnh trọn vẹn, hay chết giống như những con người khốn khổ bị suy sụp, bởi tuổi tác, bị tuyệt vọng, đau khổ, không bao giờ biết một ngày, hạnh phúc, phong phú, không bao giờ có một khoảnh khắc trong đó chúng ta đã thấy chất lượng tối thượng. Vì vậy tôi đang nói về Chết, không phải về chết của một người đặc biệt.

Chết là sự kết thúc. Và điều gì chúng ta sợ hãi, điều gì chúng ta kinh khiếp, là sự kết thúc – kết thúc công việc của bạn, xóa sạch, đi khỏi, kết thúc gia đình của bạn, người bạn nghĩ rằng bạn thương yêu, kết thúc một sự việc liên tục mà bạn đã suy nghĩ suốt nhiều năm. Điều gì bạn kinh hãi là sự kết thúc. Tôi không hiểu liệu bạn đã từng cố ý, có ý thức, có chủ ý, suy nghĩ về kết thúc cái gì đó – hút thuốc của bạn, nhậu nhẹt của bạn, đi đến đền chùa của bạn, ham muốn quyền hành của bạn – kết thúc nó trọn vẹn, tức khắc, như con dao của một bác sĩ cắt đi khối ung thư. Bạn đã từng thử cắt đứt một việc gây thỏa mãn cho bạn nhiều nhất? Cắt đứt cái gì đó gây đau khổ rất dễ dàng, nhưng không dễ dàng gì cả khi cắt đứt bằng độ chính xác hoàn hảo và bằng sự rõ ràng đầy

từ tâm cái gì đó gây thỏa mãn, mà không biết việc gì sẽ xảy đến vào ngày mai, không biết việc gì sẽ xảy đến tích tắc kế tiếp sau khi bạn cắt đứt. Nếu bạn cắt đứt mà biết việc gì sẽ xảy đến, lúc đó bạn không đang vận hành. Nếu bạn đã thực hiện nó, vậy thì bạn sẽ biết chết có nghĩa gì.

Nếu bạn đã cắt đứt mọi thứ quanh bạn – mọi góc rẽ thuộc tâm lý, hy vọng, thất vọng, tội lỗi, lo âu, thành công, quyền luyện – vậy thì từ sự vận hành này, sự phủ nhận của toàn cấu trúc thuộc xã hội này, không đang biết điều gì sẽ xảy đến cho bạn khi bạn đang vận hành trọn vẹn, từ phủ nhận tổng thể này có năng lượng để đối diện cái mà bạn gọi là chết. Ngay khi đang chết đi mọi thứ bạn đã biết – đang cố ý cắt đứt mọi thứ bạn đã biết – là chết. Bạn hãy thử nó lần nào đó – không phải như một động thái đạo đức, cố ý, có ý thức – chỉ thử nó, nô đùa cùng nó; bởi vì bạn học hỏi nhiều từ nô đùa hơn từ nỗ lực có ý thức, cố ý. Khi bạn phủ nhận như thế, bạn đã hủy diệt. Và bạn phải hủy diệt, bởi vì chắc chắn từ hủy diệt sự tinh khiết có thể đến, một cái trí vô nhiễm.

Không có gì thuộc tâm lý mà thế hệ quá khứ đã dựng lên xứng đáng được giữ lại. Hãy quan sát xã hội, thế giới mà thế hệ quá khứ đã dựng lên. Giả sử người ta cố gắng làm cho thế giới hỗn loạn thêm, đau khổ thêm, người ta không thể làm thêm được nữa. Bạn phải xóa sạch tất cả việc đó tức khắc, quá nó xuống đường mương. Và muốn cắt đứt nó, quét sạch nó, triệt tiêu nó, bạn cần hiểu rõ và cũng cần cái gì đó nhiều hơn hiểu rõ. Một bộ phận của hiểu rõ đó là từ bi này.

Bạn thấy, chúng ta không thương yêu. Tình yêu chỉ đến khi không có gì cả, khi bạn đã phủ nhận tổng thể thế giới – không phải một vật to lớn được gọi là “thế giới” nhưng chỉ thế giới của bạn, thế giới nhỏ xíu mà bạn sống trong đó – gia đình, quyền luyện, những cái cọ, sự thống trị, thành công của bạn, những hy vọng của bạn, những tội lỗi của bạn, những tuân phục của bạn, những thần thánh của bạn, và những hoang đường của bạn. Khi bạn phủ nhận tất cả thế giới đó, khi tuyệt đối không còn gì sót lại, vậy là từ trống không bao la đó tình yêu hiện diện, mà là một thực

tế lạ thường, mà là một sự kiện lạ thường không bị tưởng tượng bởi cái trí, cái trí là một tiếp tục với gia đình qua ái ân, qua ham muốn.

Và nếu bạn không có tình yêu – mà thực sự là cái không biết được – dù bạn muốn làm gì chẳng nữa, thế giới sẽ ở trong hỗn loạn. Chỉ khi nào bạn phủ nhận tổng thể cái đã được biết – điều gì bạn biết, những trải nghiệm của bạn, hiểu biết của bạn, không phải hiểu biết thuộc công nghệ nhưng hiểu biết thuộc những tham vọng của bạn, những trải nghiệm của bạn, gia đình của bạn – khi bạn phủ nhận tổng thể cái đã được biết, khi bạn xóa sạch nó, khi bạn chết đi tất cả việc đó, bạn sẽ thấy rằng có một trống không lạ thường, một không gian lạ thường trong cái trí. Và chỉ không gian đó mới biết tình yêu là gì. Và chỉ trong không gian đó mới có sáng tạo – không phải sự sáng tạo của trẻ em hay vẽ một bức tranh trên miếng vải, nhưng sáng tạo đó mà là năng lượng tổng thể, cái không thể biết được. Nhưng muốn đến đó, bạn phải chết đi mọi thứ bạn đã biết. Và trong chết đó, có vẻ đẹp lạ thường, có năng lượng sống không cạn kiệt.

London, 12 tháng sáu 1962

Tôi muốn nói về thời gian và chết, và tôi cũng muốn nói về điều gì chúng ta gọi là tình yêu.

Chúng ta không đang quan tâm đến những ý tưởng. Những ý tưởng là tư tưởng đã được tổ chức, và tư tưởng không giải quyết được những vấn đề tâm lý sâu thẳm của chúng ta. Điều gì thực sự xóa sạch những vấn đề của chúng ta là giáp mặt chúng, không phải qua bức màn của tư tưởng nhưng tiếp xúc trực tiếp và toàn sinh lực cùng chúng, thực sự đang thấy và đang cảm thấy sự kiện. Nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ, người ta phải *đầy cảm xúc* – không phải cảm tính nhưng cảm xúc – tiếp xúc cùng sự kiện. Nếu chúng ta phụ thuộc vào tư tưởng, dù khôn ngoan, dù tổ chức tốt, dù có học thức, có lý luận, lý lẽ, hợp lý đến chừng nào chẳng nữa, những vấn đề tâm lý của chúng ta sẽ không bao giờ được giải quyết. Bởi vì chính tư tưởng tạo ra tất cả những vấn đề của chúng ta. Một người thực sự muốn tìm hiểu toàn vấn đề của chết này và không tẩu thoát khỏi nó phải tự tìm ra cho chính mình bằng cách nào tư tưởng tạo ra thời gian, và bằng cách nào tư tưởng cũng ngăn cản chúng ta không hiểu rõ ý nghĩa, sự quan trọng, và sự phong phú của chết.

Hầu hết chúng ta đều sợ hãi chết, và chúng ta cố gắng tẩu thoát khỏi sợ hãi đó bằng cách lý luận chết và bám vào vô số những niềm tin, lý luận hay không lý luận, lại nữa được sáng chế bởi tư tưởng. Đường như đối với tôi, muốn tìm hiểu vấn đề của chết này đòi hỏi một cái trí không chỉ có lý luận, hợp lý, thông minh, nhưng cũng có thể quan sát trực tiếp sự kiện, thấy chết như nó là và không bị che lấp bởi sợ hãi.

Muốn hiểu rõ sợ hãi, chúng ta phải hiểu rõ thời gian. Tôi không có ý nói về thời gian bởi đồng hồ, thời gian tuần tự. Nó rất đơn giản; nó thuộc máy móc; không có gì cần phải hiểu rõ. Tôi đang nói về thời gian tâm lý: nhìn lại nhiều ngày hôm qua, tất cả những việc mà chúng ta đã biết, đã cảm thấy, đã thụ hưởng, đã thấu lượm, và đã lưu trữ trong ký ức. Sự hồi tưởng của quá khứ định hình hiện tại của chúng ta, mà luân phiên được chiếu rọi vào tương lai. Toàn qui tnh này là thời gian tâm lý, mà tư tưởng g bị trói buộc. Tư tưởng là kết quả của hôm qua lướt qua hôm nay sang ngày mai. Tư tưởng của tương lai bị quy định bởi hiện tại, mà lại nữa bị quy định bởi quá khứ.

Quá khứ được cấu thành từ những sự việc mà cái trí tầng ý thức bên ngoài đã học hành ở trường, những công việc nó có, hiểu biết kỹ thuật nó đã thấu lượm, và vân vân, tất cả điều đó là sự tiến hành thuộc máy móc của ghi lại; nhưng nó cũng được cấu thành từ hiểu biết tâm lý, những sự việc người ta đã trải nghiệm và đã lưu trữ, những kỷ niệm được giấu giếm sâu thẳm trong cái trí tầng ý thức bên trong. Hầu hết chúng ta không có thời gian để tìm hiểu tầng bên trong; chúng ta quá bận rộn, quá lao xao bởi những hoạt động hàng ngày của chúng ta; thế là tầng bên trong đưa ra những gợi ý, những bóng gió trong hình thức của những giấc mộng, và sau đó những giấc mộng này cần sự diễn giải.

Tất cả việc này, cả sự tiến hành của tầng ý thức bên ngoài lẫn bên trong, là thời gian tâm lý – thời gian như hiểu biết, thời gian như trải nghiệm, thời gian như khoảng cách giữa cái gì là và cái gì nên là, thời gian như một phương tiện để đến, để thành công, để mãn nguyện, để trở thành. Cái trí tầng ý thức bên ngoài bị định hình bởi bên trong, và rất khó khăn khi muốn hiểu rõ những động cơ, những mục đích, và những ép buộc được che giấu của tầng ý thức bên trong, bởi vì chúng ta không thể tìm được đường vào tầng bên trong qua nỗ lực của ý thức bên ngoài. Nó phải được tiếp cận một cách tiêu cực, không phải bởi sự tiến hành tích cực của phân tích. Người phân tích bị quy định bởi những kỷ niệm của anh ấy, và sự tiếp cận tích cực của anh ấy đến cái gì đó

mà anh ấy không biết và hoàn toàn không nhận thức được chẳng có ý nghĩa bao nhiêu.

Trương tự như thế, chúng ta phải tiếp cận chết một cách tiêu cực, bởi vì chúng ta không biết nó là gì. Chúng ta đã trông thấy những người khác chết. Chúng ta biết có chết qua bệnh tật, tuổi già, và suy sụp, chết qua tai nạn, và chết với một mục đích, nhưng chúng ta thực sự không biết chết có nghĩa gì. Chúng ta có lẽ lý luận về chết. Khi thấy tuổi già ập vào chúng ta – lão suy từ từ, mất trí nhớ của chúng ta, và vân vân – chúng ta có thể nói, “Ồ, sống là một qui trình của sanh, tăng trưởng, và suy sụp, và sự kết thúc của bộ máy vật chất là điều không tránh khỏi.” Nhưng điều đó không mang lại hiểu rõ sâu sắc về chết là gì.

Chết phải là cái gì đó lạ thường, giống như sống. Sống là một sự việc tổng thể. Đau khổ, đau đớn, phiền muộn, vui vẻ, những ý tưởng vô lý, chiếm hữu, ganh ghét, thương yêu. Sự đau khổ dày vò của cô độc – tất cả điều đó là sống. Và muốn hiểu rõ chết chúng ta phải hiểu rõ tổng thể của sống, không phải chỉ lấy một mảnh của nó và sống cùng mảnh đó, như hầu hết chúng ta đều làm. Trong ngày hầu rõ về sống có hiểu rõ về chết, bởi vì sống chết không tách lìa.

Chúng ta không quan tâm đến những ý tưởng hay những niềm tin, bởi vì chúng không giải quyết được gì cả. Một người muốn biết chết có nghĩa gì, muốn thực sự trải nghiệm và biết ý nghĩa trọn vẹn của nó, phải ý thức được chết trong sống; đó là anh ấy phải chết hàng ngày. Thuộc thân thể, bạn không thể chết mỗi ngày, mặc dù có một thay đổi sinh lý đang xảy ra mỗi khoảnh khắc. Tôi đang nói về chết thuộc tâm lý, phía bên trong. Những sự việc chúng ta đã thâm lượm như trải nghiệm, như hiểu biết, những vui thú và những đau khổ chúng ta đã biết – chết đi tất cả việc đó.

Nhưng bạn thấy, hầu hết chúng ta không muốn chết. Bởi vì chúng ta mãn nguyện với sống của chúng ta. Và sống của chúng ta rất xấu xa; nó rất keo kiệt, ganh ghét, một xung đột liên tục. Sống của chúng ta là một đau khổ, với thỉnh thoảng những lóe sáng của hân hoan mà chẳng mấy chốc chỉ trở thành một kỷ niệm, và chết

của chúng ta cũng là một đau khổ. Nhưng chết thực sự là thuộc tâm lý chết đi mọi thứ chúng ta biết – mà nghĩa là có thể đối diện ngày mai nhưng không biết ngày mai là gì. Đây không là một lý thuyết hay một niềm tin tưởng tượng. Hầu hết mọi người sợ hãi chết và vì vậy tin tưởng đầu thai, sống lại, hay bám vào hình thức nào đó của niềm tin. Nhưng một người thực sự muốn tìm ra chết là gì không quan tâm đến niềm tin. Chỉ tin tưởng là thiếu chín chắn. Muốn tìm ra chết là gì, bạn phải biết làm thế nào để chết phần tâm lý.

Tôi không hiểu liệu bạn đã có khi nào thử chết đi cái gì đó rất gần gũi với bạn và cho bạn vui thú cực độ – chết đi nó, không lý do, không buộc tội hay một mục đích, nhưng chỉ chết đi nó như một chiếc lá rụng khỏi cái cây. Nếu bạn có thể chết đi trong cách này mỗi ngày, từng phút, vậy thì bạn sẽ biết sự kết thúc của thời gian tâm lý. Và dường như đối với tôi, một cái trí chín chắn, một cái trí muốn thực sự tìm hiểu, chết trong ý nghĩa này là rất quan trọng. Bởi vì tìm hiểu không là tìm kiếm có một động cơ. Bạn không thể tìm ra cái gì là sự thật nếu bạn có một động cơ, hay nếu bạn bị quy định bởi một niềm tin, bởi một giáo điều. Bạn phải chết đi tất cả thứ đó – chết đi xã hội, chết đi tôn giáo có tổ chức, chết đi vô vàn hình thức của an toàn mà cái trí bám vào.

Những niềm tin và những giáo điều trao tặng sự an toàn tâm lý. Chúng ta thấy rằng thế giới đang trong một hỗn loạn; có sự hỗn loạn toàn cầu, và mọi thứ đang thay đổi rất mau lẹ. Bởi vì thấy tất cả việc này, chúng ta muốn cái gì đó lâu dài, vĩnh cửu, thế là chúng ta bám vào một niềm tin, một lý tưởng, một giáo điều, hình thức nào đó của an toàn tâm lý; và việc này ngăn cản chúng ta không thực sự tìm ra cái gì là sự thật.

Muốn khám phá cái gì đó mới mẻ, bạn phải đến với nó bằng một cái trí hồn nhiên, một cái trí trong sáng, tươi trẻ, không bị vây bắt bởi xã hội. Xã hội là cấu trúc tâm lý của ganh ghét, tham lam, tham vọng, quyền lực, thanh danh; và muốn tìm ra cái gì là sự thật, người ta phải chết đi toàn cấu trúc đó, không phải lý thuyết, không phải trừu tượng, nhưng thực sự chết đi ganh ghét,

chết đi sự theo đuổi của “nhiều hơn.” Chừng nào còn có sự theo đuổi của “nhiều hơn” trong bất kỳ hình thức nào, không thể có sự hiểu rõ về những hàm ý vô cùng của chết. Tất cả chúng ta đều biết rằng chẳng chóng thì chầy chúng ta sẽ chết phần thân thể, rằng thời gian đang trôi qua, và rằng chết sẽ chộp lấy chúng ta; và, bởi vì sợ hãi, chúng ta sáng chế những lý thuyết, chúng ta xếp đặt những ý tưởng về chết, chúng ta lý luận nó. Nhưng đó không là sự hiểu rõ về chết.

Bạn không thể tranh luận với chết phần thân thể; bạn không thể yêu cầu chết cho bạn sống một ngày nữa. Chết là kết thúc tuyệt đối. Và liệu không thể chết đi ganh ghét trong cùng cách, không tranh luận, không hỏi việc gì sẽ xảy đến cho bạn ngày mai nếu bạn chết đi ganh ghét, hay tham vọng? Thật ra, điều này có nghĩa hiểu rõ toàn qui trình của thời gian tâm lý.

Chúng ta luôn luôn suy nghĩ trong thời hạn của thời gian, phần tâm lý đang lập kế hoạch cho ngày mai. Tôi không đang nói về kế hoạch thực tế; đó là vấn đề hoàn toàn khác hẳn. Nhưng phần tâm lý chúng ta món là cái gì đó ngày mai. Cái trí ranh mãnh theo đuổi điều gì nó đã là và điều gì nó sẽ là, và sống của chúng ta được xây dựng trên theo đuổi đó. Chúng ta là kết quả của ký ức của chúng ta, ký ức là thời gian tâm lý. Và liệu có thể không cần nỗ lực, rất thanh thản, chết đi toàn qui trình đó?

Tất cả các bạn đều muốn chết đi cái gì đó gây đau khổ, và việc đó tương đối dễ dàng. Nhưng tôi đang nói về chết đi cái gì đó mà cho bạn vui thú lớn lao, một ý thức vô cùng của sự phong phú bên trong. Nếu bạn chết đi ký ức của một trải nghiệm hưng phấn, chết đi những tầm nhìn của bạn, chết đi những hy vọng và những mãn nguyện của bạn, lúc đó bạn bị giập mặt một ý thức lạ thường của cô độc, và bạn không còn gì để bầu víu nữa. Những nhà thờ, những quyển sách, những vị thầy, những hệ thống triết học – bạn không thể tin cậy bất kỳ điều gì trong chúng nữa, mà là thực hiện đúng nhất, bởi vì nếu bạn tin cậy chúng, bạn vẫn còn sợ hãi, bạn vẫn còn ganh ghét, tham lam, tham vọng, tìm kiếm quyền hành.

Bất hạnh thay, khi chúng ta không tin cậy bất kỳ điều gì, thường thường chúng ta trở nên cay đắng, yếm thế, thiển cận, và rồi chúng ta chỉ sống từ ngày này qua ngày khác, nói rằng việc đó đủ rồi. Nhưng dù cái trí có lẽ lanh lợi và triết lý bao nhiêu, việc đó tạo ra một sống rất nông cạn và nhỏ nhen. Tôi không hiểu liệu bạn đã từng thử việc này, nếu bạn đã từng thử nghiệm nó: không cần nỗ lực chết đi mọi thứ mà bạn biết, không giả dối nhưng thực sự, mà không hỏi điều gì sẽ xảy ra vào ngày mai. Nếu bạn thực hiện được việc này, bạn sẽ đến một ý thức lạ thường của cô độc, một trạng thái của trống không nơi không có ngày mai – và nếu bạn rà soát nó, nó không là trạng thái vô vọng âm đạm. Trái lại!

Rốt cuộc, hầu hết chúng ta đều cô độc kinh khủng. Bạn có lẽ có một nghề nghiệp lý thú, bạn có lẽ có một gia đình và nhiều tiền bạc, bạn có lẽ có sự hiểu biết rộng rãi của một cái trí có học thức; nhưng nếu bạn xua đuổi đi tất cả điều đó khi bạn ở một mình, bạn sẽ biết ý thức lạ thường của cô độc này.

Nhưng bạn thấy, tại một khoảnh khắc như thế chúng ta trở nên rất kinh hoàng. Chúng ta không bao giờ đối diện cô độc đó; chúng ta không bao giờ rà soát trống không đó để phát giác nó là gì. Chúng ta bật máy thu thanh, đọc một quyển sách, huyền thuyên với bạn bè, đi nhà thờ, đi xem phim, uống rượu – tất cả việc đó đều cùng một mức độ, bởi vì tất cả chúng đều trao tặng một tẩu thoát. Thượng đế là một tẩu thoát vui vẻ, giống như nhậu nhẹt. Khi cái trí đang âu thoát, không có nhiều khác biệt giữa Thượng đế và nhậu nhẹt. Có lẽ theo xã hội, nhậu nhẹt không tốt lắm, nhưng sự tẩu thoát đến Thượng đế cũng có phương hại của nó.

Vậy là, muốn hiểu rõ chết, không phải bằng lời nói hay lý thuyết nhưng thực sự trải nghiệm nó, người ta phải chết đi ngày hôm qua, chết đi tất cả những kỷ niệm của người ta, những vết thương tâm lý của người ta, nịnh nọt, lãng nhục, nhỏ nhen, ganh ghét – người ta phải chết đi tất cả việc đó, mà là chết đi chính người ta. Bởi vì tất cả việc đó là người ta. Và vậy là bạn sẽ tìm ra, nếu bạn đã tiến xa như thế, rằng có một cô đơn mà không phải là cô độc. Cô độc và cô đơn là hai trạng thái khác hẳn. Nhưng bạn

không thể thâm thấu cô đơn nếu không rà soát và hiểu rõ trạng thái cô độc đó mà trong nó sự liên hệ không còn ý nghĩa gì cả. Liên hệ của bạn với người vợ của bạn, với người chồng của bạn, với người con trai của bạn, với người con gái của bạn, bạn bè của bạn, công việc của bạn – không có điều gì trong những liên hệ này còn ý nghĩa gì cả khi bạn cô độc trọn vẹn. Tôi chắc chắn một số các bạn đã trải nghiệm trạng thái đó. Và khi bạn có thể rà soát nó và vượt khỏi nó, khi bạn không còn bị kinh hãi bởi từ ngữ *cô độc* đó, khi bạn chết đi tất cả những sự việc bạn đã biết, và xã hội không còn tác động bạn nữa, lúc đó bạn sẽ biết *cái khác lạ*. Xã hội tác động bạn chỉ khi nào bạn còn lệ thuộc vào nó phần tâm lý. Xã hội không còn gây ảnh hưởng vào bạn gì cả từ khoảnh khắc bạn cắt đứt máu chót tâm lý mà cột chặt bạn vào nó. Vậy là bạn ra khỏi những quy định của sự kính trọng và luân lý thuộc xã hội. Nhưng để rà soát cô độc đó mà không tẩu thoát, mà không giải thích bằng từ ngữ, mà ở cùng nó trọn vẹn, đòi hỏi nhiều năng lượng. Bạn cần năng lượng để sống cùng cái gì đó xấu xa nhưng không cho phép nó làm hư hỏng bạn, giống như bạn cần năng lượng để sống cùng cái gì đó đẹp đẽ nhưng không thân thuộc với nó. Năng lượng không vấy bẩn đó là cô đơn mà bạn phải đến.

Và từ tiêu cực đó, từ trống không trọn vẹn đó, có sáng tạo. Chắc chắn tất cả sáng tạo đều xảy ra trong trống không, không phải khi cái trí của bạn đầy ắp. Chết có ý nghĩa chỉ khi nào bạn chết đi tất cả những ảo tưởng của bạn, những giả tạo của bạn, chết đi vô vàn *hội* tưởng của bạn. Vậy là có cái gì đó vượt khỏi thời gian, cái gì đó bạn không thể tiếp cận nếu bạn có sợ hãi, nếu bạn bầu víu những niềm tin, nếu bạn bị trói buộc trong đau khổ.

New Delhi, 6 tháng mười một 1963

Muốn tìm hiểu toàn vấn đề của chết, không phải lý thuyết nhưng thực tế, bạn cần sự khiêm tốn. Tôi đang sử dụng từ ngữ *khiêm tốn* đó không phải như một đức hạnh được vun đắp bởi sự tự đắc, bởi sự kiêu ngạo, nhưng như trạng thái tự nhiên đó của cái trí mà xảy ra khi bạn thực sự đang tự tìm hiểu và đang muốn tìm ra cho chính bạn. Bởi vì đạo đức không sinh sôi trong những biên giới của thời gian. Nó là một bông hoa hiện diện một cách tự nguyện. Người ta không phải tìm kiếm đạo đức hay vun đắp đạo đức. Nếu bạn làm như vậy, nó không còn là đạo đức. Muốn thấy sự thật rằng vun đắp đạo đức không là đạo đức cần đến một cái trí trong một trạng thái của khiêm tốn, bởi vì nếu không có khiêm tốn bạn không thể học hỏi. Tôi đang sử dụng từ ngữ *học hỏi* không trong ý nghĩa của tích lũy, mà là hiểu biết. Chúng ta đang sử dụng từ ngữ *học hỏi* đó trong ý nghĩa của một cái trí không đang tìm kiếm cái gì đó, không đang mưu cầu một kết thúc bởi một động cơ, nhưng trong ý nghĩa của một cái trí mềm dẻo, nhạy bén, có thể thấy điều gì là sự thật ngay tức khắc. Và muốn thực hiện việc đó bạn cần một khiêm tốn lạ thường mà trong nó có chất lượng đặc trưng của mộc mạc khi quan sát. Mộc mạc, như chúng ta biết nó, là khắc khổ, thô thiển; nó trở thành hẹp hòi, cố chấp, mù quáng, giáo điều – nhưng đó không là *học* mộc. Chúng ta đang sử dụng từ ngữ *mộc mạc* trong ý nghĩa của một cái trí mà đã quan sát, đã thấy điều gì là sự thật, và từ chính quan sát đó, nó ở trong một trạng thái tự do từ đó hiện diện kỷ luật mà là mộc mạc.

Phải có mộc mạc cùng khiêm tốn đó, và ở mức độ đó chúng ta sẽ hiệp thông cùng nhau. Bạn sẽ không học hỏi bất kỳ điều gì từ người nói. Nếu bạn làm như thế, người nói trở thành

một uy quyền. Thế là, bạn thực sự không còn là một người quan sát – một người đang khẩn thiết tìm kiếm điều gì là sự thật và gạt đi điều gì là giả dối; bạn sẽ chỉ trở thành một người theo sau, và một người theo sau không bao giờ có thể tìm được điều gì là sự thật. Sự thật phải được khám phá từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, và bạn phải khám phá nó – không chỉ tuân theo những diễn tả bằng từ ngữ. Bạn phải tìm ra nó bằng toàn thân tâm của bạn, và muốn tìm ra nó, bạn cần khiêm tốn.

Một trong những việc mà người ta thấy trong thế giới và trong chính mình là trạng thái kỳ lạ của cái trí mà liên tục đang suy sụp, đang thoái hóa. Tôi không biết liệu bạn đã tự quan sát cái trí riêng của bạn, không phải lý thuyết, không phải phụ thuộc một công thức hoặc phụ thuộc thành công hay không - thành công, nhưng bằng chất lượng của một cái trí mà có thể duy trì sự hiệu quả, sự rõ ràng, khả năng quan sát điều gì là sự thật, mà không có một ý kiến, không có một tư tưởng. Khi người ta quan sát không chỉ những cái trí của những người khác mà còn cả cái trí riêng của người ta, người ta phát hiện rằng có một thoái hóa từ từ, không phải rằng người ta đã từng đạt đến một mức độ để từ đó người ta thoái hóa; người ta phát hiện rằng người ta không có nhạy bén, rõ ràng, năng lượng, chính xác được yêu cầu cho sự quan sát, cho một quan sát có lý luận mà không chen vào bất kỳ cảm tính nào. Hầu hết chúng ta đều xơ cứng, được cố định trong một niềm tin an ủi, với một công việc, một vị trí, một gia đình để duy trì, và chúng ta sống trong trạng thái tối tăm của an toàn. Khi người ta bắt đầu tự quan sát cho chính người ta cái trí riêng của người ta, người ta chắc đã thấy được làm thế nào cái trí, khi nó lớn lên, khi các cơ quan vật chất trưởng thành, từ từ bắt đầu thoái hóa. Chúng ta chấp nhận sự suy sụp này, sự thoái hóa này, và chúng ta không ý thức nó. Và khi chúng ta trở nên ý thức được nó, nó trở thành một xung đột khủng khiếp – làm thế nào để bảo dưỡng cái trí đang suy sụp, đang thoái hóa? Có thể chúng ta chưa bao giờ tự đặt câu hỏi liệu cái trí có cần thoái hóa hay không. Có thể chúng ta chưa bao giờ

tự tìm ra cho chính chúng ta bằng cách đặt câu hỏi liệu có thể chặn đứng sự thoái hóa, sự suy sụp hay không.

Rốt cuộc, sự thoái hóa của cái trí, sự giảm sút của nhạy cảm, sự thiếu rõ ràng của tất cả quan sát của chúng ta – đó đúng thực là chết, phải không? Vì vậy, chúng ta phải tự tìm ra cho chính chúng ta liệu luôn luôn có thể duy trì một chất lượng của cái trí không biết đến thoái hóa? Khi tôi sử dụng từ ngữ *cái trí*, tôi bao gồm trong đó bộ não – tổng thể – không phải là năng lực đầu tư một kỹ thuật đặc biệt và vận hành theo kỹ thuật đó suốt đời rồi sau đó chết. Tôi đang sử dụng từ ngữ *cái trí* trong ý nghĩa cả cái trí tầng ý thức bên ngoài lẫn bên trong, trong đó có bao gồm bộ não – bộ não cùng tất cả những phản ứng của nó, bộ não mà suy nghĩ, hành động, bị kích thích, đáp trả lại tất cả những căng thẳng thần kinh. Chúng ta thấy, khi chúng ta lên, rằng cái trí này bắt đầu suy sụp. Quan sát những người già; quan sát tất cả những người chính trị lớn tuổi; quan sát bằng cách nào ngay cả những người trẻ cũng muốn rơi vào khe rãnh của một tư tưởng đặc biệt và sống theo khe rãnh đó.

Vì vậy dường như đối với chúng ta, rất quan trọng phải tự tìm ra cho chính mình liệu có thể duy trì sự rõ ràng của quan sát đó, thực sự, không lý thuyết – thực sự trong ý nghĩa của hiện tại đang sống, trong hiện tại năng động. Tôi sử dụng từ ngữ *hiện tại* đó không phải trong ý nghĩa của thời gian như ngày mai, hôm qua hay bây giờ. Hiện tại năng động luôn luôn là hiện tại; nó không có ngày mai hay hôm qua. Bạn không nên có ý tưởng rằng bạn sẽ có năng lượng năng động, thuộc sức sống này vào ngày mai; bạn phải ý thức được hiện tại năng động này bằng tất cả năng lượng của bạn, không chỉ năng lượng thuộc công nghệ mà còn bằng tất cả những năng lượng thuộc thẩm mỹ của bạn, bằng những tình cảm của bạn, bằng những phiền muộn của bạn, bằng những đau khổ của bạn, những thất vọng, những tham vọng, những thất bại, và sự khổ não của vô vọng. Liệu có thể tỉnh thức được tất cả điều đó và duy trì sự rõ ràng của quan sát lẫn sự hồn nhiên của tìm hiểu hay không? Nếu điều này không thể được, bất kỳ hành động nào

chúng ta thực hiện đều không có ý nghĩa thuộc sức sống. Nó trở thành máy móc.

Làm ơn hãy quan sát những cái trí riêng của các bạn. Bạn không đang lắng nghe người nói. Đừng bị trói buộc trong những từ ngữ của người nói. Ông ta chỉ đang diễn tả, và điều gì được diễn tả không là sự kiện. Từ ngữ không là sự kiện; từ ngữ *cái cây* không là sự kiện, mà là cái cây. Nếu bạn muốn quan sát cái cây, từ ngữ chẳng quan trọng bao nhiêu.

Chúng ta đang đặt ra một câu hỏi cơ bản, và bạn phải tìm ra lần khám phá sự thật của nó. Câu hỏi của chúng ta là: Liệu cái trí có thể luôn luôn không mất sự rõ ràng của nó, khả năng lý luận của nó – không lệ thuộc thành kiến nào, không lệ thuộc một tưởng tượng hay quan điểm hay hiểu biết nào – và tự duy trì trong một trạng thái lành mạnh không có bất kỳ những ngõ ngách nào bị mục nát, chưa khai phá, ối tăm? Liệu có thể được? Muốn tìm ra điều đó, người ta phải ý thức được những nguyên nhân của sự thoái hóa này. Lúc này, chúng ta đang sử dụng từ ngữ *nguyên nhân* chỉ để thể hiện cái nguồn mà từ đó cái trí bị làm cho ối tăm. Bạn có thể khám phá nguyên nhân căn bản của bạn, nhưng bạn phải làm cái gì đó cho nó, bạn phải đi khám bác sĩ, bạn có lẽ phải giải phẫu; bạn phải hành động. Nhưng hầu hết chúng ta đều nghĩ rằng bằng cách chỉ khám phá nguyên nhân, chúng ta đã giải quyết toàn sự việc. Và thế là sự lặp lại tiếp tục. Sự lặp lại là một trong những nhân tố của thoái hóa – qui trình lặp lại, sự hình thành của những thói quen và sống trong những thói quen đó. Vì vậy sự khám phá nguyên nhân sẽ không làm tự do cái trí khỏi nhân tố của thoái hóa.

Một trong những nhân tố chính của thoái hóa là sự lặp lại, sự lặp lại thuộc tâm lý – không phải mặc một cái áo sơ mi hay một cái áo khoác, hay đi làm việc, hay học một kỹ thuật đặc biệt, mà bạn lặp lại; điều đó quá thô thiển. Sự lặp lại tôi muốn nói là hệ thống máy móc để hình thành thói quen của cái trí, mà, trong trạng thái tâm lý, vận hành trong những niềm tin, trong những giáo điều, trong những quan điểm.

Nếu bạn quan sát, bạn sẽ thấy cái trí của bạn vận hành trong thói quen như thế nào. Nó vận hành trong thói quen bởi vì từ cốt lõi nó sợ hãi không được an toàn. Vì vậy một trong những nhân tố chính của thoái hóa là sợ hãi, sợ hãi thuộc tâm lý, không phải sợ hãi bình thường và tự nhiên khi đang bị cắn bởi một con rắn và đang tự bảo vệ mình – đó là một vấn đề khác.

Bạn biết, một trong những khó khăn của chúng ta là chúng ta luôn luôn thỏa mãn với những câu trả lời rõ ràng, và chúng ta luôn luôn đặt ra những câu hỏi rõ ràng. Ví dụ câu hỏi về đơn giản “sống đơn giản.” Trả lời lập tức của chúng ta, mà khá rõ ràng, tầm thường, và vô vị, là: bạn chỉ có hai bộ quần áo để thay đổi và chỉ có một bữa cơm. Làm như vậy, bạn được xem như là rất, rất đơn giản. Điều đó không là đơn giản gì cả – nó nghiêng về sự phô trương và sự chấp nhận thuộc truyền thống của đơn giản là gì. Nhưng đơn giản là điều gì đó hoàn toàn khác hẳn. Sống đơn giản nghĩa là có một cái trí minh bạch, không mâu thuẫn, không tham vọng, thực sự không bị hư hỏng bởi những ham muốn riêng của nó. Nhưng chúng ta đi quá dễ dãi dần g thỏa mãn bởi những việc rõ ràng. Chúng ta nói rằng một con người là một vị thánh bởi vì anh ấy sống một cuộc sống rất đơn giản, ăn một ngày một bữa và có hai bộ quần áo; và chúng ta nghĩ chúng ta đã giải đáp câu hỏi về đơn giản. Anh ấy có lẽ đang trải qua đau khổ bên trong. Một người sống trong mâu thuẫn, dù anh ấy thánh thiện như thế nào, không là một người đơn giản, và cũng không là một người tôn giáo.

Trong cố gắng tìm ra những nhân tố của thoái hóa là gì, người ta phải không được phép thỏa mãn bởi những câu hỏi rõ ràng và những câu trả lời rõ ràng. Người ta phải gạt đi những rõ ràng đó và tiến sâu vào, xé nát để tìm được sự thật của vấn đề, và điều đó cần đến năng lượng. Và năng lượng đó chỉ có thể hiện diện khi bạn thực sự không quan tâm đến điều gì sắp sửa xảy ra cho sống riêng của bạn khi bạn đơn giản. Muốn tìm được những nhân tố của thoái hóa, bạn phải tìm hiểu; bạn phải đặt ra câu hỏi cơ bản là liệu một cái trí có thể sống mà không có thói quen,

không tuân phục. Điều này có nghĩa sự tìm hiểu toàn bộ vào uy quyền, không những uy quyền bị áp đặt mà còn cả uy quyền của những tầm nhìn, hiểu biết, những trải nghiệm riêng của người ta, và mọi chuyện như thế. Vậy là người ta bắt đầu thấy rằng có thoái hóa khi nào còn có xung đột thuộc bất kỳ loại nào, tại bất kỳ mức độ nào, có ý thức hay không ý thức. Và hầu hết sống của chúng ta là một xung đột ghê tởm, mà không có bất kỳ giải pháp, mà không có bất kỳ lối thoát – xung đột không ngừng nghỉ.

Vì vậy câu hỏi là liệu thói quen, xung đột, và bắt chước có thể kết thúc, không phải cuối cùng, không phải khi bạn chết, nhưng ngay lúc này, trong khi tại năng động. Qua từ ngữ bắt chước tôi có ý không phải sự bắt chước bên ngoài nhưng sự bắt chước đã bám rễ chặt, thuộc tâm lý mà được gọi là một phương pháp, đang tuân phục vào một kỷ luật, vào một khuôn mẫu – khuôn mẫu Ấn độ giáo, khuôn mẫu người Mỹ, khuôn mẫu người Nga, hay khuôn mẫu Thiên chúa giáo, và vân vân. Bắt chước đó chỉ hiện diện khi có sự thôi thúc, sự tìm kiếm thanh thản trong an toàn – an toàn thuộc tâm lý. Chúng ta tìm kiếm an toàn tâm lý phía bên trong, và thế là không có an toàn bên ngoài cho bất kỳ ai trong chúng ta. Nếu bạn suy nghĩ điều đó kỹ càng, bạn sẽ thấy sự thật của vấn đề.

Sự ham muốn được an toàn nuôi dưỡng sợ hãi, sợ hãi khi sống và sợ hãi khi chết. Sợ hãi không là một sự việc trừu tượng. Nó thực sự ở đó giống như cái bóng của bạn. Từng giây phút của ngày nó ở đó – sợ hãi người chủ của bạn, sợ hãi người vợ của bạn, sợ hãi người chồng của bạn, sợ hãi mất mát. Và cùng sợ hãi đó chúng ta cố gắng sống. Vậy là chúng ta không biết sống là gì. Làm thế nào một cái trí sợ hãi có thể sống? Nó có thể thiết lập một nơi ẩn náu; nó có thể tự làm ấm áp; nó có thể tự cô lập; nó có thể tuân phục một khuôn mẫu, một ảo tưởng tôn giáo, một tưởng tượng; nó có thể sống trong tất cả điều đó, nhưng nó không đang sống. Và sợ hãi này bền chết thành cái gì đó xa thật xa. Chúng ta đuổi sợ hãi ra thật xa nhiều năm đằng trước chúng ta, một khoảng cách to tát giữa sự kiện đó và ảo tưởng mà sợ hãi đã tạo tác và ảo tưởng mà

chúng ta gọi là sống. Vậy là sống của chúng ta không bao giờ phong phú và trọn vẹn – tôi không có ý nói sự phong phú của hiểu biết, học thức trong sách, hay đọc những quyển sách mới nhất rồi nói về nó vô tận. Tôi có ý “sống phong phú,” trong ý nghĩa này: nó hiểu rõ, nó minh bạch, nhạy bén, tỉnh thức, sinh động, đầy năng lượng, và hiệu quả trong sự quan sát lẫn kỹ luật riêng của nó; vì vậy nó có thể nhìn ngắm một cái cây và thương thức cái cây, nhìn ngắm những vì sao, nhìn ngắm con người mà không ganh ghét. Thế là một sống như thế không là một sống của tham vọng, tham lam, và tôn sùng sự thành công.

Làm ơn, thưa các bạn, người nói có ý chính xác như điều gì ông ta đang nói. Đây không chỉ là những từ ngữ mà bạn lắng nghe, rồi sau đó bạn quay lại sống cũ kỹ của bạn. Chúng ta đang nói về điều gì đó rất, rất nghiêm túc. Phải có một thể hệ mới mẻ, con người mới mẻ, những cái trí mới mẻ, không phải những cái trí cũ kỹ chết rồi cùng những sợ hãi của chúng, cùng hư hỏng của chúng, cùng những quốc tịch của chúng, cùng những chính phủ nhỏ nhen, tâm thường của chúng. Một con người mới mẻ phải được hiện diện để giải quyết vấn đề to tát của sống này, và không một ai sẽ sáng tạo con người đó ngoại trừ bạn và tôi. Và bạn phải thực hiện nó – không phải trong thể hệ tương lai nào đó nhưng tức khắc, mà có nghĩa người ta phải thấy sự khẩn cấp của sự việc. Bạn biết, khi bạn thấy sự khẩn cấp của cái gì đó mà cần được thực hiện tức khắc, tất cả những khả năng của bạn, tất cả năng lượng của bạn, tất cả hiệu quả của bạn, đều hiện diện. Bạn không phải vun quén chúng; chúng ở đó khi bạn thấy sự khẩn cấp của cái gì đó – giống như sự khẩn cấp của bị đói – và vậy là bạn hành động.

Chúng ta không biết sống là gì, chúng ta cũng không biết chết là gì. Sự việc mà bạn gọi là “sống” là một hành hạ với thỉnh thoảng những vui thú, mà là một cảm giác – được nuôi dưỡng tốt, có một bữa ăn ngon, ái ân, lái một chiếc xe đẹp, hay muốn lái một chiếc xe đẹp, hay ganh tị một người đang lái một chiếc xe đẹp, và vân vân. Đó là sống của chúng ta. Làm ơn hãy tự quan sát, và bạn sẽ thấy cái sự việc thô tục, xấu xa mà sống đã trở thành, không có

tình yêu, không có vẻ đẹp, không có ân cần. Đó là sống của chúng ta, và chúng ta ~~ta~~ ~~mãn~~ nó. Chúng ta bao dung nó. Chúng ta không nói, “Tôi sẽ phá vỡ và tìm ra.” Chúng ta sáng chế mọi loại lý do giả dối và sai lầm.

Muốn sống trọn vẹn, tổng thể, bạn không thể có một lý tưởng dang dở, và bạn sống ở đây. Những lý tưởng không có ý nghĩa gì cả; nó là một tưởng tượng. Cái gì là một sự kiện là lao dịch hàng ngày, những sợ hãi, những hy vọng, những phiền muộn hàng ngày của bạn. Đó là thực tế, và chúng ta trở nên quen thuộc với nó; bằng ký ức của những hành hạ, những hy vọng, những sợ hãi, những tham vọng của chúng ta, chúng ta chuyển tới chết, mà ở xa thật xa. Vậy là điều gì xảy ra? Chúng ta sợ hãi chết, và chúng ta sợ hãi sống.

Muốn tìm ra chết là gì cần đến một cái trí không sợ hãi. Tôi không hiểu liệu bạn đã từng quan sát những người phi công – những người lái những chiếc máy bay kỳ diệu mà bay hơn một tiếng đồng hồ trên một ngàn dặm – phương pháp họ được huấn luyện còn nhiều hơn tất cả những người tập yoga hợp thành. Họ phải đối diện chết, và vì vậy phản ứng của họ phải tức khắc, không ý thức. Họ được huấn luyện suốt nhiều năm để đối diện chết – muốn sống sót họ phải phản ứng tức khắc đến những dụng cụ, đến tất cả những mệnh lệnh. Đó là một cách để không còn sợ hãi chết – có nghĩa là, rèn luyện bạn thật hoàn hảo, thật vô tình đến độ bạn chết vì những chỉ thị của một người khác cho quốc gia của bạn và tất cả những chuyện vô lý đó. Tiếp theo có chết bằng tự tử: có nghĩa là, bạn đối diện sống, và sống không có ý nghĩa; bạn đã đến sự kết thúc của mọi sự việc, bạn nhảy khỏi một chiếc cầu, hay bạn uống thuốc. Tiếp theo có cách khác, cách tạm gọi là tôn giáo: bạn có những tin tưởng kỳ lạ trong đầu thai, trong sanh lại, và bạn giải thích chết theo tín ngưỡng của bạn, bởi vì bạn sẽ sống cùng loại sống ghê tởm trong đời sau – cùng hành hạ, khôn khổ, tuyệt vọng, cùng đối gạt, cùng đạo đức giả; và bạn thỏa mãn với những niềm tin này bởi vì tạm thời chúng trao tặng bạn sự an ủi; chúng che giấu sợ hãi của bạn.

Bây giờ tất cả những cách chết đó đều rất tầm thường, giả dối, và không đáng tin cậy. Chúng ta đang nói về chết thuộc một loại khác hẳn, đó là sống cùng chết. Bạn hiểu chứ? Sống cùng chết, không phải có khoảng cách thời gian này giữa bạn và kết thúc cuối cùng. Kết thúc cuối cùng có lẽ năm mươi hay một trăm năm sau, hay nững vị bác sĩ hoặc những người khoa học có lẽ thêm vào nó năm mươi năm nữa, nhưng kết thúc cuối cùng luôn luôn ở đó. Chúng ta đang nói về một sống tự nguyện cùng chết. Tôi sẽ trình bày điều đó bởi vì nó là cách duy nhất để giải đáp toàn nghi vấn của chết, không qua những niềm tin, không qua những lý tưởng, không qua cấu trúc của sợ hãi và mọi chuyện linh tinh như thế.

Với bạn, muốn tìm ra chết là gì, phải không còn khoảng cách giữa chết và bạn mà đang sống cùng những phiền muộn của bạn; bạn phải hiểu rõ ý nghĩa của chết và sống cùng nó trong khi bạn hoàn toàn tỉnh táo, không hoàn toàn chết, vẫn chưa chết. Cái sự việc được gọi là chết đó là sự kết thúc của mọi thứ mà bạn biết. Thân thể của bạn, cái trí của bạn, công việc của bạn, những tham vọng của bạn, những sự việc bạn đã xây dựng, những sự việc bạn muốn thực hiện, những sự việc bạn chưa làm xong, những sự việc bạn đang cố gắng hoàn tất – có một kết thúc của tất cả những sự việc này khi chết đến. Đó là sự kiện – kết thúc. Điều gì xảy ra sau đó là một vấn đề hoàn toàn khác hẳn. Việc đó không quan trọng, bởi vì bạn sẽ không tìm hiểu điều gì xảy ra sau đó nếu không có sợ hãi. Vậy là chết trở thành cái gì đó lạ thường – không phải tàn bạo, không phải kinh dị, không phải bệnh hoạn – bởi vì lúc đó chết là cái gì đó không bắt được, và có vẻ đẹp vô cùng trong cái không biết được đó.

Đây không chỉ là những từ ngữ.

Vậy là muốn tìm được toàn ý nghĩa của chết, nó có nghĩa gì, thấy sự vô hạn của nó – không phải là những hình ảnh tượng trưng, ngu xuẩn về chết – sợ hãi sống và sợ hãi chết này phải kết thúc hoàn toàn, không chỉ tăng ý thức bên ngoài mà còn sâu thẳm bên trong. Hầu hết chúng ta đều muốn chết, ao ước chết, bởi vì

sống của chúng ta quá nông cạn, quá trống rỗng. Và bởi vì sống của chúng ta quá trống rỗng, chúng ta cố gắng trao sự quan trọng, ý nghĩa cho sống. Chúng ta hỏi, “Mục đích của sống là gì?” Bởi vì sống riêng của chúng ta quá trống rỗng, nông cạn, vô giá trị, chúng ta nghĩ chúng ta phải có một lý tưởng để sống dựa vào nó. Điều đó hoàn toàn vô lý. Sự hãi là nguồn gốc của sự tách rời giữa sự kiện chúng ta gọi là chết và sự kiện chúng ta gọi là sống. Điều đó có nghĩa gì, thực sự, không phải lý thuyết? Chúng ta không đang thảo luận theo lý thuyết; chúng ta không đang lập công thức một ý tưởng, một khái niệm. Chúng ta không làm vậy; chúng ta đang bàn về những sự kiện; và nếu bạn chuyển một sự kiện thành một lý thuyết thuần túy, nó là bất hạnh riêng của bạn. Bạn sẽ sống cùng cái bóng sợ hãi riêng của bạn, và sống của bạn sẽ kết thúc trong đau khổ, giống như nó đã khởi đầu trong đau khổ.

Vậy là bạn phải tìm ra làm thế nào để sống cùng chết – không phải một phương pháp. Bạn không thể có một phương pháp để sống cùng cái gì đó bạn không biết. Bạn không thể có một ý tưởng và nói, “Ông chỉ cho tôi phương pháp, và tôi sẽ luyện tập nó, và tôi sẽ sống cùng chết” – điều đó không có ý nghĩa gì cả. Bạn phải tìm ra nó có nghĩa gì khi sống cùng cái gì đó mà phải là một sự việc lạ thường; thực sự thấy nó, thực sự cảm giác nó; ý thức được sự việc được gọi là chết này mà bạn quá kinh hãi. Sống cùng cái gì đó mà bạn không biết có nghĩa gì? Tôi không hiểu liệu bạn đã từng suy nghĩ về nó trong cách đó. Có thể bạn chưa. Bởi vì sợ hãi nó, tất cả mọi việc bạn đã làm là cố gắng lẫn tránh nó bằng cách không quan sát nó hay dùng cách nhảy tới lý tưởng gây hy vọng nào đó. Nhưng bạn thực sự phải hỏi câu hỏi cơ bản, đó là tìm ra chết có nghĩa gì và tìm ra liệu bạn có thể sống cùng nó như bạn muốn sống cùng người vợ của bạn, cùng con cái của bạn, cùng công việc của bạn, cùng lo âu của bạn. Bạn sống cùng tất cả những điều này, đúng chứ? Bạn sống cùng nhàm chán của bạn, cùng những sợ hãi của bạn. Liệu bạn có thể sống giống như vậy cùng cái gì đó mà bạn không biết?

Muốn tìm ra nó có nghĩa gì khi sống không những cùng sự việc được gọi là sống nhưng còn cả cùng chết, mà là cái không biết được, muốn tìm hiểu nó rất sâu thẳm, chúng ta phải chết đi mọi thứ mà chúng ta biết. Tôi đang nói về hiểu biết tâm lý, không phải những vật dụng như ngôi nhà của bạn, văn phòng của bạn; nếu bạn không có chúng, bạn sẽ không nhận được tiền ngày mai, hay bạn mất công việc của bạn, hay bạn không có lương thực. Chúng ta đang nói về chết đi mọi thứ mà bạn bám vào. Bạn biết, chúng ta muốn chết đi những thứ mà gây đau khổ cho chúng ta; chúng ta muốn chết đi những sỉ nhục, nhưng chúng ta bầu víu những nịnh nọt. Chúng ta muốn chết đi đau khổ, nhưng chúng ta quyết tâm khấn khít với vui thú. Làm ơn hãy quan sát cái trí riêng của bạn. Liệu bạn có thể chết đi vui thú đó, không phải cuối cùng nhưng ngay lúc này? Bởi vì bạn không lý luận với chết, bạn không thể có một tranh cãi kéo dài với chết. Bạn phải tự nguyện chết đi vui thú của bạn, mà không có nghĩa bạn trở nên khắc khổ, cục súc, xấu xa, giống như một trong những vị thánh này. Trái lại, bạn trở nên nhạy cảm cực độ, bạn ân cần vô hạn.

Liệu có thể chết đi mọi thứ, nhờ đó bạn biết về chính bạn? Chết đi – tôi đưa ra một ví dụ rất đơn giản – một thói quen, buông bỏ một thói quen nhậu nhẹt hay hút thuốc, dùng một loại thức ăn đặc biệt, hay thói quen ái ân; hoàn toàn buông bỏ nó không một nỗ lực, không một đấu tranh, không một xung đột, không nói, “Tôi phải từ bỏ nó.” Lúc đó bạn sẽ thấy rằng bạn đã quẳng lại đằng sau hiểu biết, trải nghiệm, những kỷ niệm của tất cả những sự việc bạn đã biết và học hỏi và sống dựa vào. Và thế là bạn không còn sợ hãi, và cái trí của bạn rõ ràng kinh ngạc để nhìn ngắm cái gì là hiện tượng lạ thường này mà con người đã kinh hãi qua hàng thiên niên kỷ, nhìn ngắm cái gì đó mà bạn phải đối diện, mà không thuộc thời gian, mà là cái không biết được trong tổng thể của nó. Chỉ duy nhất cái trí đó có thể nhìn ngắm như thế, mà không sợ hãi và vì vậy được tự do khỏi cái đã được biết – cái đã được biết của tức giận của bạn, của những tham vọng của bạn, của những tham lam của bạn, của những theo đuổi nhỏ nhen tầm thường của bạn.

Tất cả những điều này là cái đã được biết. Bạn phải chết đi chúng, tự nguyện thả rơi chúng, buông bỏ chúng dễ dàng, mà không có mọi xung đột. Và nó có thể được – đây không là một lý thuyết. Vậy là cái trí được trẻ trung lại, tươi mát, hồn nhiên, trong sáng, và thế là nó có thể sống cùng cái sự việc được gọi là chết đó.

Vậy là bạn sẽ thấy rằng sống có một chất lượng hoàn toàn khác hẳn. Vậy là sống và chết không bị tách lìa; chúng là một, bởi vì bạn đang chết đi từng giây phút trong ngày với mục đích để sống. Và bạn phải chết mỗi ngày để sống; nếu không, bạn chỉ tiếp tục sự lặp lại giống như một cái máy ghi lại, đang lặp lại, đang lặp lại, đang lặp lại.

Vậy là khi bạn thực sự có hương thơm của cái này – không phải trong mũi của ai đó nhưng trong mũi của bạn, trong hơi thở của bạn, trong thân tâm của bạn, không phải vào những dịp hiếm hoi nào đó nhưng hàng ngày, thức lẫn ngủ – vậy là bạn sẽ tự thấy được, mà không cần người nào đó nói cho bạn, sống là một sự việc lạ thường bằng thực tế, không phải bằng những từ ngữ hay những biểu tượng, sống cùng chết và vậy là sống từng giây phút trong một thế giới không có cái đã được biết, nhưng luôn luôn có sự tự do khỏi cái đã được biết. Chỉ một cái trí như thế mới có thể thấy cái gì là sự thật, cái gì là vẻ đẹp, và cái từ vĩnh hằng sang vĩnh hằng.

Từ quyển Đường bay của Đại bàng
Tổng thể của Sống
 Amsterdam, 11 tháng năm 1969

Vậy là có nghi vấn của chết, mà chúng ta đã cẩn thận đẩy nó khỏi chúng ta xa thật xa như cái gì đó mà sẽ xảy ra trong tương lai – tương lai có lẽ năm mươi năm sau hay ngày mai. Chúng ta sợ hãi đến một kết thúc, phân thân thể đến một kết thúc và bị chia lìa khỏi những thứ mà chúng ta đã sở hữu, đã làm việc, đã trải nghiệm – người vợ, người chồng, ngôi nhà, đồ đạc, ngôi vườn nhỏ, những quyển sách, và những bài thơ chúng ta đã viết hay hy vọng viết. Chúng ta sợ hãi buông bỏ tất cả những thứ đó bởi vì chúng ta là đồ đạc, chúng ta là bức tranh chúng ta có; khi chúng ta có khả năng chơi đàn vĩ cầm, chúng ta là cây đàn vĩ cầm đó. Bởi vì chúng ta đã nhận dạng chính chúng ta với những thứ đó – chúng ta là tất cả những thứ đó và không còn gì khác. Bạn có khi nào quan sát nó theo cách đó? Bạn là ngôi nhà – những cánh cửa chớp, phòng ngủ, đồ đạc mà bạn đã cẩn thận đánh bóng trong nhiều năm, mà bạn sở hữu – đó là cái gì bạn là. Nếu bạn mất đi tất cả thứ đó, bạn chẳng là gì cả.

Và đó là điều gì bạn sợ hãi – không là gì cả. Liệu không lạ lùng khi làm thế nào bạn trải qua bốn mươi năm đi làm việc, và khi bạn chấm dứt làm những việc này, bạn bị đau tim rồi chết? Bạn là văn phòng, những tập hồ sơ, người giám đốc hay người thư ký hay bất kỳ vị trí nào của bạn; bạn là *cái đó* và chẳng còn gì hơn nữa. Và bạn có nhiều ý tưởng về Thượng đế, tốt lành, chân lý, xã hội nên là gì – đó là tất cả. Trong đó ẩn chứa đau khổ. Khi tự nhận ra bạn là cái đó là điều đau khổ vô cùng, nhưng đau khổ vô cùng

nhất lại là bạn không nhận ra nó. Hãy thấy điều đó và tìm ra chết có nghĩa gì.

Chết là điều không tránh khỏi. Tất cả các cơ quan thân thể phải đến một kết thúc. Nhưng chúng ta sợ hãi buông bỏ quá khứ. Chúng ta là quá khứ. Chúng ta là thời gian, đau khổ và tuyệt vọng, cùng thỉnh thoảng một trực nhận của vẻ đẹp, hay mong manh thăm thẳm, như một trạng thái thoáng qua, không vĩnh hằng.

Và bởi vì sợ hãi chết, chúng ta thắc mắc, “Liệu tôi sẽ sống lại?” – mà là tiếp tục trận chiến, xung đột, đau khổ, sở hữu những sự vật, trải nghiệm đã tích lũy. Toàn phương Đông tin tưởng sự đầu thai. Cái gì hiện nay bạn là, bạn thích thấy được sanh lại. Bạn là tất cả điều này: lộn xộn này, hỗn loạn này, vô trật tự này. Cũng vậy, đầu thai hàm ý chúng ta sẽ được sanh lại vào một đời khác, vì vậy, điều gì bạn làm lúc này, hôm nay, có ý nghĩa quan trọng, không phải bạn sẽ sống như thế nào khi bạn được sanh lại vào đời kế tiếp – nếu có một sự việc như thế. Nếu bạn được sanh lại, điều gì quan trọng là bạn sống ngày hôm nay như thế nào, bởi vì ngày hôm nay sẽ gieo hạt giống của vẻ đẹp hay hạt giống của đau khổ. Nhưng những người tin tưởng tha thiết sự đầu thai như thế không biết cư xử như thế nào; nếu họ quan tâm đến cách cư xử, vậy thì họ sẽ không quan tâm đến ngày mai, bởi vì tốt lành ở trong sự chú ý của hôm nay.

Chết là thành phần của sống. Bạn không thể sống không có chết, chết đi mọi thứ mà không là tình yêu, chết đi tất cả những lý tưởng mà là sự chiếu rọi của những đòi hỏi riêng của bạn, chết đi tất cả quá khứ, trải nghiệm, để cho bạn biết tình yêu là gì và vì vậy sống có nghĩa gì. Thế là sống, tình yêu, và chết là cùng sự việc, mà hiện diện trong sống trọn vẹn, tổng thể, ngay lúc này. Vậy là có hành động, mà không mâu thuẫn, không mang cùng nó phiền muộn, đau khổ; có sống, thương yêu, chết, trong đó có hành động. Hành động đó là trật tự. Và nếu người ta sống cách đó – và người ta phải, không phải thỉnh thoảng trong những khoảnh khắc nhưng mỗi ngày, từng giây phút – vậy thì chúng ta sẽ có trật tự xã hội, vậy thì sẽ có sự đơn nhất của nhân loại, và những chính phủ sẽ

được điều hành bởi những cái máy vi tính, không phải bởi những người chính trị cùng những tham vọng và tình trạng bị quy định cá thể của họ. Vậy là sống là thương yêu và chết.

Bombay, 24 tháng hai 1965

Có một bông hoa – tôi nghĩ, nó được gọi là niềm vinh quang ban mai – nó có màu xanh nhạt lạ thường mà chỉ những bông hoa mới có, hay một màu tím sậm với một bệt màu hoa cà, hay một màu trắng đặc trưng. Chỉ những bông hoa đang sống mới có màu sắc đó. Chúng đến, chúng nở hoa vào buổi sáng, những bông hoa có hình loa kèn – rồi sau đó trong vài tiếng đồng hồ chúng chết. Bạn chắc là đã trông thấy những bông hoa đó. Trong chết của chúng hầu như chúng cũng đẹp như lúc chúng còn sống. Chúng ục rử trong vài tiếng đồng hồ rồi không còn tồn tại, và trong chết chúng không mất đi chất lượng của một bông hoa. Và chúng ta sống ba mươi, bốn mươi, sáu mươi, hay tám mươi năm trong xung đột liên tục, trong đau khổ, trong những niềm vui thoáng chốc, và chúng ta chết quá đau khổ vì không có sự mãn nguyện trong quả tim của chúng ta, và trong chết chúng ta cũng xấu xí như trong sống.

Tôi sẽ nói về thời gian, đau khổ, và chết. Tôi nghĩ, chúng ta phải rất rõ ràng rằng chúng ta không đang nói về những ý tưởng nhưng chỉ đang nói về những sự kiện. Bông hoa đó, đang ục rử, đầy vẻ đẹp, thanh thoát, cùng hương thơm thoang thoảng – đó là một sự kiện. Và chết của nó sau một vài tiếng đồng hồ khi cơn gió đến và mặt trời lên cao, và vẻ đẹp của nó ngay cả trong chết – đó cũng là một sự kiện. Vì vậy chúng ta sẽ tiếp cận những sự kiện và không phải những ý tưởng.

Bạn có thể tưởng tượng, nếu bạn có trí tưởng tượng, màu sắc của những bông hoa đó. Tưởng tượng một bức tranh, hình thành trong tâm trí một hình ảnh của bông hoa đó cùng những màu sắc thanh tú của nó, những bông hoa của những màu sắc thanh tú,

vẻ đẹp lạ thường của những bông hoa. Nhưng hình ảnh của bạn, ý tưởng của bạn về bông hoa, cảm thấy của bạn về bông hoa, không là bông hoa. Dây leo cùng những bông hoa của nó là một sự kiện. Và ý tưởng của bạn về những bông hoa, mặc dù nó là một sự kiện, không là thực tế. Bạn thực sự không tiếp xúc với một bông hoa qua một ý tưởng. Tôi nghĩ điều này phải khắc sâu trong cái trí: rằng chúng ta đang giải quyết những sự kiện và không phải những ý tưởng, và rằng bạn không thể tiếp xúc mật thiết, trực tiếp, cụ thể, tiếp cận với một sự kiện qua một ý tưởng. Chết không thể được trải nghiệm. Người ta không thể tiếp xúc trực tiếp với nó qua một ý tưởng. Hầu hết chúng ta sống bằng những ý tưởng, bằng những công thức, bằng những khái niệm, bằng ký ức; và vì vậy chúng ta không bao giờ tiếp xúc với bất kỳ thứ gì. Chúng ta hầu như tiếp xúc với những ý tưởng của chúng ta, nhưng không với những sự kiện.

Tôi sẽ nói về thời gian, đau khổ, và hiện tượng lạ lùng được gọi là “chết” đó. Người ta có thể hoặc diễn giải chúng như những ý tưởng, như những kết luận hoặc tiếp xúc trực tiếp với toàn vấn đề của thời gian và kích thước của thời gian. Người ta có thể tiếp xúc trực tiếp cùng đau khổ – đó là, ý nghĩa của đau khổ lạ lùng đó. Và cũng vậy, người ta có thể tiếp xúc cùng sự việc được gọi là “chết” đó. Hoặc bạn tiếp xúc trực tiếp cùng thời gian, đau khổ, tình yêu, và chết, hoặc bạn đối xử với nó như một chuỗi của những kết luận – trạng thái không tránh khỏi của chết hay những giải thích. Những giải thích, những kết luận, những quan điểm, những niềm tin, những khái niệm, những biểu tượng không liên quan gì với thực tế – với thực tế của thời gian, với thực tế của đau khổ, với thực tế của chết và tình yêu. Nếu bạn sẽ chỉ sống, hay nhìn hay đến, hay hy vọng tiếp xúc trực tiếp với kích thước của thời gian, đau khổ, hay chết, qua ý tưởng của bạn, qua quan điểm của bạn, vậy thì điều gì chúng ta sắp sửa nói sẽ hoàn toàn chẳng có ý nghĩa bao nhiêu. Thực ra, bạn sẽ không đang lắng nghe gì cả; bạn sẽ chỉ đang nghe những từ ngữ; và, bởi vì tiếp xúc với những

ý tưởng riêng của bạn, những quan điểm, những kết luận riêng của bạn, bạn sẽ không tiếp xúc trực tiếp.

Tôi có ý qua từ ngữ “tiếp xúc”: tôi có thể sờ chạm cái bàn này, tôi có thể tiếp xúc trực tiếp với cái bàn; nhưng tôi không tiếp xúc với cái bàn nếu tôi có những ý tưởng của tôi nên tiếp xúc cái bàn như thế nào. Vì vậy ý tưởng ngăn cản tôi không tiếp xúc trực tiếp, mật thiết, mãnh liệt. Nếu bạn không tiếp xúc trực tiếp cùng điều gì đang được nói, vậy thì bạn sẽ tiếp tục một cuộc sống lãng phí. Chúng ta có cuộc sống này để sống. Chúng ta không đang bàn luận cuộc sống tương lai – chúng ta sẽ trình bày nó chốc lát nữa. Chúng ta có cuộc sống này để sống. Chúng ta đã sống lãng phí, mà không có lát kỳ ý nghĩa nào của chính cuộc sống. Chúng ta sống trong lao dịch, trong đau khổ, trong xung đột, và vùn vùn, và chúng ta chưa bao giờ tiếp xúc cùng chính cuộc sống. Và nó sẽ là hàng ngàn tấc nuối – ít ra tôi nghĩ như thế – nếu bạn chỉ tiếp xúc với những ý tưởng và không phải cùng những sự kiện.

Chúng ta sẽ nói về thời gian. Tôi không biết liệu bạn đã suy nghĩ về sự v ệc đ ược g ọi là “thời gian” này – không từu tượng, không như một ý tưởng, không như một định nghĩa – liệu bạn thực sự đã tiếp xúc với thời gian. Khi bạn bị đói, bạn tiếp xúc trực tiếp cùng cơn đói. Nhưng đ ạn nên ăn gì, bạn nên ăn bao nhiêu, sự vui thú bạn muốn có từ ăn, và vùn vùn – đó là những ý tưởng. Sự kiện là một việc, và ý tưởng là một việc khác. Vì vậy muốn hiểu rõ vấn đề lạ thường của thời gian này, bạn phải tiếp xúc mật thiết cùng nó – không qua những ý tưởng, không qua những kết luận, nhưng mật thiết, trực tiếp, bằng sự thân thuộc lạ thường cùng thời gian. Sau đó bạn có thể thâm nhập vấn đề của thời gian và thấy liệu cái trí có thể được tự do khỏi thời gian.

Chắc chắn có thời gian bởi đồng hồ, thời gian tuần tự. Rõ ràng, điều đó là cần thiết. Trong đó được bao hàm vấn đề của kỷ ức, lên kế hoạch, thiết kế, và vùn vùn. Chúng ta không đang bàn luận thời gian đó, thời gian tuần tự mỗi ngày. Chúng ta sẽ nói về thời gian không dựa vào đồng hồ. Chúng ta không sống chỉ dựa vào thời gian tuần tự; chúng ta sống dựa nhiều hơn vào một thời

gian không phải bởi đồng hồ. Đó là, mặc dù thời gian tuần tự có quan trọng, điều gì có quan trọng nhiều hơn, ý nghĩa nhiều hơn, giá trị nhiều hơn cho hầu hết mọi người là thời gian tâm lý, thời gian như một tiếp tục, thời gian như hôm qua, một ngàn hôm qua và những truyền thống; thời gian không chỉ như hiện tại mà còn như tương lai.

Vậy là chúng ta có thời gian như quá khứ – thời gian là ký ức, hiểu biết, truyền thống, những trải nghiệm, những sự việc được ghi nhớ – và hiện tại, mà là con đường của hôm qua đến thời gian của ngày mai, mà được định hình, được kiểm soát bởi quá khứ qua hiện tại. Đối với chúng ta thời gian đó, không phải thời gian bởi đồng hồ, có ý nghĩa cực kỳ. Và trong kích thước của thời gian đó chúng ta sống. Chúng ta sống cùng quá khứ trong xung đột với hiện tại, mà tạo ra ngày mai. Đây là một sự kiện hiển nhiên. Không có phức tạp gì về nó cả. Vậy là có thời gian như sự tiếp tục, và có thời gian như tương lai và quá khứ, và quá khứ định hình suy nghĩ của chúng ta, hoạt động của chúng ta, tâm nhìn của chúng ta, và thế là quy định tương lai.

Chúng ta dùng thời gian như một phương tiện của tiến hóa, như một phương tiện của thành tựu, như một phương tiện của thay đổi từ từ. Chúng ta sử dụng thời gian bởi vì chúng ta uể oải, biếng nhác. Bởi vì chúng ta đã không tìm được phương cách thay đổi chính chúng ta tức khắc, hay bởi vì chúng ta sợ hãi thay đổi tức khắc và những kết cục của sự thay đổi, chúng ta nói, “Tôi sẽ thay đổi từ từ.” Vì vậy chúng ta sử dụng thời gian như một phương tiện của trì hoãn, thời gian như một phương tiện của thành tựu từ từ, và thời gian như một phương tiện của thay đổi. Chúng ta cần thời gian bởi đồng hồ để học một phương pháp kỹ thuật; học một ngoại ngữ chúng ta cần một vài tháng. Nhưng chúng ta sử dụng thời gian – thời gian tâm lý, không phải thời gian bởi đồng hồ – như một phương tiện của thay đổi, và thế là chúng ta giới thiệu qui trình từ từ: “Tôi sẽ thành tựu từ từ; tôi sẽ trở thành; tôi là cái này, và tôi sẽ trở thành cái kia, qua thời gian.”

Thời gian là sản phẩm của tư tưởng. Nếu bạn không suy nghĩ về ngày mai hay nhìn lại trong tư tưởng về quá khứ, bạn sẽ đang sống trong ngay lúc này; sẽ không có cả tương lai lẫn quá khứ; bạn sẽ đang sống trọn vẹn cho ngày này, trao ngày này sự chú ý hoàn toàn nhất, phong phú nhất, trọn vẹn nhất. Bởi vì chúng ta không biết làm thế nào để sống hoàn toàn, tổng thể, trọn vẹn, cùng sự khẩn cấp như thế, trong hôm nay, tạo ra một thay đổi trọn vẹn trong hôm nay, chúng ta đã sáng chế ý tưởng của ngày mai: “Tôi sẽ thay đổi ngày mai; tôi sẽ; tôi phải tuân phục ngày mai,” và vân vân. Thế là tư tưởng tạo ra thời gian tâm lý, và tư tưởng cũng mang lại sợ hãi.

Làm ơn hãy theo sát điều này. Nếu bạn không hiểu rõ những sự việc này bây giờ, bạn sẽ không hiểu rõ chúng tại khúc cuối. Chúng sẽ chỉ là những từ ngữ, và bạn sẽ chẳng nhận được gì cả.

Hầu hết chúng ta đều có những sợ hãi: sợ hãi bác sĩ, sợ hãi bệnh tật, sợ hãi không thành công, sợ hãi bị bỏ lại một mình, sợ hãi tuổi già, sợ hãi nghèo đói; đây là những sợ hãi bên ngoài. Sau đó còn có một ngàn lẻ một những sợ hãi bên trong: sợ hãi ý kiến quần chúng, sợ hãi chết, sợ hãi bị bỏ lại hoàn toàn một mình đến độ bạn phải đối diện cuộc đời không một người bạn đồng hành, sợ hãi cô độc, sợ hãi không đến được cái gì bạn gọi là “Thượng đế.” Con người có một ngàn lẻ một sợ hãi. Và bởi vì sợ hãi, anh ấy tẩu thoát trong một mạng lưới mênh mông, tinh tế hay thô thiển, hay anh ấy lý luận những sợ hãi này; hay anh ấy trở nên loạn thần kinh, bởi vì anh ấy không thể hiểu rõ chúng, anh ấy không thể giải đáp chúng; hay anh ấy hoàn toàn chạy trốn sợ hãi, vô số những sợ hãi, nhờ vào sự đổi mới, những hoạt động xã hội, gia nhập một đảng phái chính trị, và vân vân.

Làm ơn, tôi không đang nói về những ý tưởng nhưng về điều gì đang thực sự xảy ra trong mỗi người của các bạn. Vì vậy bạn không chỉ đang đọc những từ ngữ của tôi, nhưng, qua những từ ngữ đang được sử dụng, bạn đang quan sát chính bạn. Bạn đang quan sát chính bạn không qua những ý tưởng nhưng bằng cách

tiếp xúc trực tiếp cùng sự kiện rằng bạn bị sợ hãi – mà hoàn toàn khác biệt ý tưởng rằng bạn bị sợ hãi.

Nếu bạn không hiểu rõ bản chất của sợ hãi và hoàn toàn được tự do khỏi nó, những thần thánh của bạn, những tẩu thoát của bạn, làm mọi loại công việc xã hội của bạn, và vân vân, không có ý nghĩa, bởi vì lúc đó bạn là một con người phá hoại, đang trục lợi, và bạn không thể giải quyết sợ hãi này. Một con người loạn thần kinh cùng vô số sợ hãi của anh ấy, bất kỳ việc gì anh ấy làm – dù nó có lẽ tốt đẹp đến chừng nào – luôn luôn đem đến hành động của anh ấy hạt giống của phá hoại, hạt giống của thoái hóa, bởi vì hành động của anh ấy là một tẩu thoát khỏi sự kiện.

Hầu hết chúng ta đều bị sợ hãi, có những sợ hãi bí mật; bị sợ hãi, chúng ta chạy trốn nó. Chạy trốn sự kiện hàm ý rằng những mục tiêu mà bạn chạy trốn đến trở nên quan trọng nhiều hơn sự kiện. Bạn hiểu chứ? Tôi bị sợ hãi; tôi đã tẩu thoát khỏi nó qua nhậu nhẹt, qua đến đền chùa, Thượng đế, và mọi chuyện như thế. Vì vậy, Thượng đế, đền chùa, quán nhậu trở thành quan trọng nhiều hơn sợ hãi. Tôi bảo vệ Thượng đế, đền chùa, quán nhậu hăng hái nhiều hơn, bởi vì đối với tôi, chúng đã trở nên quan trọng cực kỳ; chúng là những biểu tượng mà cho tôi sự bảo đảm rằng tôi có thể tẩu thoát khỏi sợ hãi. Đền chùa, Thượng đế, chủ nghĩa quốc gia, sự cam kết thuộc chính trị, những công thức mà người ta có, trở thành quan trọng nhiều hơn sự giải quyết sợ hãi. Vì vậy nếu bạn không hoàn toàn giải quyết sợ hãi, bạn không thể hiểu rõ sợ hãi là gì, tình yêu là gì, hay đau khổ là gì.

Một cái trí thực sự là tôn giáo, một cái trí thực sự có đầu óc xã hội, một cái trí sáng tạo, phải hoàn toàn, tổng thể gạt bỏ, hay hiểu rõ, hay giải quyết vấn đề của sợ hãi này. Nếu bạn sống cùng sợ hãi thuộc bất kỳ loại nào, bạn đang lãng phí sống của bạn, bởi vì sợ hãi mang tối tăm. Tôi không hiểu liệu bạn đã nhận thấy điều gì xảy đến cho bạn khi bạn sợ hãi cái gì đó. Tất cả dây thần kinh của bạn, quả tim của bạn, mọi thứ trở nên căng, cứng, bị sợ hãi. Bạn không nhận thấy nó sao? Không chỉ sợ hãi thân thể nhưng còn cả sợ hãi tâm lý, mà còn nhiều hơn nữa. Sợ hãi thân thể, một

phản ứng tự bảo vệ của thân thể, là tự nhiên. Khi bạn trông thấy một con rắn, bạn chạy khỏi nó, bạn nhảy tránh – đó là một sợ hãi tự bảo vệ tự nhiên. Nó không là sợ hãi thực sự; nó chỉ là một phản ứng để sống, mà không là sợ hãi, bởi vì bạn nhận ra sự nguy hiểm và bạn thoát khỏi. Chúng ta đang nói không chỉ về sợ hãi thân thể nhưng về sợ hãi tư tưởng đã tạo ra mà còn quan trọng nhiều hơn.

Chúng ta sẽ tìm hiểu vấn đề của sợ hãi này. Nếu bạn không theo sát nó từng bước một, bạn sẽ không thể giải quyết nó. Chúng ta sẽ tiếp xúc trực tiếp cùng sợ hãi – không phải cái gì bạn sợ hãi. Cái gì bạn sợ hãi là một ý tưởng, nhưng chính sợ hãi không là một ý tưởng. Giả sử người ta sợ hãi – như hầu hết mọi người, cả người trẻ lẫn người già – về quan điểm quân chúng, về chết. Không đặt thành vấn đề họ sợ hãi về cái gì; hãy nêu một ví dụ về sợ hãi riêng của bạn. Tôi sẽ ví dụ về chết. Tôi sợ hãi chết. Sợ hãi hiện diện chỉ trong liên hệ với cái gì đó. Sợ hãi không tự hiện diện một mình, nhưng chỉ trong liên hệ với cái gì đó. Tôi sợ hãi quan điểm quân chúng. Tôi sợ hãi chết; tôi sợ hãi bóng tối; tôi sợ hãi mất một công việc. Vì vậy sợ hãi nảy sinh trong liên hệ với cái gì đó.

Chúng ta hãy ví dụ rằng tôi sợ hãi chết. Tôi đã thấy chết. Tôi đã thấy những thân thể bị hỏa thiêu. Tôi đã thấy một chiếc lá khô rụng xuống mặt đất. Tôi đã thấy quá nhiều vật chết. Và tôi sợ hãi chết, đến một kết thúc. Bây giờ, có sợ hãi liên quan với chết, cô độc, hàng tá sự việc. Làm thế nào tôi quan sát hay tiếp xúc cùng sợ hãi như tôi sờ chạm một cái bàn? Tôi đang giải thích rõ ràng chứ? Muốn tiếp xúc trực tiếp cùng sợ hãi – tôi hy vọng bạn đang làm nó, không chỉ đang lắng nghe – muốn tiếp xúc trực tiếp cùng cảm xúc đó, cùng cảm giác được gọi là “sợ hãi” đó, từ ngữ, suy nghĩ, ý tưởng, phải không được chen vào. Đúng chứ? Đó là, muốn tiếp xúc với một con người, tôi phải chạm bàn tay của anh ấy, tôi phải cầm bàn tay của anh ấy. Nhưng tôi không tiếp xúc với con người đó, mặc dù tôi có lẽ cầm bàn tay của anh ấy, nếu tôi có những ý tưởng về anh ấy, nếu tôi có những thành kiến, nếu tôi ưa thích hay không ưa thích. Mặc dù tôi cầm tay của anh ấy, hình ảnh, ý tưởng, suy nghĩ ngăn cản tôi không tiếp xúc trực tiếp với

con người ấy. Trong cùng cách, muốn tiếp xúc trực tiếp với sợ hãi của bạn – với sợ hãi đặc biệt của bạn, hiển lộ hay sâu kín – bạn phải tiếp xúc với nó, không qua ý tưởng.

Vì vậy trước hết người ta phải thấy bằng cách nào ý tưởng ngăn cản sự tiếp xúc. Khi bạn hiểu rõ rằng ý tưởng ngăn cản sự tiếp xúc, bạn không còn đấu tranh với ý tưởng. Khi bạn hiểu rõ ý tưởng – ý tưởng là quan điểm, công thức, và vân vân – lúc đó bạn tiếp xúc trực tiếp với sợ hãi của bạn, và không có tẩu thoát hoặc qua từ ngữ, hoặc qua một kết luận, hoặc qua một quan điểm, hoặc qua bất kỳ hình thức nào khác của tẩu thoát. Khi bạn tiếp xúc với sợ hãi, trong ý nghĩa đó, vậy thì bạn sẽ tìm được – như bạn đang tìm được khi chúng ta đang bàn luận điều gì chúng ta đang nói – rằng mọi sợ hãi đều biến mất. Và cái trí phải được tự do khỏi tất cả sợ hãi, không chỉ những sợ hãi kín đáo mà còn cả những sợ hãi hiển lộ, những sợ hãi mà bạn ý thức được. Chỉ đến lúc đó bạn có thể quan sát sự việc được gọi là đau khổ.

Bạn biết, con người đã sống cùng đau khổ được nhiều ngàn, nhiều triệu năm. Chúng ta đã sống cùng đau khổ; bạn đã không giải quyết được nó. Hoặc bạn tôn thờ đau khổ như một phương tiện dẫn đến sự khai sáng, hoặc bạn tẩu thoát khỏi đau khổ. Chúng ta đặt đau khổ trên một cái bệ được nhận dạng tượng trưng bởi một con người, hay lý luận nó, hay tẩu thoát khỏi nó. Nhưng đau khổ vẫn còn đó.

Qua từ ngữ đau khổ tôi có ý nói sự mất mát một ai đó, đau khổ của thất bại, đau khổ mà ập vào bạn khi bạn thấy rằng bạn vô tích sự, bất tài, đau khổ mà bạn phát giác khi bạn không có tình yêu trong quả tim của bạn, bạn sống toàn bộ bằng cái trí nhỏ nhen xấu xa của bạn. Có đau khổ vì mất người nào đó mà bạn nghĩ bạn thương yêu. Chúng ta sống cùng đau khổ này ngày đêm, không bao giờ ra khỏi nó, không bao giờ chấm dứt nó. Lại nữa, một cái trí chất đầy đau khổ trở nên vô cảm, trở nên khép kín; nó không có thương yêu, nó không có thông cảm; nó có thể bộc lộ những từ ngữ thông cảm, nhưng trong chính nó, trong quả tim của nó nó không có thông cảm, không thương yêu, không tình yêu. Và đau

khô nuôi dưỡng tự-thương xót. Hầu hết chúng ta mang gánh nặng này suốt cuộc đời, và dường như chúng ta không thể kết thúc nó. Và có đau khổ của thời gian. Bạn hiểu chứ? Chúng ta mang đau khổ này đến khi kết thúc cuộc đời của chúng ta, không thể giải quyết nó. Có một đau khổ to tát hơn nhiều: sống cùng điều gì đó mà bạn không thể hiểu rõ, đang gặm mòn cái trí và quả tim của bạn, đang làm tối tăm sống của bạn. Cũng có đau khổ của cô độc, hoàn toàn một mình, cô độc, không người đồng hành, bị cắt đứt khỏi tất cả những liên hệ, cuối cùng dẫn đến một trạng thái loạn thần kinh và chứng bệnh thần kinh và những bệnh tật thuộc căng thẳng thần kinh.

Có đau khổ vô cùng, không phải của chỉ một con người nhưng còn cả đau khổ của chủng tộc, làm thế nào bạn giải quyết đau khổ? Bạn phải giải quyết nó, giống như bạn giải quyết sợ hãi. Không có tương lai – bạn có thể sáng chế một tương lai – không có tương lai cho một con người đang sống cùng thông minh, mà nhạy cảm, sinh động, tươi trẻ, trong sáng, hồn nhiên. Vì vậy bạn phải giải quyết sợ hãi; bạn phải kết thúc đau khổ.

Lại nữa, kết thúc đau khổ là tiếp xúc với cảm giác lạ thường đó mà không tự-thương xót, không quan điểm, không công thức, không giải thích; chỉ tiếp xúc trực tiếp với nó, như người ta muốn tiếp xúc trực tiếp với cái bản. Và đó là một trong những sự việc khó khăn nhất cho con người khi thực hiện: buông bỏ những ý tưởng và tiếp xúc trực tiếp.

Tiếp theo có vấn đề của chết – và cùng vấn đề của chết, vấn đề của tuổi già. Tất cả các bạn đều biết rằng chết là điều không tránh khỏi – không tránh khỏi qua lão suy, qua tuổi già, qua bệnh tật, qua tai nạn. Mặc dù những người khoa học đang cố gắng kéo dài thêm năm mươi năm nữa hay nhiều hơn, chết là điều không tránh khỏi. Tại sao họ muốn kéo dài sự tồn tại khốn khổ này, chỉ có Thượng đế biết được! Nhưng đó là điều gì chúng ta muốn. Và muốn hiểu rõ chết, chúng ta phải tiếp xúc trực tiếp với chết; nó cần đến một cái trí không sợ hãi, không đang suy nghĩ

dựa vào thời gian, không đang sống trong kích thước của thời gian.

Chúng ta đẩy chết đến khúc cuối của sống – nó là nơi nào đó, thật xa. Và chúng ta đang cố gắng đẩy nó ra càng xa bao nhiêu càng tốt, càng lâu bao nhiêu càng tốt. Chúng ta biết có chết. Và thế là chúng ta sáng chế đời sau. Chúng ta nói, “Tôi đã sống; tôi đã xây dựng một nhân cách; tôi đã làm nhiều thứ. Tất cả những việc đó sẽ kết thúc trong chết à? Phải có một tương lai.” Tương lai, đời sau, đầu thai – tất cả điều đó là một tẩu thoát khỏi sự kiện của hôm nay, khỏi sự kiện của tiếp xúc với chết.

Hãy suy nghĩ về sống của bạn. Nó là gì? Hãy thực sự quan sát sống của bạn, mà bạn muốn kéo dài! Sống của bạn là gì? Một trận chiến liên tục, một hỗn loạn liên tục, thỉnh thoảng một lóe sáng của vui thú, nhảm chán, đau khổ, sợ hãi, phiền muộn, tuyệt vọng, ghen tuông, ganh ghét, tham vọng – đó thực sự là sống của bạn, cùng những bệnh tật, cùng sự nhỏ nhen. Và bạn muốn kéo dài sống đó sau khi chết!

Và nếu bạn tin tưởng sự đầu thai – vì bạn phải tin tưởng, vì những quyển kinh thánh của bạn nói về nó – vậy thì điều gì có sự quan trọng là cái gì bạn là lúc này. Bởi vì cái gì bạn là lúc này sẽ quy định tương lai của bạn. Vì vậy cái gì bạn là, việc gì bạn làm, điều gì bạn suy nghĩ, bạn cảm thấy như thế nào, bạn sống như thế nào – tất cả điều này có sự quan trọng cực kỳ. Nếu thậm chí bạn không tin tưởng đầu thai, vậy thì chỉ có cuộc sống này. Đây là những vấn đề quan trọng cực kỳ: bạn làm việc gì, bạn suy nghĩ ra sao, bạn cảm thấy thế nào, liệu bạn trực lợi hay liệu bạn không trực lợi, liệu bạn thương yêu, liệu bạn có cảm thấy, liệu bạn nhạy cảm, liệu có vẻ đẹp. Nhưng muốn sống như thế, bạn phải hiểu rõ chết và không đẩy nó ra thật xa đến khúc cuối của sống – mà là một cuộc sống của đau khổ, một cuộc sống của sợ hãi, một cuộc sống của vô vọng, một cuộc sống của rối loạn. Vậy là bạn phải mang chết gần lại; có nghĩa là, bạn phải chết.

Bạn biết chết là gì không? Bạn đã thấy chết đủ rồi. Bạn đã trông thấy một con người được khiêng đến giàn thiêu nơi anh ấy

sẽ biến thành tro bụi. Bạn đã thấy chết. Hầu hết mọi người đều sợ hãi nó. Chết cũng giống như bông hoa đó héo tàn, giống như bông hoa leo đó chết đi cùng tất cả những rục rờ buổi sáng sớm. Cùng buổi sáng đó, cùng thanh thoát đó, nó chết đi mà không tiếc nuối, không tranh cãi; nấn đến một kết thúc. Nhưng chúng ta tâu thoát khỏi chết qua thời gian – mà là “nó ở đằng đó.” Chúng ta nói, “Tôi có một vài năm nữa để sống, và tôi sẽ được sanh lại vào đời sau,” hay, “Đây là cuộc sống duy nhất, và vì vậy hãy để cho tôi tận hưởng nó; hãy cho phép tôi nhận được nhiều niềm vui; hãy mặc kệ tôi biến nó thành một vở diễn tuyệt vời.” Và thế là chúng ta không bao giờ tiếp xúc với sự việc lạ thường đó được gọi là chết. Chết có nghĩa là chết đi mọi thứ của quá khứ, chết đi vui thú của bạn.

Không tranh luận, không bị thuyết phục, không bị ép buộc, không bắt đắ dĩ bạn có khi nào thử chết đi một vui thú? Chắc chắn bạn sẽ chết. Nhưng bạn đã thử chết đi ngày hôm nay, một cách dễ dàng, đầy vui vẻ, chết đi vui thú của bạn, chết đi những hồi tưởng của bạn, chết đi những căm ghét của bạn, chết đi những tham vọng của bạn, chết đi sự thôi thúc lượm lặt tiền bạc của bạn? Mọi điều bạn muốn của sống là tiền bạc, chức vụ, quyền hành, và sự ganh ghét của một người khác. Liệu bạn có thể chết đi chúng; liệu bạn có thể chết đi mọi thứ bạn biết, dễ dàng, không tranh luận, không giải thích? Làm ơn hãy nhớ rằng bạn không đang lắng nghe một vài từ ngữ và ý tưởng, nhưng bạn thực sự đang tiếp xúc với một vui thú – ví dụ, vui thú ái ân của bạn – và chết đi chúng. Dù sao chẳng nữa đó là việc gì bạn sẽ làm. Bạn sẽ chết – đó là, chết mọi thứ bạn biết, thân thể của bạn, cái trí của bạn, những sự việc bạn đã xây dựng. Thế là bạn hỏi, “Đó là tất cả à? Tất cả sống của tôi sẽ kết thúc trong chết sao?” Tất cả những việc bạn đã thực hiện, sự phục vụ, những quyền sách, hiểu biết, những trải nghiệm, những vui thú, tình cảm, gia đình, tất cả đều kết thúc trong chết. Điều đó đang đối diện bạn. Hoặc bạn chết đi chúng ngay lúc này, hoặc bạn phải chết khi thời gian đến. Chỉ một con người thông minh mà hiểu rõ toàn qui trình này là một con người tôn giáo.

Cái người mặc những miếng vải của khát sĩ, dưỡng một bộ râu quai nón, đi đến đền chùa, và chạy trốn cuộc sống không là một con người tôn giáo. Con người tôn giáo là con người chết đi mỗi ngày và được sanh lại mỗi ngày. Cái trí của người ấy tươi trẻ, hồn nhẵn, trong sáng. Hãy chết đi đau khổ của bạn, hãy chết đi vui thú của bạn, hãy chết đi mọi thứ bạn ôm ấp bí mật trong quả tim của bạn – hãy thực hiện nó – vậy là bạn sẽ thấy rằng bạn không lãng phí thời gian. Vậy là bạn sẽ tìm được cái gì đó không thể tin nổi mà chưa người nào đã từng nhận biết. Đây không là một phần thưởng. Cũng không có phần thưởng. Bạn bằng lòng chết, hay bạn phải chết không thể tránh được. Bạn phải chết tự nhiên, hàng ngày, như bông hoa héo tàn ở mộ, trợn ven, phong phú, và sau đó đất đi về đẹp đó, phong phú đó, tình yêu, trải nghiệm, và hiểu biết đó. Hãy chết đi điều đó mỗi ngày, bạn được sanh lại, để cho bạn có một cái trí trong sáng.

Bạn cần một cái trí trong sáng; ngược lại bạn không biết tình yêu là gì. Nếu bạn không chết, tình yêu của bạn chỉ là ký ức; vậy thì tình yêu của bạn bị trói buộc trong ganh ghét, ghen tuông. Bạn phải chết mỗi ngày, chết đi mọi thứ bạn biết, cảm hận của bạn, những sỉ nhục của bạn, những nịnh nọt của bạn. Chết đi chúng; vậy là bạn sẽ thấy rằng thời gian không còn ý nghĩa. Vậy là không có ngày mai; chỉ có *ngay lúc này* mà vượt khỏi hôm qua và hôm nay và ngày mai. Và chỉ trong *ngay lúc này* mới có tình yêu.

Một con người không có tình yêu không thể tiếp cận sự thật. Nếu không có tình yêu, dù bạn làm bất kỳ việc gì – tất cả những hy sinh của bạn, những lời thề độc thân của bạn, công việc xã hội của bạn, những trục lợi của bạn – tất cả đều không có giá trị. Và bạn không thể thương yêu nếu hàng ngày không chết đi ký ức của bạn. Bởi vì tình yêu không thuộc ký ức; nó là một việc đang sống. Một việc đang sống là một chuyển động, và chuyển động đó không thể bị nhốt chặt trong những từ ngữ, hay trong tư tưởng, hay trong một cái trí mà chỉ đang tự-tìm kiếm. Chỉ cái trí đã hiểu rõ thời gian, đã kết thúc đau khổ, không sợ hãi – chỉ cái trí

như thế mới biết chết là gì. Và thế là với một cái trí như thế có sống.

Từ quyển **Sổ tay của Krishnamurti**

Gstaad, 23 tháng tám 1961

Thiên định là chú ý này mà trong đó có một tinh thức, không chọn lựa, về chuyển động của tất cả mọi sự vật, tiếng khàn khàn của những con quạ, cái cửa điện đang cất khúc cây, sự run rẩy của những lá cây, con suối ồn ào, một cậu bé đang gọi, những cảm thấy, những động cơ thúc đẩy, những tư tưởng đang đuổi bắt nhau và thâm nhập sâu thẳm hơn, sự tinh thức của ý thức tổng thể. Và trong chú ý này, thì gian như hôm qua đang đeo đuổi vào không gian của ngày mai và tánh vắn vẹo và biến đổi của ý thức đã trở nên bất tâm và lặng. Trong tĩnh lặng này có một chuyển động không thể so sánh và không thể đo lường được; một chuyển động không có sự hiện hữu, đó là bản thể của phước lành và chết và sống. Một chuyển động không thể theo đuổi vì nó không để lại đường đi và vì nó tĩnh, bất động; nó là bản thể của tất cả chuyển động.

Con đường dẫn về phía tây, uốn quanh những cánh đồng thấm đầy nước mưa, qua những ngôi làng nhỏ nằm trên triền dốc của những quả đồi, băng qua những con suối núi có những dòng nước tuyết trong treo, qua những nhà thờ với những tháp chuông bằng đồng; nó tiếp tục đi, đi vào những đám mây tối tăm sâu thẳm và mưa, cùng những hòn núi vây bọc lại. Bắt đầu mưa phùn, và tình cờ nhìn lại qua cửa sau của xe hơi chạy chậm, về nơi chúng tôi đã đến trước đó, có những đám mây bừng sáng do mặt trời, bầu trời xanh và những hòn núi rõ ràng, rục rờ. Không nói một lời, theo bản năng, xe hơi ngừng, lùi và quẹo và chúng tôi tiếp tục hướng về phía ánh sáng và những hòn núi. Nó đẹp không thể tin

được và khi con đường queo vào một thung lũng trải rộng, quả tim ngừng đập; nó ngừng đập và cũng khoáng đạt như cái thung lũng trải rộng, nó đang vỡ nát hoàn toàn. Chúng tôi đã đi qua thung lũng đó nhiều lần rồi; hình thể của những quả đồi khá quen thuộc; những cánh đồng cỏ và những ngôi nhà đã được thừa nhận và tiếng ồn thân thuộc của con suối ở đó. Mọi thứ đều ở đó ngoại trừ bộ não, mặc dù nó đang lái xe. Mọi thứ đã trở nên quá mãnh liệt, có chết. Không phải bởi vì bộ não bật tằm, không phải bởi vì vẻ đẹp của đất đai, hay của ánh sáng trên những đám mây hoặc sự uy nghi bất động của những hòn núi; nó không là một trong những sự việc này, mặc dù tất cả những sự việc này có lẽ đã thêm vào một cái gì đó cho nó. Chính xác là **chết**; mọi thứ đột nhiên kết thúc; không có tiếp tục, bộ não đang điều khiển thân thể lái chiếc xe và đó là tất cả. Chính xác đó là tất cả. Xe hơi chạy tiếp tục trong một khoảng thời gian và ngừng. Có sống và chết, thật gần gũi, thật thân mật, không tách rời nhau và cũng không quan trọng. Một cái gì đó vỡ vụn đã xảy ra.

Không có lừa dối hay tưởng tượng; nó quá nghiêm túc đến nỗi không có hành vi xuẩn ngốc đó; nó không là cái gì đó để đùa giỡn. Chết không là một việc bất thường và nó sẽ không rời đi, không có một tranh cãi nào với nó. Bạn có thể có một cuộc thảo luận suốt đời về sống nhưng không thể được về chết. Nó kết thúc và tuyệt đối. Nó không là cái chết của thân thể; việc đó chỉ là một biến cố dứt khoát và khá đơn giản. Đang sống cùng chết là một sự việc hoàn toàn khác hẳn. Có sống và có chết, chúng ở đó được kết hợp vững chắc. Nó không là một cái chết của tâm lý; nó không là một choáng váng mà đuổi đi tất cả tư tưởng, tất cả cảm thấy; nó không là hành vi bất thường đột xuất của bộ não hoặc bệnh tật tinh thần. Nó không là một trong những sự việc này và cũng không là một quyết định kỳ lạ của một bộ não bị kiệt sức hoặc tuyệt vọng. Nó không là một ước muốn vô thức về chết. Nó không là một trong những sự việc này; những sự việc này chỉ là không chín chắn và thật dễ dàng bị thông đồng. Nó là cái gì đó trong một kích

thước khác hẳn; nó là cái gì đó mà thách thức sự miêu tả thuộc không gian-thời gian.

Nó ở đó, chính bản thể của chết. Bản thể của cái tôi là chết nhưng chết này cũng chính là bản thể của sống nữa. Thật vậy chúng không phân lìa, sống và chết. Đây không là cái gì đó được hình dung ra bởi bộ não cho sự thanh thản và an toàn ý tưởng của nó. Chính đang sống là đang chết và đang chết là đang sống. Trong chiếc xe hơi đó, cùng tất cả vẻ đẹp và màu sắc đó, cùng “đang cảm thấy” của hạnh phúc ngất ngây, chết là thành phần của tình yêu, thành phần của mọi sự vật. Chết không là một biểu tượng, một ý tưởng, một sự việc mà người ta biết. Nó ở đó, trong thực tại, trong sự kiện, mãnh liệt và đòi hỏi như tiếng còi của một chiếc xe hơi khi muốn qua mặt. Cũng như sống sẽ không bao giờ rời đi hoặc có thể bị gạt bỏ, vì thế chết bây giờ sẽ không bao giờ rời đi hoặc có thể bị gạt bỏ. Nó ở đó bằng mãnh liệt lạ kỳ và một kết thúc.

Suốt đêm người ta sống cùng nó; nó dường như đã sở hữu bộ não và những hoạt động thông thường; không có quá nhiều những chuyển động của bộ não xảy ra nhưng có một sự dừng đọng bất thường quanh chúng. Có sự dừng đọng trước kia nhưng bây giờ nó là quá khứ và vượt khỏi tất cả sự lập thành công thức. Mọi sự việc đã trở nên mãnh liệt hơn nhiều, cả sống lẫn chết.

Chết ở đó khi thức dậy, không có đau khổ, nhưng có sống. Một buổi sáng rất tuyệt vời. Có phước lành đó mà là hân hoan của những hòn núi và của cây cối.

Gstaad, 24 tháng tám 1961

Một ngày âm áp và có nhiều bóng; những tảng đá chiếu sáng bằng sự rực rỡ đồng nhất. Những cây thông sẫm dường như không bao giờ chuyển động, không giống những cây dương lại sẵn sàng lay động khi có tiếng thì thầm nện nện. Có một cơn gió mạnh từ phía tây, đang quét qua thung lũng. Những tảng đá sinh

động đến nỗi chúng dường như chạy theo những đám mây và những đám mây ôm trọn chúng, chụp lấy hình thể và đường cong của những tảng đá; chúng ãn quanh những tảng đá và tách rời những tảng đá khỏi những đám mây thật là khó khăn. Và cây cối đang rong chơi cùng những đám mây. Toàn thung lũng dường như đang chuyển động và những con đường mòn chật hẹp, nhỏ xíu dần thẳng lên cánh rừng và ra xa; dường như uyển chuyển và trở nên sinh động. Và những cánh đồng cỏ lấp lánh là nơi lai vãng của những đóa hoa thẹn thùng. Nhưng sáng nay những tảng đá đã thống trị thung lũng; chúng thuộc nhiều màu sắc đến nỗi chỉ có một màu; những tảng đá này trông dịu dàng sáng nay và chúng thuộc về rất nhiều hình thể và kích cỡ. Và chúng thật dửng dưng với mọi thứ, với gió, những cơn mưa và với những tiếng nổ cho những nhu cầu của con người. Chúng đã ở đó và chúng luôn luôn sắp sửa là quá khứ.

Một buổi sáng tuyệt vời và mặt trời ở khắp mọi nơi và mỗi chiếc lá đang lay động; một buổi sáng đẹp cho chuyến đi xe, không lâu lắm nhưng đủ thời gian nhìn ngắm vẻ đẹp của đất đai. Một buổi sáng được làm cho mới mẻ bởi chết, không phải chết của thối rữa, bệnh tật hoặc tai nạn nhưng là chết hủy diệt cho sáng tạo hiện hữu. Không có sáng tạo nếu chết không quét sạch mọi thứ mà bộ não đã gom vào để bảo vệ sự tồn tại tự cho mình là trung tâm. Chết, trước kia, là một hình thức mới của tiếp tục; chết gắn liền với tiếp tục. Cùng chết xuất hiện một hiện hữu mới, một trải nghiệm mới, một hơi thở mới và một cuộc sống mới. Những cái cũ chấm dứt và những cái mới được sinh ra và sau đó vẫn vậy những cái mới lại nhường chỗ cho một cái mới khác. Chết là phương tiện cho một trạng thái mới, sáng chế mới, cho một phương cách mới của cuộc sống, cho một tư tưởng mới. Nó là một thay đổi gây kinh hãi nhưng chính thay đổi đó đã mang lại một hy vọng mới mẻ.

Nhưng bây giờ chết không mang lại bất kỳ cái gì mới mẻ, một chân trời mới, một hơi thở mới. Nó là chết, tuyệt đối và kết thúc. Và sau đó không có gì cả, không có quá khứ lẫn tương lai.

Không có gì. Không có sinh ra bất kỳ cái gì. Nhưng không có thất vọng, không có tìm kiếm; chết trọn vẹn không thời gian; nhìn ra ngoài từ những chiều sâu thăm thẳm mà không ở đó. Chết ở đó không cái cũ cũng như cái mới. Nó là chết không nụ cười và nước mắt. Nó không là cái mặt nạ đang bao phủ, đang che giấu thực tại nào đó. Thực tại là chết và không cần có cái bao phủ. Chết quét sạch mọi thứ và không để lại bất kỳ thứ gì. Không thứ gì này là vũ điệu của một chiếc lá, nó là tiếng gọi của đũa trẻ đó. Nó không là gì cả và phải không là gì cả. Cái gì tiếp tục phải thối rữa, bộ máy, thói quen, tham vọng. Có sự thối rữa nhưng không có trong chết. Chết là trống không trọn vẹn. Nó phải ở đó vì từ nó, sống hiện diện, tình yêu hiện diện. Vì trong trống không này sáng tạo tồn tại. Nếu không có chết tuyệt đối, không có sáng tạo.

Gstadd, 31 tháng tám 1961

Thiên định không một công thức sắp đặt trước, không một nguyên nhân và lý do, không kết thúc và mục đích là một sự kiện không thể tin được. Nó không chỉ là một bùng nổ dữ dội để làm tinh khiết nhưng nó cũng là chết, mà không có ngày mai. Tinh khiết của nó tàn phá; không để lại một ngõ ngách ẩn nấp nào cho tư tưởng có thể mai phục trong những cái bóng tối tăm riêng của nó. Tinh khiết của nó mong manh rất dễ tổn thương; nó không là một đức hạnh có được do chế ngự. Nó tinh khiết vì nó không chế ngự, giống như tình yêu. Không có ngày mai trong thiên định, không có tranh luận với chết. Chết của ngày hôm qua và của ngày mai không để lại sự hiện diện tầm thường của thời gian, và thời gian luôn luôn tầm thường, nhưng một hủy diệt là cái mới mẻ. Thiên định là cái này, không là những tính toán xuẩn ngốc của bộ não tìm kiếm sự an toàn. Thiên định là hủy diệt sự an toàn và có vẻ đẹp vô hạn trong thiên định, không là vẻ đẹp của những sự vật được xếp đặt bởi con người hoặc bởi thiên nhiên nhưng của tĩnh lặng. Tĩnh lặng này là trống không mà trong đó và từ đó tất cả mọi

sự vật trôi chảy và có sự hiện diện của chúng. Nó không thể biết được, cũng không phải trí năng hay cảm thấy có thể vạch lối vào nó; không có lối vào nó và một phương pháp để vào nó là sự sáng chế của một bộ não tham lam. Tất cả những phương cách và phương tiện của cái tôi tính toán phải bị hủy diệt hoàn toàn; tất cả cái đang tiến tới hoặc lùi lại, cách thức của thời gian, phải kết thúc, không có ngày mai. Thiên định là hủy diệt; nó là một hiểm họa cho những người ước ao sống một cuộc sống giả tạo và một cuộc sống của tưởng tượng và hoang đường.

Các vì sao ắt sáng, rực rỡ thật sớm vào buổi sáng. Bình minh còn rất lâu mới đến; tĩnh lặng đáng ngạc nhiên, ngay cả con suối náo nhiệt cũng im tiếng và những quả đồi cũng lặng yên. Nguyên một tiếng đồng hồ đã trôi qua trong trạng thái đó khi bộ não không ngủ nhưng thức, thật nhạy và chỉ đang nhìn; trong suốt trạng thái đó tổng thể của cái trí có thể vượt khỏi nó, không có những phương hướng vì không có người định hướng. Thiên định là một cơn bão, đang hủy diệt và đang súc sạch. Sau đó, xa xa, bình minh đã đến. Ở phía đông, có một ánh sáng đang lan tràn, thật non dại và yếu ớt, lặng như tờ và e thẹn; ánh sáng đó đến và đi qua những quả đồi xa xôi và nó sờ vào những hòn núi hùng vĩ và những đỉnh cao. Trong từng nhóm hoặc đơn chiếc, cây cối đứng yên, cây dương lát đầu thức giấc và con suối reo hò vui vẻ. Bức tường trắng đỏ của một ngôi nhà nông trại, hướng về phía tây, trở nên trắng xóa. Chầm chậm, thanh bình, gần như nài nỉ nó đến và tràn đầy đất đai. Sau đó những đỉnh núi tuyết bắt đầu bừng sáng, màu hoa hồng rực rỡ và những tiếng ồn của buổi sáng sớm bắt đầu. Ba con quạ bay ngang bầu trời, yên lặng, tất cả cùng một hướng bay; từ xa vọng lại âm thanh của một cái chuông trên cổ một con bò và vẫn vậy có tĩnh lặng. Tiếp theo một chiếc xe hơi đang chạy thẳng lên quả đồi và ngày bắt đầu.

Trên con đường đỏ trong cánh rừng, một chiếc lá vàng rơi; vì đối với một số cây mùa thu đây rồi. Nó là một chiếc lá cô đơn, không một tí vết trên nó, không đốm, sạch sẽ. Nó là màu vàng của mùa thu, chiếc lá vẫn còn để hương trong cái chết của nó, không

bệnh tật nào ảnh hưởng đến nó. Chiếc lá vẫn còn sự no đủ của mùa xuân và mùa hạ và vẫn vậy tất cả những chiếc lá của cây đó xanh tươi. Nó là chết của vinh quang. Chết ở đó, không phải trong chiếc lá vàng úa, nhưng thực sự ở đó, không là một cái chết thông thường không tránh khỏi nhưng là chết đó luôn luôn có mặt. Nó không là một tượng tượng nhưng là một thực tại không thể bị che lấp. Nó luôn luôn ở đó quanh mọi khúc queo của một con đường, trong mọi ngôi nhà, với mọi thần thánh. Chết ở đó cùng tất cả sức mạnh và vẻ đẹp của nó.

Bạn không thể lẫn tránh chết; bạn có lẽ quên nó, bạn có lẽ giải thích nó hoặc tin rằng bạn sẽ đầu thai hoặc phục sinh. Dù làm việc gì bạn muốn, đi đến bất kỳ đền thờ hoặc quyển sách nào nó luôn luôn ở đó, trong hân hoan và trong tràn trề. Bạn phải sống cùng chết để biết nó; bạn không thể biết nó nếu bạn khiếp sợ nó; sợ hãi chỉ làm tối tăm nó. Muốn biết nó bạn phải yêu nó. Muốn sống cùng nó bạn phải yêu nó. Hiểu biết về nó không là kết thúc của nó. Nó là kết thúc của hiểu biết nhưng không phải của chết. Muốn thương yêu nó không là quen thuộc với nó; bạn không thể quen thuộc với hủy diệt. Bạn không thể thương yêu một cái gì đó mà bạn không biết nhưng bạn không biết một cái gì cả, ngay cả người vợ của bạn hay ông chủ của bạn, huống chi là một người khách lạ hoàn toàn. Nhưng tuy vậy bạn phải thương yêu nó, cái khác lạ, cái không biết được. Bạn chỉ thương yêu cái mà cho bạn chắc chắn, cái mà cho bạn thanh thản, an toàn. Bạn không thương yêu cái không chắc chắn, cái không bắt được; bạn có lẽ thương yêu sự hiểm nguy, dâng tặng cuộc đời bạn cho người khác hoặc giết người khác vì quốc gia của bạn, nhưng đây không là tình yêu; những sự việc này có phần thưởng và lợi lộc riêng của nó; bạn thương yêu điều đạt được và thành công dù rằng có đau khổ trong chúng. Không có bị lộc nào khi biết chết nhưng lạ lùng thay chết và tình yêu luôn luôn theo cùng nhau; chúng không bao giờ phân ly. Bạn không thể thương yêu mà không có chết; bạn không thể ôm ấp mà không có chết hiện hữu ở đó. Nơi nào có tình yêu thì nơi đó cũng có chết, chúng không thể phân ly.

Nhưng chúng ta có biết tình yêu là gì không? Bạn biết cảm xúc, cảm động, ham muốn, cảm tình và cơ cấu của tư tưởng nhưng tất cả những sự việc này không là tình yêu. Bạn thương yêu người chồng của bạn, con cái của bạn; bạn căm ghét chiến tranh nhưng bạn lại thực hiện chiến tranh. Tình yêu của bạn biết hận thù, ganh tị, tham vọng, sợ hãi; khỏi của những việc này không là tình yêu. Quyền lực và thanh danh bạn thương yêu, nhưng quyền lực và thanh danh là tội lỗi, gây thối nát. Bạn có biết tình yêu là gì không? Không bao giờ biết nó là điều kỳ diệu của nó, vẻ đẹp của nó. Không bao giờ biết, mà không có nghĩa là vẫn còn nghi ngờ cũng không có nghĩa là tuyệt vọng; nó là chết của ngày hôm qua và vì vậy là không chắc chắn hoàn toàn của ngày mai. Tình yêu không tiếp tục, chết cũng không tiếp tục. Chỉ có ký ức và hình ảnh trong khung có sự tiếp tục nhưng những thứ này là máy móc và thậm chí máy móc mòn rồi, cũng nhường chỗ cho những hình ảnh mới, những ký ức mới. Cái gì có sự tiếp tục luôn luôn đang thối rữa và cái gì thối rữa không là chết. Tình yêu và chết không thể tách rời và nơi nào có chúng luôn luôn có hủy diệt.

Saanen, 28 tháng bảy 1964

Bạn thấy, tôi đã trình bày về chết để cho bạn có lẽ thực sự hiểu rõ toàn sự việc này – không chỉ bây giờ nhưng suốt phần còn lại của cuộc đời bạn – và vì vậy được tự do khỏi đau khổ, tự do khỏi sợ hãi, và thực sự biết chết có nghĩa gì. Nếu lúc này, và trong những ngày sắp tới, cái trí của bạn không hoàn toàn tỉnh thức, hồn nhiên, chú ý sâu **đ**ắm, vậy thì lắng nghe những từ ngữ là hoàn toàn vô ích. Nhưng **r**ếu bạn tỉnh táo, chú ý sâu **th**ẳm, ý thức được những tư tưởng và những cảm thấy riêng của bạn, nếu bạn không đang dẫn giải điều gì người nói đang trình bày nhưng thực sự đang tự quan sát chính bạn khi ông ta đang trình bày và tìm hiểu vấn đề, vậy thì bạn sẽ sống – sống không những bằng hân hoan mà còn bằng chết và bằng tình yêu.

Dịch xong đầu tháng 3-2009

Đã dịch: [\[www.jkrishnamurtiongkhong.com\]](http://www.jkrishnamurtiongkhong.com)

- 1 – Sổ tay của Krishnamurti (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti's Notebook
- 2 – Ghi chép của Krishnamurti (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti's Journal
- 3 – Krishnamurti độc thoại (Dịch 2006 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti to Himself
- 4 – Ngẫm nghĩ hàng ngày cùng Krishnamurti
Dịch 2005 - Sửa 3-2013
Daily Meditation with Krishnamurti
- 5 – Thiền định 1969 (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Meditation 1969
- 6 – Thư gửi trường học (Dịch 7-2008 – Sửa 3-2013)
Letters to Schools
- 7 – Nói chuyện cuối cùng 1985 tại Saanen
Dịch 2007 - Sửa 2012
Last Talks at Saanen 1985
- 8 – Nghĩ về những điều này (Dịch 2006 - Sửa 3-2013)
Think on these things
- 9 – Tương lai là ngay lúc này (Dịch 9-2008)
The Future is now
- 10 – Bàn về Thượng đế (Dịch 10-2008)
On God
- 11 – Bàn về liên hệ (Dịch 2008)
On Relationship
- 12 – Bàn về giáo dục (Dịch 2007 - Sửa 10-2012)
On Education
- 13 – Bàn về sống và chết (Dịch 2-2009)
On living and dying
- 14 – Bàn về tình yêu và sự cô độc (Dịch 2-2009)
On Love and Loneliness

- 15 – Sự thức dậy của thông minh- Tập I/II
 Dịch 2009 - Sửa 2-2013
The Awakening of Intelligence
- 16 – Bàn về xung đột (Dịch 4-2009)
On Conflict
- 17 – Bàn về sợ hãi (Dịch 7-2009)
On Fear
- 18 – Vượt khỏi bạo lực (Dịch 6-2009)
Beyond Violence
- 19 – Bàn về học hành và hiểu biết (Dịch 8-2009)
On Learning and Knowledge
- 20 – Sự thức dậy của thông minh-Tập II/II
 Dịch 2009 – Sửa 2-2013
The Awakening of Intelligence
- 21 – Nghi vấn không đáp án (Dịch 2009)
The Impossible Question
- 22 – Tự do đầu tiên và cuối cùng (Dịch 4-2010 - sửa 2013)
The First and Last Freedom
- 23 – Bàn về kiếm sống đúng đắn
 Dịch 1-2010 - sửa 3-2013
On Right Livelihood
- 24– Bàn về thiên nhiên và môi trường (Dịch 5-2010)
On Nature and The Environment
- 25– Tương lai của nhân loại (Dịch 5-2010)
The Future of Humanity
- 26– Sự kết thúc của thời gian (Dịch 5-2010)
The Ending of Time
- 27– Sống chết của Krishnamurti (Dịch 2009)
The Life and Death of Krishnamurti
A Biography by Mary Lutyens
- 28–Trách nhiệm với xã hội (Dịch 6-2010)
Social Responsibility
- 29– Cá thể và xã hội (Dịch 7-2010)
Individual & society

- 30- Cái gương của sự liên hệ (Dịch 11-2010)
The Mirror of Relationship
- 31- Bàn về cái trí và suy nghĩ (Dịch 8-2010)
On mind & thought
- 32- Tại sao bạn đang được giáo dục? (Dịch 2-2011)
Why are you being educated?
- 33- Bàn về Sự thật (Dịch 3-2011)
On Truth
- 34- Tiểu sử của Krishnamurti – Tập I/II (Dịch 5-2011)
Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 35- Tiểu sử của Krishnamurti – Tập II/II (Dịch 6-2011)
Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 36- Truyền thống và Cách mạng (Dịch 7-2011)
Tradition & Revolution
- 37- Khởi đầu của học hành (Dịch 8-2011)
Beginnings of Learning
- 38- Giáo dục và ý nghĩa của sống (Dịch 9-2011)
Education and Significance of Life
- 39- Cuộc đời trước mặt (Dịch 10-2011)
Life Ahead
- 40- Gặp gỡ sự sống (Dịch 11-2011)
Meeting Life
- 41- Giới hạn của suy nghĩ (Dịch 12-2011)
The Limits of Thought
- 42- Lửa trong cái trí (Dịch 2-2012)
Fire in the mind
- 43- Nói chuyện tại Nhà bếp (Dịch 2011)
1001 Bữa trưa cùng J. Krishnamurti
The Kitchen Chronicles
1001 Lunches with J. Krishnamurti
- 44- Nói chuyện cùng sống Tập I/III (Dịch 2012)
Commentaries on living-First Series
- 45- Bàn về tự do (Dịch 12-2012)
On Freedom

46-Thâm nhập Thấu triết (Dịch 3-2013)

Exploration Into Insight

47- Nói chuyện cùng sống Tập II/III (Dịch 3-2013)

Commentaries on living - Second Series

48- Nói chuyện cùng sống Tập III/III (Dịch 4-2013)

Commentaries on Living-Third Series